

## Tác Giả và Tác Phẩm

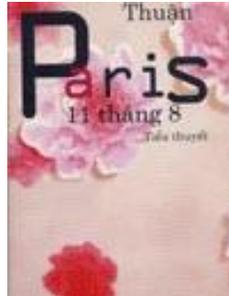
### Thuận (I)

#### Tiểu sử

Tên thật: Đoàn Ánh Thuận

#### Tác phẩm

Paris 11 tháng 8 (tiểu thuyết), Thang máy Sài Gòn (tiểu thuyết)



### Mục Lục

(Trích tiểu thuyết *Paris 11 tháng 8*)

Tác phẩm và tác giả - 2

Tháng Tư vô lý – 2

Chỉ còn 4 ngày là hết tháng Tư - 6

Pari 11/8: Con người và số phận – Nguyễn Thị Thu Hà – 11

Ôi mắt em là ánh nước hồ thu! – 14

Janine - 18

Nói với Thuận – Phạm Xuân Nguyên - 19

\*\*\*

Giới thiệu tiểu thuyết *Paris 11 tháng 8*

(tr 21)

\*\*\*

(Trích tiểu thuyết *Thang máy Sài Gòn*)

(tr 40)

**Tuột xích - 40**

\*\*\*

**Phụ đính**

(tr 55)

**Tôi ở phố Sinh Từ**

(Tim bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)

## Tác phẩm và tác giả

*Paris 11 tháng 8* là cuốn tiểu thuyết thứ ba của nhà văn Thuận. Bằng cách hành văn mới lạ, độc đáo, Thuận tạo được ấn tượng mạnh với độc giả người Việt sống trong và ngoài nước. *Paris 11 tháng 8* được viết trên sự kiện có thật là trận náo năm 2003, kéo dài trong nhiều ngày mà đỉnh điểm của nó là ngày 11/8. Trận náo năm này đã cướp đi sinh mạng gần 15 nghìn công dân nước Pháp - một nước của nền văn minh ánh sáng.

*Paris 11 tháng 8* nói về hai nhân vật nữ, hai nhân vật đi từ Hà Nội và gặp nhau tại Paris. Họ là hai con người hoàn toàn khác biệt, một Mai Lan xinh đẹp, quyến rũ từng làm diễn viên nổi tiếng khi còn trong nước, một Liên từng làm cán bộ công đoàn, xấu xí “mặt nổi mụn như bánh đa kê”, đã vậy “mắt gườm gườm” như một vũ khí tự vệ. Dựa trên hai nhân vật nữ chính và những thân phận tha hương từ các nước như Cuba, Libăng... Nhà văn Thuận đã chỉ ra cho bạn đọc thấy phía sau “xã hội hậu-tư-bản viên mãn” đầy thực chất là gì.

Nhà văn Thuận sinh năm 1967, sống tại Pháp, tốt nghiệp Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Pyatigorsk (Nga), Cao học Đại học Paris 7 và Đại học Sorbonne. Chị là tác giả của những cuốn tiểu thuyết *Made in Vietnam*, *Chinatown* và *Paris 11 tháng 8*. Ngoài ra, chị còn viết truyện ngắn và tiểu luận.

### Từ Nữ Triệu Vương

\*\*\*

## Tháng Tư vô lý

(Trích đoạn tiểu thuyết *Paris 11 tháng 8*)

... Ân sanh đầu năm, tôi sanh cuối năm, nhưng giống nhau như chị em song sanh, cùng đi xe đạp mi-ni, cùng mặc áo dài trắng, cùng để tóc thề. Sang Pháp, áo dài trắng thay bằng măng-tô đen, tóc thề cắt đi một nửa, xe đạp mini nhét dưới gầm giường, nhưng vẫn giống nhau như chị em song sanh. Hồ sơ làm thẻ cư trú, hình tôi ghi tên Ân, cảnh sát Pháp không phát hiện ra, cảnh sát Pháp nói: coi kia, bánh chưa, sắp hết bệnh tới nơi rồi. Thư gửi về nhà, hình tôi ghi tên Ân, má không phát hiện ra, họ hàng không ai phát hiện ra, lối xóm cũng không ai phát hiện ra, mọi người nói: coi kia, bánh chưa, sắp thành người Tây tới nơi rồi. Ân không muốn ra ngoài đường chụp hình. Ân không muốn ngồi trong phòng chụp hình. Ân không muốn chụp hình. Ân không muốn làm gì. Ân không muốn đi đâu. Đưa Ân tới cảnh sát và bác sĩ, tôi phải dùng áp lực, áp lực hiệu quả nhất bao giờ cũng là nước mắt. Nhưng 4 chục bác sĩ chuyên khoa không tìm được bệnh cho Ân. Y học Pháp không chấp nhận không tìm được bệnh. 4 chục bác sĩ chuyên khoa bó tay, tới lượt 4 chục chuyên gia tâm lý ra tay. 4 chục chuyên gia tâm lý cuối cùng cũng không tìm được bệnh cho Ân. Sau này tôi biết Ân chẳng có bệnh. Ân chỉ mất hồn. Hồn của Ân đã chết từ tháng Tư. Một ngày trước khi xuống tàu, Ân hóa thành đá. Má và tôi ôm nhau khóc, con mèo khóc trong góc nhà, mưa ướt đầm sân, Ân không nhỏ giọt nước mắt nào. Ân im lặng trước các câu hỏi của má. Ân im lặng trước các câu hỏi của tôi. Ân im lặng suốt đêm, mắt không nhắm, nhưng không nhỏ giọt nước mắt nào. Đã từ lâu Ân không nói về Tòng. Tòng học cùng khóa với Ân và tôi, đẹp trai, tóc dài, chơi ghi-ta và hát nhạc phản chiến, đại hội văn nghệ 4 lần đều thấy vừa đàn vừa hát anh nằm xuống sau 4 lần đã đến đây, đã vui chơi trong cuộc đời này... Nữ sinh của trường vừa nghe vừa đưa khăn lên chấm mắt. Sau tháng Tư, Tòng nói: Chị em song sanh vô Đoàn nghen! Đoàn là gì? Đoàn là cánh tay đắc lực của Đảng. Đảng là gì? Đảng là đầy tớ của nhân dân. 4 ngày sau, Ân và tôi trở thành đoàn viên cùng 4 chục sinh viên của khóa. Hôm kết nạp có cờ đỏ sao vàng, hoa ny lông đỏ, khăn trải bàn đỏ, khẩu hiệu “Tư tưởng Mác-Lê bách chiến bách thắng” chữ trắng nền đỏ, bí thư đoàn trường mặc áo kẻ đỏ tới dự, bắt tay từng người, tặng 4 huy hiệu đỏ chói rồi vỗ vai nói: Đoàn Đảng tin tưởng, cố gắng

tham gia chiến dịch! Chiến dịch gì? Bí thư đoàn trường im lặng, vẻ bí mật. Tòng im lặng, vẻ bí mật. Hôm nay, ngoài áo kẻ đỏ, Tòng còn mặc quần bộ đội, đi dép râu và đeo xà cọt, phong thái cách mạng hơn cả bí thư đoàn trường. Tóc Tòng sau tháng Tư đã cắt cao, gọt gáy, trải ngôi bên. Cuối buổi, Tòng đứng lên ôm ghi ta hát nếu là chim tôi sẽ là loài bồ câu trắng, nếu là hoa tôi sẽ là một đóa hướng dương, nếu là mây tôi sẽ là một vầng mây ấm, nếu là người tôi sẽ chết cho quê hương... Tòng dứt lời, bí thư đoàn trường đứng lên vỗ vai nói: từ giây phút này đồng chí Tòng chính thức là phó bí thư đoàn trường. Bí thư đoàn trường dứt lời, Tòng giờ nắm tay đấm vào không khí nói: tôi xin hứa hoàn thành nhiệm vụ được giao, quét sạch văn hóa văn nghệ đồi trụy, quét sạch tư tưởng ăn bám. Đôi áo kẻ đỏ ôm nhau thắm thiết trong tiếng vỗ tay của hội trường. 4 ngày sau, tất cả đoàn viên được lệnh tích cực tham gia chiến dịch cải tạo công thương nghiệp. Cải tạo công thương nghiệp là gì? là xóa bỏ chế độ người bóc lột người, là công hữu hóa tư liệu sản xuất, đưa công nhân lao động lên làm chủ nhà máy xí nghiệp. Đoàn trường chia thành 4 nhóm, kết hợp với ủy ban nhân dân thành 4 tổ công tác đặc biệt, bí thư đoàn trường và tân phó bí thư liên tục tới từng tổ chỉ đạo sát sao. Ân và tôi được cử về các tổ khác nhau, để bảo đảm bí mật, bí mật là nguyên tắc hàng đầu của chiến dịch. Việc trước tiên là lên danh sách 4 trăm người giàu nhất thành phố, tổ trưởng nói. 4 trăm người giàu nhất đã lên máy bay hết rồi, tôi trả lời. Thì 4 trăm người giàu vừa, tổ trưởng nói tiếp. Tôi không thể nói tên ai, tôi không biết thế nào là giàu vừa. Chủ nhà in, chủ xưởng bánh ngọt, chủ tiệm thuốc tây, tổ trưởng gợi ý. Tôi vẫn không thể nói tên ai. Chủ nhà in là chú đưa bạn hồi trung học của tôi, chủ xưởng bánh ngọt là bác hàng xóm, chủ tiệm thuốc tây là má ruột tôi. Tổ trưởng cho tôi 4 ngày suy nghĩ. Tổ trưởng của Ân cũng cho Ân 4 ngày suy nghĩ, vì cũng như tôi, Ân không thể nói được tên ai. Chủ nhà in là chú đưa bạn hồi trung học của chúng tôi, chủ xưởng bánh ngọt là bác hàng xóm, chủ tiệm thuốc tây là má ruột chúng tôi. Cuối ngày thứ tư, tôi và Ân ngồi viết bản tự kiểm điểm. 4 ngày 4 đêm thì xong 4 bản tự kiểm điểm giống nhau như 4 giọt nước. Sau này, trong giấc mơ của tôi vẫn nhào lộn như bướm bướm 4 bản tự kiểm điểm lần đầu tiên trong đời, viết bằng mực xanh dương trên giấy kẻ ô ó vàng, dưới cùng là 4 nhận xét cũng giống nhau như 4 giọt nước của các tổ trưởng tổ công tác đặc biệt: thiếu tinh thần giai cấp, cần hết sức theo dõi. Trên tàu, sốt 4 chục độ, mê sảng 4 ngày, Ân vẫn hỏi bản tự kiểm điểm đâu, đã ký chưa, bao giờ nộp tổ trưởng. Ân nói giữ cẩn thận không rơi xuống biển, tổ trưởng kỷ luật. Ân nói không tìm được người giàu, tổ trưởng kỷ luật. Ân nói không cho tên má vô danh sách, tổ trưởng kỷ luật. Ân nói Ân sợ kỷ luật, Ân sợ cải tạo, sợ đi kinh tế mới, sợ đi thanh niên xung phong, sợ ăn bo bo và tắm nước ruộng. Toàn thân Ân nóng như lửa. Hơi thở Ân nóng như lửa. Giọng Ân giục giục. Tôi khóc, phụ nữ cả tàu ôm nhau khóc, con nít rần rần khóc theo. Mặt trời thiêu đốt trên đầu. Sóng biển mặn chát dưới lưng. Ân không nhỏ giọt nước mắt nào. Ân sẽ chẳng bao giờ nhỏ giọt nước mắt nào. 4 chục bác sĩ chuyên khoa người Pháp lác đầu: tìm hăm cảm xúc gây nguy cơ mắc bệnh tim mạch và viêm kết tràng. 4 chục bác sĩ chuyên khoa ra ngoài, đóng cửa lại, để Ân tự do khóc. Ân vẫn không nhỏ một giọt nước mắt. 4 chục chuyên gia tâm lý người Pháp lác đầu: vô cảm là giai đoạn cuối của trầm cảm. 4 chục chuyên gia tâm lý đề nghị gia đình chuyển Ân vô dưỡng trí viện. Tôi lác đầu, nhà thương điên Biên Hòa cũng có tên cúng cơm là dưỡng trí viện. 4 chục chuyên gia tâm lý cho gia đình 4 ngày suy nghĩ. Cuối ngày thứ tư, tôi đưa Ân lên tàu đi Aix-en-provence, nơi tôi vừa xin được chân phục vụ trong quán cơm Hàn. Người Hàn sang Pháp không phải để mở quán cơm, nên cơm Hàn ở Pháp đành để người Hoa đứng bán, để người Việt chạy bàn. Tối tối, tôi tô son đỏ, đánh phấn trắng, búi tóc cao, mặc hanbok, bê kim chi và cơm cuốn tới 4 chục cái bàn. Tôi biết cúi đầu mỉm cười khi khách đến. Tôi biết cúi đầu mỉm cười khi khách đi. Tôi biết tiếng Hàn xin chào là anyong hasseyo, cảm ơn là gamsa hanida, xin lỗi là mianné, chúc ăn ngon là machiké de se yo, còn hẹn gặp lại là anyong hikaseyo. Vốn từ của tôi cả năm chẳng có dịp để gia tăng. Chủ quán người Hoa còn chẳng biết câu tiếng Hàn nào, cứ mở miệng định nói anyong hasseyo lại thành nỉ hảo, gamsa hanida lại thành xía xía, nên cuối cùng đành nhìn khách mà cười. Nhưng ngôn ngữ không phải là vấn đề. Chính trị cũng không phải là vấn đề. Nam Hàn Bắc Hàn cũng không phải là vấn đề. Thực khách Pháp nói chung đã để tính lại hay cảm động, cảm động nhất là lúc

ting cò thấy chủ quán nói với nhân viên phục vụ bằng tiếng Pháp Quảng Châu, cảm động tới nỗi cứ ngỡ đại hội khối Pháp ngữ sắp tới sẽ được tổ chức ở thủ đô Bình Nhưỡng của Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên, có chủ tịch Kim Nhật Thành và tân tổng thống Francois Mitterrand dắt tay nhau lên cất bằng khai mạc. Chủ quán người Hoa không nói được câu tiếng Hàn nào, không ăn được cả kim chi lẫn cơm cuốn, nhưng được cái đảng hoàng, ngay ngày đầu đã giao hẹn rõ ràng: tuần nghỉ chủ nhật, năm nghỉ tháng Tám, lương tối thiểu có khai báo. Tôi gạt đầu. Lương tối thiểu Pháp với người Pháp thì chặt vật, nhưng với người Việt thiệt ra vẫn ổn, nhất là khi người Việt chấp nhận giải quyết cơm Hàn thừa mà người Hoa không nở đồ đi. 4 năm sau ngày tới Aix, tôi không biết thêm câu tiếng Hàn nào nhưng Ân và tôi ăn cay như người Hàn thứ thiệt, thêm rau xanh như đất nẻ thêm mưa. 4 năm sau ngày tới Aix, Ân không thể ngủ mà không dùng thuốc an thần liều mạnh, còn tôi thì vừa ngủ vừa sợ Ân vĩnh viễn không bao giờ hức dậy. Các nhân viên tổng đài cấp cứu quen quá giọng tôi, 4 lần đầu còn cố trấn an, về sau chỉ thở dài rồi nói đợi 4 chục phút nữa xe sẽ tới đón. Các nhân viên phòng cấp cứu cũng quen quá mặt tôi, 4 lần đầu còn cố bắt mạch và đo nhiệt độ cho Ân, về sau chỉ lắc đầu rồi đưa cho bộ mền len kèm câu chúc ngủ ngon. Chúc ngủ ngon, chị em song sanh! Ân và tôi ôm nhau nằm dưới bộ mền len, sáng hôm sau lại ôm nhau ngồi xe buýt về nhà. Hàng xóm của chúng tôi cũng quen quá cảnh này, 4 lần đầu còn nán lại hỏi thăm, về sau chỉ gạt đầu chào rồi ngó lơ chỗ khác. Ác mộng lớn nhất của tôi là Ân ngừng thở đúng lúc tôi đang chạy giữa 4 chục cái bàn. Tay bê kim chi và cơm cuốn, tôi tưởng tượng Ân ngủ say đầu tuột khỏi gối, đờm dâng lên tắc cổ họng. Tôi tưởng tượng Ân nửa tỉnh nửa thức, quờ quạng kéo mền bịt kín cả miệng lẫn mũi. Tôi tưởng tượng Ân mộng mị, úp mặt xuống nệm rồi không xoay lại được nữa. Tôi tưởng tượng có báo động cháy nhà, dân chung cư chạy hết ra ngoài, Ân vẫn mê man trên giường. Điện thoại quán reo 4 hồi chuông, chủ quán chưa kịp nhấc là lòng dạ tôi như lửa đốt. Đường phố thoáng tiếng còi xe chữa lửa cũng đủ khiến chân tay tôi rụng rời. Về gần tới nhà, thấy 4 người tụ tập trước cửa, bụng dưới tôi tự động nhói 4 cái ở chính giữa. Những ngày dễ chịu nhất là chủ nhật và toàn bộ tháng Tám khi tôi không phải xa Ân phút nào, không phải nhìn lên đồng hồ đeo tay, không phải đồng tai nghe chuông điện thoại hay định hướng còi xe chữa lửa. Những ngày dễ chịu nhất là chủ nhật và toàn bộ tháng Tám, khi chúng tôi tạm hoãn kim chi và cơm cuốn để nhai rau xanh trong cả 4 bữa. Vitamin C thỉnh thoảng cũng khiến Ân hức khởi, đòi tôi đưa sang rạp xi-nê kế nhà. 4 lần trúng phim hài có Louis de Funès từng coi ở Casino Đa Kao, Ân vui tới tận hôm sau, 4 đêm duy nhất không cần tới thuốc ngủ và chỉ mơ một đoạn ngắn ngắn lúc 4 giờ sáng, đầu không rớt khỏi gối lần nào. Ân sanh đầu năm, tôi sanh cuối năm, nhưng giống nhau như chị em song sanh. 14 năm trước, Ân bắt đầu để tóc thề, tôi cũng hì hụi để tóc thề. Ân bắt đầu đi xe đạp mini, tôi cũng dành dụm tiền mua xe đạp mini. Như các nữ sinh ngày đó, chúng tôi bạn đồng phục tới trường. Giữa năm đệ thất, tôi xin nhảy lớp để được học cùng lớp với Ân. Điểm của tôi không tồi, tôi sanh cùng năm với các học sinh đệ lục, lớp của Ân là lớp Pháp văn duy nhất của các lớp đệ lục, nên mong muốn của tôi cuối cùng được xét duyệt. Từ đó, chúng tôi như hình với bóng, đi toa-lét một đũa vô một đũa đứng canh, giờ thể dục cùng sợ môn nhảy dây, giờ nữ công gia chánh cùng sợ thêu khăn tay, ăn vặt cùng gọi sượng sa hột lựu và bánh tráng trộn, chủ nhật cùng thích đi coi phim, cùng ngồi mòn ghế asino Đa Kao và 4 lần đạp xe mini lên tận đường Nguyễn Huệ, vô rạp Rex làm khán giả thanh lịch. Có lần trong giờ vạ vật, giáo sư chỉ Ân và tôi rồi nói: chị em song sanh cùng trứng nên không những giống nhau như chị em song sanh mà còn có chung một nhóm máu, một ren di truyền, một chất kháng nguyên. Ân nhìn sang tôi, im lặng. Tôi nhìn sang Ân, im lặng. Hết giờ, học trò cả lớp gọi chúng tôi là chị em song sanh. Hôm sau, học trò toàn trường gọi chúng tôi là chị em song sanh. Lên trung học đệ nhị cấp, học trò toàn trường tiếp tục gọi chúng tôi là chị em song sanh. Các nam sinh bắt đầu gởi tặng chúng tôi những cục kẹo giống nhau như những giọt nước, những tấm thiệp hoa cũng giống nhau như những giọt nước. Vô Văn khoa, người ta vẫn gọi chúng tôi là chị em song sanh, các món quà của các nam sinh Văn khoa không còn là kẹo viên và thiệp hoa mà là thơ tình và tiểu thuyết nhưng cũng nhiều hoa, ngọt như kẹo và giống nhau như những giọt nước. Ở đâu các giám thị cũng biết nhưng không ai phản đối. Ngày đó, trường học

không quan trọng chuyện ngày sanh tháng đẻ của học trò. Ngày đó, trường học cũng không quan trọng chuyện phụ huynh làm gì, ở đâu. Ngày đó, bạn bè thầy cô không ai biết ba của chúng tôi đang sống và làm việc ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Xã hội chủ nghĩa là gì? Là độc lập tự do hạnh phúc, má nói. Độc lập tự do hạnh phúc, má nhắc lại trong những đêm nằm còng queo trên giường. Độc lập tự do hạnh phúc, má nhắc lại trong những ngày bật tin miền Bắc. Sau tháng Tư, khi tổ trưởng tổ công tác đặc biệt độc lệnh quốc hữu hóa tiệm thuốc tây của má, má cũng nhắc độc lập tự do hạnh phúc. Tổ trưởng chỉ tay vô mặt má, nghiêm giọng: nhạo báng cái cách công thương nghiệp là chống lại chế độ mới xã hội chủ nghĩa. Sau lưng tổ trưởng là nam sinh viên Sư Phạm đại diện đoàn thanh niên, chị bán bún cua đại diện hội phụ nữ, bà Tư mập đại diện hội phụ lão, công an phường đại diện công an phường. Tổ công tác đặc biệt số 4 bắt ngờ xuất hiện lúc 4 giờ 4 phút, đúng lúc má đi giao 4 lô hàng về, chưa kịp tra chìa khóa vô ổ, chưa kịp bước chân vô tiệm, chưa kịp bật lên 4 ngọn đèn điện, chưa kịp mở ra 4 ô cửa sổ. 4 đôi mắt chĩa vô má, 4 đôi mắt mang hình viên đạn. Đôi mắt của tổ trưởng không mang hình viên đạn mà mang hình trái bom nguyên tử. Trán má dẫm mồ hôi, sống lưng má dẫm mồ hôi, mồ hôi túa ra ở nách và cổ áo, tóc má xoắn tung toé, tay má lẩy bẩy ký vô bản kiểm kê tài sản bao gồm 4 trăm ngàn hộp thuốc Tây thành quả của 4 năm trường kỳ lao động. Đưa chìa khóa cho tổ trưởng tổ công tác đặc biệt số 4, không ngó tiệm thuốc tây lần cuối, má về nhà ngồi viết thư cho ba. Sau tháng Tư, má liên tục viết thư cho ba. Nhưng nước đổ đầu vịt. Ba trả lời 4 chục lá thư của má bằng một lần duy nhất, vồn vẹn 4 dòng, mỗi dòng 4 chữ. Ba viết: thù cũ diệt xong, giờ tới thù mới, người cộng sản kiên quyết với kẻ thù. Sau này, tôi biết ba đã có gia đình khác, 4 tháng sau khi đặt chân tới miền Bắc. Sau này, nhân dịp ba được phong danh hiệu Anh hùng Lao động toàn ngành, báo Sài Gòn Giải Phóng đăng lý lịch của ba, tôi còn biết ngày bác sĩ sản khoa Sài Gòn mổ bụng má lời tôi ra cũng là ngày ba cưới vợ miền Bắc, một ngày tháng 4 vô lý như tất cả các ngày của tất cả các tháng 4. Hình cũ đăng lại trên báo, cô dâu áo dài ny lông hoa ôm hoa ny lông, nép vô ngực chú rể đồng phục bộ đội, quân hàm đại úy, cổ quần khăn rằn, sau lưng là khẩu hiệu "Vui duyên mới không quên nhiệm vụ" hình như cũng chữ trắng trên nền đỏ. Chế độ xã hội chủ nghĩa không chấp nhận một chồng nhiều vợ nên vợ miền Bắc của ba là vợ chính thức, con miền Bắc của ba là con chính thức. Má thành quả khứ, Ân và tôi cũng thành quả khứ, đều không được phép có mặt trong lý lịch của ba, người cộng sản cũng kiên quyết với quả khứ. Ngày ba dời Sài Gòn ra miền Bắc, Ân vừa biết lấy còn tôi mới bằng 4 xăng-ti-mét trong bụng má. Ngày ba dời Sài Gòn ra miền Bắc, má bông Ân nép vô ngực ba chụp hết một cuộn phim Kodak 24 kiểu chính cộng 4 kiểu phụ. Chúng tôi lớn lên giữa 4 trăm tấm hình phóng to lộng kính. Góc phòng ngủ, giữa phòng khách, trong phòng ăn, dọc hành lang, chỗ nào cũng có hình má bông Ân nép vô ngực ba, má ôm hoa nép vô ngực ba, má cầm nón nép vô ngực ba... Má thích coi hình. Má đặc biệt thích coi hình. Ngày ba rời Sài Gòn ra miền Bắc, má chỉ dặn ba nhớ gửi hình cho má, nhưng ba đặt chân tới miền Bắc là quên ngay Sài Gòn nên má đem hình cũ ra phóng to và lộng kính, tổng cộng má phóng 4 trăm tấm hình và mua 4 trăm bộ khung kính. Ngày chúng tôi xuống tàu, má chỉ dặn Ân nhớ gửi hình cho má, vì Ân không thích khóc cũng không thích chụp hình nên tôi phải khóc thay Ân và chụp hình thay Ân. Đưa Ân tới cảnh sát và bác sĩ, tôi phải dùng áp lực, áp lực hiệu quả nhất bao giờ cũng là nước mắt. Tôi khóc mỗi khi Ân không nhỏ một giọt nước mắt. Tôi khóc mỗi khi gửi hình về cho má, mỗi khi đọc thư má viết cho Ân. Má thích coi hình. Má đặc biệt thích coi hình Ân. Viết thư sang Pháp, má chỉ viết cho Ân. Ân đi công viên có vui không? Ân nghịch tuyết có lạnh không? Ân ăn phô-mai có ngon không? Bao giờ Ân đặt chân tới Paris nhớ gửi hình cho má. Ân đặt chân tới Paris là giấc mơ cuối cùng của má. Hàng đêm má mơ thấy những tấm hình Ân nghiêng đầu, mỉm cười, vuốt tóc, trước nhà thờ Đức Bà, dưới chân tháp Eiffel, bên bờ sông Seine, trên đồi Montmartre. Vì Ân không thích khóc cũng không thích chụp hình nên tôi phải khóc thay Ân và chụp hình thay Ân. Tôi nghiêng đầu, mỉm cười, vuốt tóc, trước nhà thờ Đức Bà, dưới chân tháp Eiffel, bên bờ sông Seine, trên đồi Montmartre. Thư gửi về nhà, hình tôi ghi tên Ân, má không nhận ra, họ hàng không ai nhận ra, lối xóm cũng không ai nhận ra, mọi người nói: coi kia, bánh chưa, sắp thành người Tây tới nơi rồi. 4 trăm tấm hình tôi gửi về đều được má phóng to, lộng kính treo

bên cạnh 4 trăm tấm hình phóng to lộng kính chụp má bông Ân nép vô ngực ba, má ôm hoa nép vô ngực ba, má cầm nón nép vô ngực ba. Chúng tôi đã lớn lên giữa 4 trăm tấm hình, còn má thì già đi giữa 2 lần 4 trăm tấm hình...

## Chỉ còn 4 ngày là hết tháng Tư



Thuận hiện sống ở Paris, là tác giả của 7 tiểu thuyết (*Made in Vietnam, Chinatown, Paris 11 tháng 8, T mát tích, Vân Vy, Thang máy Sài Gòn, Chỉ còn 4 ngày là hết tháng Tư*), trong đó có 3 tiểu thuyết đã được dịch và xuất bản ở Pháp.

Nhận giải *Sáng tạo* (Bourse de la Création du Livre) năm 2013 của Trung tâm Sách Quốc Gia Pháp (Centre National du Livre).

Thuận vừa hoàn thành cuốn tiểu thuyết *Chỉ còn 4 ngày là hết tháng Tư* với những ám ảnh đa chiều về một tháng tư lịch sử cách đây gần bốn chục năm. “... Nằm cuộn tròn trong lòng hấn, rúc đầu vào ngực hấn, giọng thì thào cô nói. Cô nói rằng sẽ có nhiều số 4, rằng cô muốn đọc giả phát ngán lên vì những số 4, những số 4 chạy lảng xăng quanh tháng Tư, tháng Tư của chiến tranh và chiến thắng. Chiến tranh, 4 thập kỷ đã trôi qua và nước Mỹ đã đặt được Mc Donald vào trung tâm Sài Gòn, mà con người ở đây vẫn không thôi bị chiến tranh ám ảnh. Hấn tự nhủ và hấn im lặng. Hấn đã tỉnh dậy được 4 giây, nhưng hấn nghĩ là hấn nên im lặng ...”.

(trích *Chỉ còn 4 ngày là hết tháng Tư*)

Được sự đồng ý của Thuận, Văn Việt xin trích đoạn cuốn tiểu thuyết nói trên.

\*\*\*

... Nằm cuộn tròn trong lòng hấn, cô hỏi. Cô hỏi có phải từ hôm ấy, từ hôm nghe tin nàng qua đời, cứ 4 giờ chiều là hấn cho đóng cửa phòng khám để quay trở lại quán Le 44 V. Giọng cô thì thào. Cô vẫn hay thì thào khi nói chuyện với hấn, về bất cứ vấn đề gì, ngay cả khi chỉ có hấn và cô với nhau, như thể đó là những bí mật mà họ có nhiệm vụ phải giữ. Hấn nằm im. Hấn buồn ngủ quá. Jet lag cộng với 44 phút làm tình không ngừng nghỉ khiến mắt hấn díp chặt. Tháng Tư Sài Gòn là tháng Tư Paris. Nhưng chớm chiều Sài Gòn là sáng sớm Paris.

Rồi hấn ngồi dậy ra góc phòng bật ấm đun nước điện. Hấn đổ vào ly giấy 4 gói bột cà phê có sẵn trên bàn. Hấn cần tỉnh táo. Hấn không muốn mất điểm trong mắt cô. Hấn liếc nhìn vào gương buồng tắm. Thân hình hấn có vẻ không đến nỗi nào. Bụng chưa 4 ngán. Tuy thế, hấn biết những thứ này chỉ có vẻ thôi, chứ cơ thể hấn đã rệu rạo rồi. Hấn có thể dấu ai nhưng không thể dấu bản thân, hấn là bác sĩ cơ mà. Hấn rệu rạo rồi. Từ bên trong. Mỗi ngày 4 lần hấn cảm thấy một chỗ nào đó trên cơ thể hấn đang chết dần chết mòn. Lúc thì nửa đùi trái, lúc thì sống lưng, lúc thì thận phải, lúc thì phổi, lúc thì tim ... Chết dần chết mòn từ bên trong. Vậy mà hấn mới 44 tuổi. Vậy mà hấn nốc bơ sữa từ nhỏ. Vậy mà hấn được bố hấn một bác sĩ dày kinh nghiệm để mắt theo dõi gấp 4 lần các bệnh nhân bình thường. Thậm chí còn hơn cả 4 lần: bố hấn theo dõi hấn từ ngày sinh ra ở bệnh viện tư của ông ở Sài Gòn cho đến khi chính thức bước chân vào khoa Y của đại học Orsay. Cơ thể hấn rệu rạo rồi. Vậy mà hấn mới 44 tuổi. Đôi lúc hấn nghĩ có thể do hấn làm tình quá sớm, hấn hoang phí sức khỏe cho thú vui giường chiếu từ 4 năm cuối phổ thông, với 4 đứa bạn gái trong trường cùng một lúc. Nhiều khi chỉ 4 phút

ngay trên lớp học, giữa giờ ra chơi, sau bữa trưa ở căng-tin, trong nhà vệ sinh công cộng trên tầng 4. Nhiều khi 4 lần một ngày, trong 4 dịp nghỉ giữa năm. Còn 4 tháng mùa hè thôi thì chẳng kể xiết. Đúng là hấn không rượu, không cả thuốc lá, nhưng nhục dục là cái mà hấn ít nhiều khó vượt qua, ngay từ những năm trung học hấn đã nhận thấy. May mà mẹ hấn 44 năm nay không bao giờ phát hiện. Có lẽ bà suy từ chồng mình ra (quả là bản thân hấn cũng rất nghi ngờ khả năng tình dục của bố đẻ hấn). Bà đi họp phụ huynh đều đặn. Cứ 4 tháng một lần bà viết thư xin gặp riêng giáo viên 4 môn chính. Chăm thể thao, đôi khi ngủ gật trong lớp, học lực trung bình khá, chú ý các môn học cần nhiều trí nhớ. 4 nhận xét này của các giáo viên chủ nhiệm hầu như không thay đổi và bao giờ cũng khiến bà hoảng sợ hơn bất kỳ 4 điều gì. Bà sợ hấn khó lòng đi theo con đường mà bà đã sắp đặt. Nhưng bà đã nhầm. Hay bà đã gặp may thì đúng hơn. Hoặc bản thân bà cũng không ngờ bà giỏi sắp đặt đến mức này: tốt nghiệp trung học loại trung bình khá, hấn ghi tên vào Y khoa và xếp hạng thứ 4 từ dưới lên ở vòng thi loại cuối năm thứ nhất, vòng thi loại mang ý nghĩa quyết định để trở thành sinh viên chính thức của khoa Y. Trong thời gian luyện thi 4 tháng, hấn không có bạn gái.

Cô vuốt ve bụng dưới của hấn. Cô vuốt đi vuốt lại 4 lần và bao giờ cũng bằng 4 ngón tay. Có vẻ như cô chưa thỏa mãn với 44 phút làm tình không ngừng nghỉ vừa rồi. Có vẻ như cô chưa bao giờ thỏa mãn với hấn. Hấn tự nhủ hấn cần phải ăn thịt, thật nhiều thịt. – Anh sẽ ăn nhiều thịt để „ăn thịt“ em, hấn nghĩ thầm và bóp nhẹ tay cô 4 cái, vào đúng 4 vết chai quen thuộc. Hấn rất thích cụm từ „ăn thịt“ mà cô dạy hấn cách đây 4 tháng. Tiếng Pháp không có những từ hay ho như vậy, ít ra thì hấn cũng chưa tìm được cái gì tương đương trong ngôn ngữ mà hấn sử dụng từ khi lên 4. Hấn uống 4 ngụm hết chỗ cà phê. Hấn đặt tách lên mặt bàn rồi hấn quay người. Hấn vòng tay ôm cô, ngang thắt lưng. Hấn mân mê cái eo bé nhỏ của cô. Hấn vẫn nhớ cảm giác khi nhìn thấy cô ở quán Le 44 V. Lúc ấy, cô mặc chiếc váy trắng mỏng, lộ rõ toàn bộ vòng eo. Lúc ấy, hấn đang trong tình trạng chẳng vui cũng chẳng buồn. Mới năm ngoài đây, hấn quyết định làm lại cuộc đời. Lấy vợ, thôi ở thuê và mở phòng khám gần nhà. Khẩu hiệu này được thực hiện nhanh chóng trong vòng 4 tuần và hấn đã ngỡ là cuối cùng hấn cũng yên phận ở tuổi 44. Buổi sáng, sau bữa điểm tâm, trước giờ làm việc 4 phút, hấn đi bộ đến phòng khám, làm việc một mạch đến trưa, rồi đi bộ về nhà ăn bữa cơm bảo đảm đủ 4 chất dinh dưỡng do vợ hấn nấu. 44 phút sau, cơm nước xong xuôi, hấn lại đi bộ tới phòng khám, làm việc tiếp cho đến khi hết khách, cho đến khi trời tối hấn thì về nhà (vẫn đi bộ, đương nhiên). Ở nhà, hấn tắm rửa, xông hơi, cơm tối với 44 cl rượu vang đỏ, cuối cùng ôm cái điều khiển vô tuyến leo lên giường trong tư thế nửa ngồi, nửa nằm, 4 chiếc gối chồng dưới lưng và ly trà 4 thảo dược tiêu cơm trên bàn ngủ. Tiêu cơm, đó là khẩu hiệu của các buổi tối. Các buổi tối giống nhau như đúc của hấn từ ngày lấy vợ. Do vợ hấn thích tin bất động sản và tin giật gân hơn làm tình, nên hấn sẽ thiếp đi trong chương trình „Cầm nang bán nhà“ của Stéphane Plaza hoặc kênh BFM TV, với hình ảnh về 4 tai nạn giao thông khủng khiếp nào đó, hay 4 vụ đánh bom trong tàu điện ngầm, 4 vụ ly dị tiền tỉ của 4 sao Hollywood, 4 cuộc cách mạng trấn động thế giới Ả Rập trong đó có thể có sự tham gia của 4 người quen của 4 bệnh nhân của hấn hay 4 người quen của 4 người quen của 4 bệnh nhân của hấn... Thời gian cứ thế trôi đi, hấn chẳng vui cũng chẳng buồn. Cho đến khi hấn tình cờ nhận được tin nàng qua đời.

Cô thôi vuốt ve bụng dưới của hấn. Hấn hăng mắt 4 giây. Phòng yên ắng, 4 cửa sổ đóng chặt 4 cánh, nghe rõ cả tiếng u u của máy điều hòa. 4 bức tường phủ kín 44 bộ váy. 44 bộ váy màu sắc sặc sỡ và cổ rộng, 44 trang phục được sử dụng trong phim truyền hình 44 tập mà cô đang tham gia. 4 tháng rồi cô đã ở đây. 44 người khác trong đoàn làm phim ở cùng khách sạn. Diễn viên, đạo diễn, phó đạo diễn và các kỹ thuật viên. Hấn lắc đầu 4 cái. Hấn cố xua đi ý nghĩ ngày ngày hấn còng lưng kê 44 đơn thuốc nhức đầu và sổ mũi giữa đất trời âm u của ngoại ô Paris, còn cô thì bay nhảy ở Sài Gòn rực nắng cùng 44 thành viên của đoàn làm phim (cô đóng vai hầu bàn trong một quán rượu thời trước tháng Tư). Và rất có thể chỗ hấn đang nằm bây giờ, không dưới 4 lần có thằng cha căng chú kiết nào đó đã ườn thân, 4 chi đuối thẳng (hấn bỗng

dưng để ý thấy lần làm tình lúc nãy, cô 4 lần trườn lên người hắn rồi 4 lần ra hiệu cho hắn không được nhúc nhích). Thằng cha căng chú kiết này có thể bụng đã chầy 4 ngón (hắn ngờ là có sự trợ giúp của 444 lon bia Sài Gòn trong 4 tháng vừa qua), nhưng khuôn mặt phải công nhận là khá xinh trai, cũng thích cời trường đi lại và tranh luận triết học giống như 44% đàn ông nước Pháp. 44 khuôn mặt của các nam diễn viên hắn từng thấy trên vô tuyến truyền hình từ trước đến nay bỗng lần lượt hiện ra như diễu hành trong đầu hắn. 44 khuôn mặt mà hắn tưởng đã quên từ lâu, bây giờ nhớ lại thấy cũng khá xinh trai. Hắn nóng bừng mặt. Cánh mũi rung rung. Ngực trái nhói nhói. Nhưng 4 giây sau hắn tự nhủ phải bình tĩnh. Hắn hít 4 hơi thật sâu rồi thở ra 4 hơi thật nhẹ. 4 lần như thế, hít thở nhịp nhàng, như hắn vẫn dặn các bệnh nhân tim mạch mỗi khi gặp sự cố có khả năng gây xúc động mạnh. Hắn hít thở nhịp nhàng. Hắn cố „lên tinh thần“. Hắn cố „hô khẩu hiệu“. Hắn cố „A Q“. Hắn cố „lạc quan cách mạng“ (4 cụm từ này cũng chính cô đã dạy cho hắn và hắn cũng rất khoái vì chưa tìm được 4 cụm từ tương đương trong tiếng Pháp). Hắn tự nói với bản thân, trong mối quan hệ giữa cô và hắn, chỉ cô mới có quyền đặt câu hỏi, bởi vì tuy rằng vợ hắn thích tin giật gân và tin bất động sản hơn là làm tình thì hắn vẫn phải hoàn thành nghĩa vụ, đêm đêm phải mặc quần đùi hoa nằm cạnh, và đứng vào ngày rụng trứng của vợ hắn, phải xuất ra 4 mi-li-lít tinh trùng. 4 giờ chiều, khi hắn và vợ hắn chui ra từ phòng đăng ký kết hôn của tòa thị chính thành phố, mẹ hắn đã đợi sẵn, khuôn mặt co quắp vì lo âu. Không để cho vợ chồng hắn kịp nghỉ 4 giây, uống 4 ngụm nước suối, ăn 4 miếng bánh sừng bò, bà nói luôn là 44 năm nay bà mong có cháu đích tôn. Rồi sau đó, 4 giờ chiều chủ nhật nào bà cũng đến cổng nhà hắn, nhấn 4 tiếng chuông, gọi vợ chồng hắn xuống và nhắc đi nhắc lại 4 lần mong muốn của 44 năm nay. Luôn luôn với khuôn mặt co quắp vì lo âu. Đến độ mà 4 giờ chiều chủ nhật cứ nghe chuông cổng réo 4 tiếng là hắn giả vờ bận để vợ hắn buộc phải xuống ngắm khuôn mặt co quắp vì lo âu của mẹ chồng. Có vẻ như cháu đích tôn là điều duy nhất nằm ngoài khả năng sắp đặt trước của bà (giả như bà có thể để thay cho vợ hắn, hắn tin là bà cũng làm quách cho rồi, thậm chí 4 lần cho tới khi có cháu đích tôn thì thôi). Nghĩ đến đây, tinh thần hắn chưa kịp lên đã rớt thảm hại. Hắn thấy ớn lạnh nơi đốt thứ 4 của cột sống. Không phải hắn khó khăn gì 4 mi li lít tinh trùng, nhưng của đáng tội mỗi lần làm tình với vợ hắn, hắn đều ớn lạnh nơi đốt thứ 4 của cột sống. Hắn không khỏi có cảm giác là đang làm tình với đàn ông (giả như hắn gay!), chính xác hơn là hắn có cảm giác đang bị ép làm tình với ông thân sinh ra vợ hắn: vợ hắn thừa hưởng từ cha đẻ hầu như toàn bộ hình thể, nhất là khuôn mặt với quai hàm vuông gấp 4 người thường; đã hơn 4 lần hắn nài nỉ vợ hắn nuôi tóc dài nhưng vợ hắn một mực từ chối, hắn đành bó tay để âm thầm chịu đựng, sức chịu đựng của người Việt hay người gốc Việt nói chung là gấp 44 lần các dân tộc khác. Tất cả các lần làm tình với vợ hắn do vậy đều vật hắn chìm chìm dưới 4 tầng địa ngục, giữa những khuôn mặt kỳ quái, lúc thì vuông gấp 4 người thường của bố vợ hắn, lúc thì co quắp vì lo âu 44 năm trời của mẹ đẻ hắn, cái đầu thì chặn đứng khoái cảm, cái sau thì nặng trĩu sức ép. Cô vươn tay ra đầu giường, nơi có 4 chiếc túi ni lông màu đỏ. Lúc nãy trong khi hắn ngồi trên tắc xi, cô đã kịp chạy từ trường quay ra chợ và mua 4 suất bánh cuốn chay. Bánh cuốn chay là món mà cô ăn vào tất cả các bữa trưa trong 4 tháng đóng phim ở Sài Gòn. Cô chạy rất nhanh, qua 4 ngã tư, qua một con đường lớn với 4 làn xe, qua một đoàn 4 chiếc xe vận tải 4 tấn và cuối cùng qua 4 hố tử thần 4 mét chiều ngang. Cô chạy nhanh đến nỗi có những thứ đã tuột sạch khỏi cơ thể cô, trong phổi cô không còn chút không khí nào, trong miệng cô không còn một từ nào và cô đành gờ 4 ngón tay về phía chị bán bánh. – 4 suất? chị ta hỏi. Cô không thể trả lời. Cô cũng không thể gạt đầu. Cô đang ngửa cổ để đưa không khí quay ngược vào phổi. Cô chỉ được 4 phút cho việc ấy trước khi bắt đầu một cuộc chạy nữa, để về khách sạn. Lần này qua 4 con hẻm lớn dẫn đến 4 con hẻm nhỏ, qua 4 cái chợ ngoài trời, qua 4 hàng cơm bụi, qua 4 quán ốc nướng, qua 4 ổ gà và một đoàn rước dâu gồm 4 chiếc xe hơi đi kèm một xe buýt 44 chỗ ngồi, tất cả không hiểu sao đều trang trí 4 con búp bê nhựa mặc váy 4 màu trên kính trước hoặc kính sau.

Hôm nay để có thể về sớm đón hấn trước cửa khách sạn, cô đã bắt đầu buổi quay của mình từ lúc mặt trời mọc. Cô thay váy, búi tóc, rồi cô đánh phấn, tô son, quay nửa phân đoạn. Nửa phân đoạn còn lại được chia làm 4 phần và thực hiện trong 4 giờ nghỉ giải lao của 4 diễn viên khác. Để có được sự đồng ý của 4 diễn viên này, cô đã mất 4 ngày thuyết phục. Sau đó cô lại mất thêm 4 ngày nữa để thuyết phục phó đạo diễn, quay phim, trợ lý trường quay và chuyên gia trang điểm. Cuối cùng, cô lên gặp đạo diễn và cô nói với ông ta là cô sẽ đưa bạn gái ông ta đi shopping khi bạn gái ông ta sang chơi Paris. Cô ngờ là cô sẽ phải mất 4 ngày để thuyết phục ông ta, thậm chí có thể là 4 tuần, vì ông ta nổi tiếng là người khó gần và cô không chắc ông ta có bạn gái giống như 4 diễn viên kia. Cô nói xong và cô nín thở chờ đợi. Ông ta hơi giật mình, rồi ông ta mỉm cười, ông ta nói nhưng ông ta có những 4 bạn gái và 4 bạn gái của ông ta không có lý do gì để cùng làm một chuyến sang Paris thăm ông ta, ông ta cũng không có lý do gì để tiếp 4 bạn gái của ông ta cùng một lượt. Không kịp suy nghĩ, cô nói cô sẽ đưa cả 4 bạn gái của ông ta đi shopping mỗi khi 4 bạn gái của ông ta sang Paris. Ông ta gật đầu tấp lự. Ông ta có vẻ nhẹ cả người, còn cô thì thấy trĩu cả người. Cô sẽ không kể cho hấn về những lời hứa đưa đi shopping đang đề trên vai cô: 4 với 4 bạn gái của ông đạo diễn và 4 với 4 bạn gái của 4 diễn viên đồng nghiệp. Cô cũng sẽ không kể cho hấn về những cái rùng mình của cô: 4 khi cô nhìn thấy hấn chui từ tắc xi ra, 4 khi cô thoáng ngửi thấy mùi cơ thể hấn bay trong không khí và 4 khi giữa đôi cô lênh láng lũ xuân.

Hấn vừa nhai vừa cố tỏ ra hào hứng. Hấn không lạ gì bánh cuốn chay, một trong 4 thứ mà mẹ hấn vẫn bày lên bàn vào bữa trưa chủ nhật hay 4 dịp liên hoan lễ tết hàng năm. Và hấn đang cần ăn thịt cho 44 tiếng ở Sài Gòn. Nhưng hấn cố tỏ ra hào hứng. Cô hài lòng. Cô gạt đầu 4 cái. Cô ra lệnh cho hấn ăn hết 4 miếng bột mì chiên giả thịt và húp sạch 4 chén tương đậu nành pha giả nước mắm chua. Hấn nháy mắt. Hấn phùng miệng. Hấn nhăn mũi. Hấn nhe răng. 4 sợi rau thơm có màu xanh ngắt mà hấn không biết tên treo lơ lửng giữa hàm trên. Cô bật cười 4 tiếng. 4 lọn tóc đen rơi xuống vai cô. Rồi cô đi về phía buồng tắm, vừa đi vừa hát 4 câu gì đó. Trong lúc cô kì cọ dưới vòi hoa sen và vẫn tiếp tục hát thì hấn gọi điện xuống tiếp tân, đặt một suất thịt bò Úc loại đặc biệt, áp chảo, 4 trăm gram. Hấn từ chối khoai tây. Không khoai tây, thank you, cả chiên lẫn luộc. Nhưng 4 phút nữa nhất định phải xong. Bye. Cô lau tóc 4 lần rồi thoa lên người 4 lớp kem thơm mùi va ni. Và trần trướng và trơn nhẫy và uyển chuyển, cô làm 4 bước thẳng lên bụng hấn. Hấn giơ tay ôm lấy bắp chân cô, bắp chân cô có 4 giọt nước âm ẩm. Vẫn đứng hiên ngang trên bụng hấn, cô hát hàm hỏi hấn có thể ở lại Sài Gòn bao lâu. Hấn im lặng. Thoạt tiên hấn định tìm cách không trả lời ngay, hấn không muốn phá vỡ niềm vui mới có từ 4 tiếng. Nhưng nhìn mặt cô, hấn thấy hấn không thể không trả lời trong 4 giây. Thế là đến giây thứ 4, hấn nói. Hấn nói, giọng gập gáp, ngày kia là hấn phải về rồi, hấn bay chuyến trưa và phải rời khách sạn trước 4 tiếng phòng trường hợp tắc đường. – Anh không muốn làm ảnh hưởng đến công việc của em, hấn giải thích. Cô cúi người, trườn lên ngực hấn. Hấn phát ra 4 tiếng rên nhẹ khi đùi trái của hấn chạm vào đám lông mịn màng ẩm ướt của cô. Cô lắc đầu rồi thì thào cô nói, cô không thấy có gì ảnh hưởng trong vụ này. Ngày kia như cô báo trước với hấn, cả đoàn được tự do vì chuẩn bị đến lễ lớn tháng Tư, theo lời khuyên của cố vấn người địa phương, đạo diễn và phó đạo diễn sẽ mang phong bì tới gặp gỡ ủy ban nhân dân phường, ủy ban nhân dân quận và ủy ban nhân dân thành phố, rồi an ninh phường, an ninh quận và an ninh thành phố, rồi sở văn hóa và cục điện ảnh, rồi 4 sở và 4 cục khác, sở nào cục nào cũng có nhu cầu phong bì. Trong khi đạo diễn và phó đạo diễn chạy 4 vòng quanh Sài Gòn để phục vụ các nhu cầu phong bì, cô muốn cùng hấn đi thăm Chợ Lớn, cô chưa đặt chân tới Chợ Lớn bao giờ, cô muốn biết xem nó có giống với những gì mà cô đã viết 4 năm trước. – Điều đó rất quan trọng với em, cô nói. Cô nói rồi cô khép mắt lại và cô lè lưỡi liếm 4 chiếc răng cửa của hấn. Hấn rùng mình. Hấn ôm chặt lưng cô, khẩn khoản: – Đồng nghiệp mà anh nhờ làm thay, không thể giúp anh hơn 4 ngày, anh mong em thông cảm. – Lý do lý trấu! cô nói, giọng cô vẫn thì thào. Hấn rướn mày, 4 từ này nằm ngoài vốn tiếng Việt của hấn. Bình thường thế nào cô cũng bật cười, nhưng bây giờ thì cô không buồn nhếch mép. Cô

cũng không buồn nhìn hắn. Vẫn thì thào cô nói. Cô nói rằng cô chán ngấy lý do mà hắn đưa ra, cô đã đoán thế nào hắn cũng đưa ra lý do đó, rằng cô mặc xác hắn, hắn hãy để cho cô yên, nếu hắn muốn thì ra sân bay về Paris trong 4 phút nữa cũng được, vas-y, si tu veux ! Nói xong, cô nằm thẳng ra giường, tay để dưới gáy, mắt nhìn lên trần nhà. – Anh mong em thông cảm, hắn nhắc đi nhắc lại 4 lần, mỗi lần kèm 4 tiếng thở dài. Hắn muốn xiu. Hắn xấu hổ. Hắn thấy hắn mất 4 điểm trong mắt cô. Rồi hắn lại muốn nổi nóng. Thái dương hắn giật giật. Cục yết hầu ở cổ hắn trồi ra thụt vào. Da mặt hắn nóng bừng. Hắn thấy cô bắt công với hắn. Hắn thấy cô tham lam quá mức 4 lần. Hắn đã ra sân bay Roissy từ 4 giờ sáng hôm qua, đợi ở đó 4 tiếng, bay một chuyến dài với một lần đổi máy bay 4 tiếng ở Mạc Tư Khoa mà hắn phải chạy thực mạng mới tìm được 4 hành lang mỗi cái dài 4 trăm mét. Hắn sẽ phải trả cho đồng nghiệp làm thay ba phần tư thu nhập của phòng khám trong thời gian hắn vắng mặt. Chuyến bay về cũng sẽ dài, cũng sẽ đỗ 4 tiếng ở Mạc Tư Khoa, cũng 4 hành lang mỗi cái dài 4 trăm mét. Tới Paris hắn sẽ không được rẽ vào nhà để nghỉ ngay cả 4 phút, để uống 4 ngụm nước suối và ăn 4 miếng bánh sừng bò, mà phải đi thẳng từ sân bay đến phòng khám cho kịp giờ mở cửa, để không mất 4 khách quen. Hắn đã nói dối vợ hắn. Thực lòng hắn không biết 4 nghìn chuyện gì sẽ xảy ra nếu vợ hắn phát hiện hắn về Sài Gòn không phải để thay mặt bố hắn chia chác gia tài của ông nội hắn với các anh chị em họ hàng trong nước, mà để chui vào khách sạn làm tình với cô. – Anh mong em thông cảm, hắn nghẹn giọng. Hắn cảm giác 4 giọt nước mặn sắp tràn lên mi. Cô vẫn nằm ngửa, tay để dưới gáy, mắt ngó trần nhà, trên đó chẳng có gì ngoài con thạch sùng bé bằng 4 đầu ngón tay, chạy loăng quăng 4 phía. Hắn đờ đẫn cả người. Hắn thấy hắn bất lực và hắn căm ghét sự bất lực của hắn. Giá như hắn có thể ngồi đập 4 cái gì đó hay mở tung cả 4 cửa sổ và hét lên thật to. Rồi hắn nghe thấy 4 tiếng ặc ặc phát ra từ cổ họng cô. Có lần cô bảo hắn rằng cô không hiểu nổi cơ thể cô, có vẻ cô không làm chủ được nó, nếu cơn chán nổi lên thì cô sẽ như khúc gỗ, mất hết thèm khát, mất hết cảm xúc, không phải chỉ một phần hay một phần 4 mà là mất hết, hết sạch, rằng những lúc ấy thật là kinh khủng, thật là thảm hại, chẳng còn là con người nữa, những lúc ấy cô chỉ muốn chết. Hắn nghĩ thế và hắn nhói 4 cái ở ngực trái. Hắn ôm lấy vai cô, đè lên người cô, hôn lên môi cô, để át đi 4 tiếng ặc ặc khiến hắn nhói ở ngực trái. Hắn chợt thấy hắn không thể sống thiếu cái thân thể mảnh khảnh không quá 44 ki lô này. Thật là điên rồ. Nhưng chưa bao giờ hắn thấy điều gì rõ ràng hơn vậy. Hắn cuồng nhiệt đi vào người cô, mặc cho chân cô vùng vẫy trên vai hắn. Hắn thấy hắn như một thằng điên, hắn thấy hắn khỏe hơn thường ngày 4 lần, không bộ phận nào đang chết trong người hắn cả, hắn đã nhảm, cơ thể hắn hoàn toàn sung mãn, 44 là tuổi sung mãn nhất của đàn ông. Hắn cuồng nhiệt đi vào người cô. Hắn nhắc cô đặt lên bụng hắn. Hắn phát rồ phát dại. Hắn sửng sờ khi 4 giọt nước mắt của cô thì nhau rơi xuống ngực hắn, 4 đầu ngón tay của cô bám vào vai hắn, tiếng rên xiết của cô chen lẫn tiếng cô gọi tên hắn 4 lần. Hắn chưa từng thấy phụ nữ bật khóc khi đạt cực khoái. Cửa đáng tội hắn có nghe nói và đã chẳng tin. Hắn sửng sờ. Hắn cuồng nhiệt đi vào người cô. Nhưng hắn không gặp may. Đến lượt hắn thì hắn không gặp may. Đúng lúc hắn tưởng như có thể chết đi trong cái âm hộ lạnh lẽo của cô thì hắn giật nảy mình bởi 4 tiếng cộc cộc tưởng chừng cả màng nhĩ : 4 trăm gram thịt bò Úc áp chảo, không kèm khoai tây, đang bốc khói nghi ngút trong tay đầu bếp khách sạn, đằng sau cánh cửa. Đầu bếp khách sạn xin lỗi 4 lần, bằng 4 ngoại ngữ – Anh, Pháp, Hoa và hình như Hàn. Rồi đầu bếp giải thích bằng tiếng Việt. Đầu bếp nói đầu bếp có thêm 4 đầu 4 tay nữa cũng không thể phục vụ 44 khách hàng cùng yêu cầu thịt bò Úc áp chảo trong vòng 4 phút. – 44 phút là tốc độ kỷ lục, đầu bếp tuyên bố và làm một nhất 4 bước ra tận hành lang. Hắn rã rời, ngả sập xuống người cô.

*Paris 3/2014*

## Pari 11/8: Con người và số phận Nguyễn Thị Thu Hà

Hai mươi hai chương miên man thật giả lẫn lộn với nhiều sự kiện chồng chất lên nhau, Thuận đã đưa người đọc đến với cuộc sống của những con người nơi đất khách quê người.

Điều đầu tiên người đọc thấy được ở Pari 11/8 đây là cách bài trí văn bản. Với hai mươi hai chương mỗi chương được mở đầu bằng một tin nhật báo về vấn đề thời sự nóng hổi ở Pháp: Đó là sự kiện thời tiết trở nên nóng đột ngột làm cho hàng chục nghìn người già bị chết. Đồng thời cũng làm cho Liên, cô gái đến từ Hà Nội mất việc làm – công việc chăm sóc, tắm cho người già. Việc Thuận đưa các mẩu tin trên nhật báo vào trước mỗi chương phải chăng tác giả muốn người đọc hiểu rằng những điều được viết ra ở đây hoàn toàn khách quan. Những mẩu tin được trích dẫn một cách trực tiếp trên các tờ nhật báo không chỉ mang tính khách quan cho người viết mà còn khách quan cho cả người đọc. Người đọc tha hồ nhìn nhận đánh giá những điều đã được viết ra.

Có một điều dễ nhận thấy trong tiểu thuyết của Thuận đó là lời văn ngắn, lượng thông tin cao mang đầy tính giễu nhại nhất là khi viết về Liên – cô gái đến từ thủ đô Hà Nội. Liên được miêu tả xấu khủng khiếp nhất là khuôn mặt. Một khuôn mặt đầy mụn, khi thì được ví như vỏ quả cam sành, khi thì giống như bánh đa vừng ... Lại có thêm đôi mắt lúc nào cũng gườm gườm trông gớm chết, hay như miêu tả về Pát – cô gái người CuBa một lúc có thể ngủ với liên năm anh chàng to lớn khỏe mạnh, lúc nào cũng sẵn sàng làm tình với họ bởi cô cảm thấy đêm nào không có năm anh thì thấy khó ngủ vô cùng ...

Khi đọc Pari 11/8 người đọc sẽ thấy cuộc sống đương đại của những con người nơi kinh đô ánh sáng đang diễn ra như thế nào. Không gian trong truyện được biến đổi liên tục khi ở Việt Nam, khi ở Pari, khi ở CuBa... Thời gian cũng có sự dịch chuyển khi quá khứ, khi hiện tại lẫn lộn, đan xen nhau. Nhưng dù ở đâu thì tốc độ truyện vẫn rất nhanh, tính trần thuật cao và có nhiều vấn đề được đề cập, phản ánh trong đó.

### Về mặt xã hội học

Về khía cạnh này phải chăng Thuận đề cập đến quan niệm sống của con người. Theo quy luật chung thì hầu hết con người đều muốn đi từ cuộc sống khó khăn, nghèo đói, đến với cuộc sống văn minh tốt đẹp hơn, mong muốn được tiếp thu những điều tốt đẹp từ bên ngoài, hy vọng cuộc sống của mình sẽ có sự thay đổi. Pari là thủ đô của nước Pháp, là kinh đô của ánh sáng, nơi tập trung nhiều những tinh hoa của thế giới và trên thực tế có nhiều nước muốn sang đó học tập để về phát triển đất nước mình. Có thể Mai Lan, Liên, Pát hay Nát không nằm trong số những con người sang đó để học tập, để rèn luyện sau này về xây dựng quê hương nhưng họ đã sang Pari với hy vọng cuộc sống của họ thay đổi, đỡ khổ hơn. Mai Lan, cô hoa khôi xinh đẹp của một khoa ngoại ngữ đã bỏ dở năm thứ tư đại học để theo nghề diễn viên, người mẫu và đã sang Pháp sau một thời gian nổi đình nổi đám ở quê nhà, còn Liên cô sang Pháp với một lý do thật đặc biệt. Mọi người trong gia đình Liên ai cũng hy vọng sau khi sang Pháp về Liên sẽ có một tấm chồng vì cô xấu quá ở nhà không ma nào nó thèm. Còn điều gì bất hạnh hơn điều này đối với người con gái nhưng dù còn có một chút hy vọng thì người ta vẫn làm để mà hy vọng. Hay như Pát - cô gái đến từ CuBa, cô sang được nước Pháp đâu phải chuyện dễ dàng gì, bởi khi sang được đây cô đã gặp biết bao khó khăn cản trở, phải bao nhiêu lần xuất trình giấy tờ, lý do... Trước khi làm đám cưới với người yêu ở đại sứ quán tại CuBa cô đã bị bỏ cũ của người yêu là một anh chàng gay ghen khổ, ghen sở. Mà đâu phải anh ta ghen vì Pát đã chiếm mất tình yêu của anh ta mà anh ta ghen với cái quốc tịch Pháp mà Pát được anh chồng mới cưới tạo cho. Như vậy để đến được với kinh đô của ánh sáng họ đã bất chấp tất cả. Cũng phải thôi

sang đó họ sẽ biết được nhiều điều, học hỏi nhiều của cuộc sống của nhân loại, họ sẽ khôn ra từng ngày. Pát là một ví dụ Khi còn ở CuBa vì có quan hệ sớm nên có thai và phải phá thai. Phá thai nhiều lần không tốt quay ra dùng thuốc tránh thai, cô mua loại chỉ uống một lần mà tránh cho cả năm đến khi sang đến Pháp mới biết ở bên này loại thuốc đấy người ta chỉ dùng cho lợn, bò chứ không dùng cho con người. Đấy không phải là do sự kém văn minh, kém hiểu biết gây lên sao? Bởi vậy người ta mới mong muốn được tiến bộ hơn. Không phải ngẫu nhiên mà Thuận chọn những con người như Mai Lan, như Liên, như Pát, như Nát, họ là những người đến từ những nước còn nghèo đói, còn Pari là kinh đô của ánh sáng, đại diện cho văn hóa phương Tây và họ từ các nước đến đây với hy vọng, mong muốn được tiếp thu những gì là tốt đẹp nhất của nền văn hóa hưng thịnh. Thuận đã nhìn ra được những điều này và viết khá chi tiết về nó. Tuy nhiên những điều Thuận viết ra lại không giống như những điều mà người đọc mong chờ. Một con người thành đạt ở quê nhà như Mai Lan vậy mà khi sang đây phải sống bằng những đồng tiền trợ cấp của người chồng dành cho đứa con gái. Còn như Liên, cô dù đã tốt nghiệp trường Mỏ - Địa Chất nhưng khi sang đây cô cũng phải sống bằng nghề tắm thuê cho những người già và bằng những đồng trợ cấp ít ỏi của xã hội dành cho những người không có việc làm. Người xinh đẹp như Mai Lan đi phiên dịch thuê kiếm tiền nhờ cả những đồng tiền của khách cho còn lo lắng không biết vài năm nữa khi đã có tuổi, đã hết nhan sắc thì sẽ sống ra sao thì thử hỏi người như Liên sẽ như thế nào? Là kinh đô của ánh sáng nhưng quy luật sinh tồn ở đây thật khắc nghiệt, ai nhanh, ai khôn thì sống không thì muôn đời không ngóc đầu lên được. Cũng là những người từ nơi khác đến nhưng những người Hoa họ sống tập trung để kinh doanh, buôn bán, biết tích cóp dự trữ, còn những con người như cô gái làm y tá ở một bệnh viện nọ, và cặp Mèo Hen và Sư Tử lại chỉ biết làm phiên người khác dù người khác cũng đang điều dưỡng như mình, thậm chí hơn mình. Cách viết của Thuận làm hiện lên một xã hội nhếch nhác, hỗn độn theo vòng xoáy thường ngày của cuộc sống, con người cần phải nắm bắt cơ hội, nắm bắt thời thế để có thể tồn tại được. Liên thường bị bà già lấu cá làm phiền nhưng không biết gọi điện phản ánh lên giám đốc để đòi tăng lương, đi làm mà không biết rằng để đảm bảo công việc của mình phải biết ký hợp đồng để rồi chủ có thể sa thải bất cứ lúc nào. Liên vẫn như ở trên mây, trên gió trước cuộc sống hời hợt trong khi những người khác họ phải bon chen để được đi học, được có việc làm. Liên dường như muốn buông xuôi, cô không có độ tinh nhạy như Pát hay Nát để mà tồn tại. Thuận đã làm cho người đọc thấy được một góc của những con người nhập cư sống ra sao. Đây không phải là điều ai cũng làm được!

## Về mặt tôn giáo và dân tộc

Các nhân vật đến từ các nước khác nhau đại diện cho những vùng đất khác nhau: Việt, Trung, CuBa, LiBăng... mang theo những nền văn hóa đặc trưng của từng khu vực. Mỗi nước có một văn hóa, tôn giáo riêng mà họ tôn thờ. Khi đến với kinh đô của ánh sáng thì cái nhỏ bé sẽ bị lu mờ trước cái lớn hơn. Mặc dù không nói ra nhưng Thuận đã chọn được những đại diện xứng đáng cho các quốc gia của các khu vực và của các nền tôn giáo. Vấn đề tôn giáo không được nói ra một cách rõ ràng nhưng Thuận đã viết về nó bằng thủ pháp ảo làm mờ đi vấn đề tôn giáo bên trong nó.

Mai Lan và Liên là hai cô gái người Việt Nam, Thuận không nói hai người theo đạo nào, hai người cứ đứng đưng với tất cả làm người đọc tưởng như họ là vô thần nhưng người đọc ngầm hiểu với nhau rằng phần lớn những người Việt Nam đều theo Phật giáo và thờ Phật giáo bởi vậy nên đây là những đại biểu tượng trưng của Phật giáo của cả một khu vực Đông Nam Á. Nhưng người đọc thấy gì? Người đọc thấy sự phân thân của cái đẹp hiện lên rất rõ ràng trong hai cô gái. Mai Lan là người cực đẹp, đã từng là hoa khôi của trường đại học một thời hay lên báo, là người của công chúng, khôn khéo tinh xảo cô đã dụ được một thằng bò người Pháp sau đó sang Pháp sinh sống, càng sống cô càng thấm thía và hiểu thế nào là cuộc sống nơi phồn hoa đô thị nhưng Mai Lan trưởng thành lên trông thấy nhờ cô biết cách tiếp cận văn minh

phương Tây, đã hòa nhập được với nó. Dù vẫn ăn cơm theo kiểu Sài Gòn nhưng cô vẫn có thể tìm được cách sống cho mình đấy là có một anh nhân tình rất oách. Không biết làm nghề gì nhưng biết rõ ngày lễ nào và đều tặng hoa. Tháng thêm dăm lần đi phiên dịch cho người Việt ở nước ngoài kiếm tiền sinh sống. Còn Liên là một cô gái cực xấu, cả tuổi thơ không biết mùi thơm của kem cốt Thủy Tạ mà phảng phất mùi tanh của các phòng khám da liễu. Liên sống một cách hời hợt, không lý tưởng, không mục đích sống bởi cô mặc cảm với khuôn mặt xấu, ngày 8/3 hàng năm chẳng có lấy một người tặng quà. Dường như trong Liên không có sự phấn đấu vươn lên, cô vào được trường đại học cũng đơn giản như được sắp đặt sẵn dù thiếu hai điểm nhưng cả khóa cũng nên có một vài đứa con gái để chúng rửa bát mỗi khi lớp đi thực tế xa. Thế nên Liên trúng tuyển vào trường đại học. Xong năm năm thì lấy bằng ra trường như một điều tất yếu. Rồi cô đi làm cũng được anh trai sắp đặt cho, ngay cả việc cô đã gần ba mươi, cần phải tìm một tấm chồng cũng là anh trai tìm cách giúp nhưng rồi tất cả vô ích. Lý do cũng chỉ vì cô xấu quá. Liên sang Pháp cũng theo sự sắp xếp của anh trai và chị dâu vì thế khi cầm tấm bằng tốt nghiệp đại học Mỏ Địa Chất sang Pháp Liên không biết làm gì, xin vào đâu, đành phải đi tìm thuê cho các cụ già, rồi làm một số công việc khác nhưng tất cả đều thất bại và trở thành thất nghiệp. Ở cô người ta không thấy sự cố gắng, bảo sao làm vậy, thậm chí còn không có trách nhiệm với công việc mà mình đã được giao. Phải chăng vì Liên sống dựa vào người khác quá nhiều? Trong bữa cơm nhân ngày Liên nhận tháng lương đầu anh trai hỏi em gái rán nem à? Liên lắc đầu. Anh hỏi pha nước chấm à? Liên lắc đầu. Anh hỏi Rửa rau sống à? Liên ngượng ngịu gật đầu. Anh trai thấy thảo nào rửa rau sống nát bét. Đến nấu một bữa ăn cũng không xong thì nói gì đến làm việc khác.

Mai Lan đã trưởng thành hơn trong việc tiếp cận được với văn minh phương Tây còn Liên thì trì trệ nên cô đã thất bại trong ngay cả cuộc sống của mình.

Cũng từ bỏ quê hương đến với kinh đô ánh sáng như Liên, như Mai Lan nhưng Pát lại đại diện cho một tôn giáo khác – thiên chúa giáo. Pát mang đến Pari văn minh thiên chúa giáo để có thể hội nhập. Cô gái đến từ CuBa này cũng rất quyết liệt trong việc đến Pari. Cô đã vượt qua được tất cả những khó khăn trong việc cản trở cô đến với Pari sở dĩ có việc đó bởi vì cô rất hy vọng vào một vùng đất mới, cô rất hy vọng sẽ thoát khỏi cuộc sống trước đó của cô. Pát là cô gái sống không có lý tưởng, sống buông thả từ nhỏ. Mười ba tuổi đã có bầu lần đầu tiên, rồi những lần sau đó... Một lúc cặp bồ với năm người và có thể ngủ một lúc với cả năm anh thế nhưng khi anh chàng người Pháp xuất hiện thì năm anh chàng kia dù to khỏe đẹp trai đến đâu cũng không giữ được cô. Sức quyến rũ của kinh đô ánh sáng thật là mãnh liệt!

Cũng là tại một thành phố lớn, cũng những văn hóa chung ấy nhưng Mai Lan đã tiếp cận từ từ và thích nghi với nó nên cô đã sống, dù sống trong khó khăn. Còn Liên do quá ỷ lại vào người khác, không có ý chí vươn lên cô đã nhận về mình cái chết trong cô đơn tuyệt vọng với một ông già. Pát tiếp cận văn minh phương Tây một cách ồ ạt và hơi thái quá, lối sống buông thả với chính bản thân mình nên cô mang trong mình căn bệnh của thể kỷ HIV/AIDS. Còn một nhân vật đại diện cho dòng hồi giáo là Nát, cô gái đến từ LiBăng, Nát đến Pari mang trong mình một chút lý tưởng với hy vọng là sẽ có một cuộc sống ít ra là hạnh phúc bên chồng, người chồng đã bỏ vợ nhưng vẫn phải có trách nhiệm với đứa con. Sở dĩ cô chấp nhận vì cô nghĩ rằng giữa thành phố đông đúc này ít ra còn có một người để quan tâm đến mình nhưng rồi cái lý tưởng ấy ngày một già héo đi theo con người của cô.

Không phải ngẫu nhiên Thuận chọn ba nước đặc trưng cho ba tôn giáo: Việt Nam, CuBa, LiBăng để viết về những con người rời quê đi tha hương cầu thực với mong muốn có một cuộc sống tốt đẹp hơn nhưng điều mà Thuận làm được còn lớn hơn đấy là Thuận đã đề cập được đến vấn đề lương thực cho người nhập cư, trợ cấp xã hội, cuộc sống nghèo đói, tôn giáo. Vấn đề tôn giáo ở các nước phát triển rất được quan tâm bởi nó liên quan đến an ninh, chính trị quốc gia Thuận đã rất khéo léo khi đưa những vấn đề này vào tác phẩm của mình làm cho

người đọc tưởng như chơi đay nhưng lại rất cần thiết và quan trọng.

Một điều nữa cũng được nhắc đến trong Pari 11/8 của Thuận đó là vấn đề tình dục. Con người coi tình dục như một nhu cầu tất yếu của cuộc sống nhưng cái gì quá đều không tốt. Như Mai Lan, chỉ một lần ngủ với anh chàng người nước ngoài rồi có con, cô cũng dần sống dựa vào những người đàn ông. Như Pát tình dục được sử dụng bất cứ khi nào có thể: Trong nhà kho nơi cô và năm anh chàng người tình cùng làm việc, hay ở bất cứ đâu khi có cơ hội. Vì quá lạm dụng nó nên cô không còn khả năng sinh con. Ở khía cạnh này Thuận đã nói về giá trị đạo đức, lối sống của con người. Trong khi Mai Lan và Pát xinh đẹp là thế, có thể ngủ với người đàn ông nào họ muốn thì với Liên đây là cả một vấn đề lớn. Đến việc tìm một tấm chồng cũng phải để ông anh trai là một thứ trường về hưu lo mà cũng có xong đâu. Liên cũng đã khao khát, đã mong chờ Bồng một vòng tay quàng lấy hông. Đền tất phụt. Rồi một hơi thở nóng sau lưng. Liên được kéo qua một hành lang tối om và rất hẹp. Được đặt lên mặt đệm giường êm ái nồng nồng mùi chưa bao giờ được biết tên. Được cởi quần áo, từng cái một, theo thứ tự từ trên xuống dưới. Được hai bàn tay xoa lên hai bầu ngực. Lăn sang eo. Trượt qua bụng. Miết xuống đùi. Mỗi chỗ cong còn âm hộ thì ẩm ướt. Năm phút sao mà dài. Dài hơn ba mươi năm cộng lại. Liên kéo hai bàn tay vào miệng. Hai bàn tay rứt về. Liên kéo hai bàn tay vào âm hộ. Hai bàn tay rứt về. Liên bật khóc. Điều kỳ lạ không bao giờ xảy ra. Chỉ có tri tưởng tượng là tồn tại. Nhưng tất cả đều vô vọng. Có lẽ đến lúc này Liên đã nhận thấy rõ nhất giá trị của bản thân khi mình không đẹp. Những ham muốn, khao khát bình thường nhất mà cô cũng không có được thì đó là cả một nỗi đau lớn. Khác nhau về phương châm sống. Một người quá buông tuồng như Pát, một người lại bảo thủ luôn mang bên mình vũ khí tự vệ là đôi mắt nhìn gườm gườm như Liên đã nhận về mình một cái kết cục tồi. Hai cái chết cho hai con người. Một cái chết do tiếp cận văn minh phương Tây quá ồ ạt, một người lại tự tìm đến cái chết để kết thúc những tháng ngày sống lay lắt của mình trong một xã hội ồn ào, hỗn tạp mà mình không thể hòa nhập theo kịp nó.

Ban đầu đọc Pari 11/8 người đọc tưởng như đây là những chuyện lãng nhãng, không đâu không cuối của cuộc sống thường ngày và ta cảm thấy nó như cảm quan của Số Đò thời hiện đại. Lối văn của Thuận rất ngắn gọn, lượng thông tin cao, ngôn ngữ cọt sọt làm cho lượng thông tin va đập nhanh hơn và người đọc hiểu được người viết muốn nói gì. Một tư tưởng bình đẳng cho cả người viết và người đọc: Tự người đọc rút ra kết luận không cần người viết rút ra kết luận, chứng tỏ Thuận rất nhuần nhuyễn trong việc sử dụng ngôn từ. Tuy nhiên cũng có người nói Thuận sử dụng cách nói đầy chất giễu nhại, mang hơi hướng của Nguyễn Huy Thiệp (truyện Không có vua) tôi không phủ nhận điều này nhưng tôi cho rằng có thể là do Thuận đã sống nhiều năm ở nước ngoài, chịu nhiều ảnh hưởng của văn hóa phương tây, cuộc sống phát triển nên cũng có tác động ít nhiều vào nhịp điệu trong tác phẩm của chị. Nhưng dù như thế nào thì chị cũng đã rất thành công trong việc dựng nên một xã hội Pháp thu nhỏ dành cho những người nhập cư và cuộc sống khổ cực của họ. Giữa sống và chết cái ranh giới đó thật mỏng manh và dễ tồn tại được không phải là chuyện dễ dàng.

## Ôi mắt em là ánh nước hồ thu!

Những nhận định của Phạm Xuân Nguyên về tập truyện ngắn *Bóng đè* khiến tôi nhớ tới thầy giáo dạy văn lớp mười. Thầy giảng rất say sưa, tay bao giờ cũng chém vào không khí: “*Tất đên* là một tác phẩm bất hủ của nền văn học Việt Nam đầu thế kỷ, đi tiên phong trong dòng văn học tố cáo chế độ phong kiến thực dân thối nát đòi trụ. Nghệ thuật của nó là xây dựng nên một hệ thống ẩn dụ sâu sắc. Trong đó, chị Dậu anh Dậu đại diện cho tầng lớp nhân dân lao động bị

bóc lột; vợ chồng Nghị Quế là hiện thân của tầng lớp địa chủ thống trị; hành động bán con bán chó của chị Dậu là tượng trưng cho tình cảnh khốn cùng của người nông dân dưới chế độ người bóc lột người; mọi đồ đạc trong gia đình Nghị Quế cũng mang ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc - chiếc đồng hồ quả lắc bính boong có con chim cúc cu nhảy ra nhảy vào là tượng trưng cho sự phù hoa giả dối phương Tây, câu đối sơn son thếp vàng là tượng trưng cho văn hóa Trung Hoa bành trướng nước lớn, nồi giò lụa kho gừng thái chỉ bà Nghị Quế đưa ra trước mặt con Tí mà không cho nó miếng nào là tượng trưng cho thói ăn trên ngồi trốc, từ đó suy ra người nông dân nuôi ra con gà con lợn mà không có quyền biết miếng thịt, miếng cá là miếng gì...”

Nói tới đây, thầy dừng lại nuốt nước bọt, bốn mươi học sinh chúng tôi bên dưới cũng nuốt nước bọt, một bát cơm rang không mỡ nhập vào bụng trước khi đi học làm sao chống cự nổi các từ *giò, thịt, cá, lợn, gà, gừng thái chỉ...* Cũng may mà thầy khá nhạy cảm, thầy chuyển sang phần kết luận, tay thôi chém vào không khí, nhưng mắt nhìn mông lung, ba vết hằn rất to ở trán: “Đoạn kết của *Tắt đèn* với hình ảnh chị Dậu chạy ra ngoài sân, đầu tóc rũ rượi, váy áo tả tơi, tìm cách thoát khỏi con yêu râu xanh không ai khác là cha đẻ của lão chủ tàn ác, chị không nhìn thấy gì ngoài màn đêm đen tối như cái tiền đồ của chị... đó là cao trào xuất sắc, đưa tác phẩm lên tầm tư tưởng rất cao: màn đêm dày đặc khôn cùng đó, nói rộng ra, chính là ẩn dụ độc đáo cho cái tương lai tăm tối, cái kết quả tất yếu cho tư thế thụ động của tầng lớp bị trị trước khi được giác ngộ giai cấp và được ánh sáng cách mạng chỉ lối đưa đường, họ chấp nhận bị đè đầu cưỡi cổ, chấp nhận cả việc để một thằng già bằng bố bằng ông mình giơ tay bóp vú...”

Nói tới đây, thầy cũng nuốt nước bọt, bốn mươi đứa học sinh chúng tôi không nuốt nước bọt, phim porno hồi đấy xa xỉ lắm nên đầu óc chúng tôi khá trong trắng, chỉ có cái bụng là sôi ráo...

Dài dòng kể chuyện thầy giáo dạy văn lớp mười cũng chỉ để nói rằng cách diễn nôm văn học quả là quá dễ dãi. Học sinh và độc giả chẳng biết thêm điều gì về tác phẩm ngoài những lời nhận xét chung chung mà ai cũng có thể phán không mấy khó khăn. Lớp chúng tôi hồi đấy thích tiết văn hơn tiết toán, tiết lý, tiết hóa... chỉ bởi vì kiểm tra mười lăm phút hay bốn mươi lăm phút, chẳng cần chuẩn bị bài, chẳng cần học thuộc định lý, định nghĩa, chẳng cần biết chuyển động Bờ-rao, vòng tròn đồng tâm, phương trình phản ứng hoá học ô xy già... mà vẫn viết la liệt vài trang giấy học sinh những *ám chỉ, tượng trưng, ẩn dụ, những xuất sắc, độc đáo, bất hủ, bất diệt, tuyệt tác, những từ đó suy ra, từ đó nâng lên, sâu hơn nữa, rộng ra, rộng ra nữa...*

Có lẽ không cần nhờ Phạm Xuân Nguyên thì nhiều độc giả cũng biết suy luận: bàn thờ tượng trưng cho quá khứ, phụ nữ tượng trưng cho nhục tiều, thương gia Trung Hoa tượng trưng cho nước lớn láng giềng, còn tám thân hình chữ S thì chẳng là tổ quốc Việt Nam mền yêu nghìn năm thì nước nào vào đây nữa hở trời?

Mỗi tác phẩm có một số phận, tự tìm được cho mình những độc giả đồng cảm, những nhà phê bình tương xứng. Tôi không biết thực sự trong đầu thầy giáo dạy văn lớp mười nghĩ gì. Có lẽ thầy không có cách phê bình nào khác, ngoài cái cách nhắc lại giáo án giảng văn, thầy nói hăng say chỉ để bốn mươi đứa học trò chúng tôi không ngủ gà ngủ gật, để làm yên những cái bụng đang sôi ráo của cả thầy lẫn trò. Ngô Tất Tố nếu chẳng may theo thầy hiệu trưởng, cô hiệu phó và chuyên viên Sở Giáo dục đến dự giờ thì có lẽ cũng không bắt ngờ trước cái cách phân tích dễ dàng đó: hầu như trong tất cả các bài viết liên quan đến *Tắt đèn*, người ta cũng chỉ đọc được những câu đại loại như vậy. Ngô Tất Tố không bắt ngờ nhưng có bất bình hay không, tôi không biết, nào có ai biết, người ta vẫn nói về ông như một nhà văn hiền lành, kín tiếng; huyền thoại không để lại nhiều trừ tác phẩm *Tắt đèn* vài thập kỉ liền được chọn làm đề thi văn cuối lớp,

cuối cấp, vào đại học, đề thi học sinh giỏi toàn thành phố, toàn miền Bắc, toàn quốc...

Tôi không biết Ngô Tất Tố có bất bình hay không trước cách bình giảng *Tắt đèn* của các thầy giáo, cô giáo dạy văn lớp mười. Nhưng tôi cho là Đỗ Hoàng Diệu không bất bình trước cái cách phân tích *Bóng đèn* của Phạm Xuân Nguyên, đọc tập truyện ngắn *Bóng đèn* người ta không thể không nghĩ tới các tượng trưng, ẩn dụ, ám chỉ mà tác giả cố tình phơi bày, và trong các bài phỏng vấn báo chí, chị cũng nhiều lần nhấn mạnh muốn gửi đến độc giả các tư tưởng mà theo chị là cao cấp.

Tôi không bàn về những lời nhận xét của Phạm Xuân Nguyên vì thực ra mà nói, cái cách diễn nôm đó có thể kéo theo vài toa tàu nữa cũng không sợ trật đường rầy: đàn ông tượng trưng cho quyền lực, đàn bà để ám chỉ thân phận, mẹ chồng là hiện thân của truyền thống, đôi mắt rất có thể là ẩn dụ của tâm hồn, trái tim là tình yêu, đôi tay giơ lên là ước mơ, hy vọng... nghĩa là không chắc có đúng hoàn toàn không nhưng không sai, hoặc không sai lắm. Cần nói thêm ở đây là chỉ đối với những tác phẩm dạng *Bóng đèn* thì phép diễn nôm mới được áp dụng mạnh mẽ, thử nhìn sang những nhận xét của Phạm Xuân Nguyên về nhóm Mỏ Miệng thì đủ biết là phép diễn nôm đó có vẻ mất công dụng lắm rồi.

Theo cách đánh giá của tôi, tập truyện ngắn *Bóng đèn* chẳng kém cỏi, cũng chẳng xuất sắc hơn các tác phẩm văn học tầm tầm hiện nay ở Việt Nam, nếu có điều gì đáng nói thì chỉ là sự nhiệt tình và kiên nhẫn của một người kể chuyện. Tôi sẽ không mất công dành cho nó nhiều thời gian suy ngẫm. Chỉ xin nêu ra đây một vài ý nhỏ.

Có cần nhắc lại rằng trong văn chương, ngôn ngữ là một yếu tố quan trọng, nó quyết định tác giả có phải là một nhà văn hay chỉ là một người kể chuyện thông thường. Đọc *Bóng đèn*, có bao nhiêu cũng không thoát khỏi cái cảm giác ngôn ngữ của tác giả chỉ giới hạn trong vô vàn mỹ từ để dãi nhảm chuyên chở ý tưởng. *Em cô độc, em một mình cô độc với chiếc váy cưới, với tấm hình anh để trên bàn lung lay... Về sau tôi biết mình đã đánh mất điều quý giá nhất buổi trưa hôm ấy. Chúng đã cướp mất cuộc đời con gái khi vừa chớm đến, khi tôi vừa mới biết xỏ tay thành thạo vào chiếc su chiêng... Mẹ vào phòng, hôn nhẹ lên trán tôi, tắt tắt cả những bóng đèn tôi đã cố tình bật lên vài phút trước. Ngủ đi con, ngày mai còn có sức... Ngày mai tôi lấy chồng. Đây là đêm cuối cùng tôi ngủ trên chiếc giường con gái. Tôi muốn nhìn lần cuối căn phòng đã che giấu cho tôi suốt quãng đời thiếu nữ, che giấu những nẩy nở thân xác và che giấu cả những giọt nước mắt hạnh phúc con người... Những đoạn như vậy nhiều vô kể trong *Bóng đèn*, cũng nhiều vô kể trong các bức thư nữ sinh trung (đại) học gửi chị Thanh Tâm của báo Phụ nữ.*

Nhân vật của *Bóng đèn* xuất thân từ các thành phần khác nhau nhưng dường như bỏ phiếu thuận cho vài chiếc khuôn đã được đúc sẵn bởi Tự Lực Văn Đoàn, Lệ Hằng, Quỳnh Dao...:

- nữ: xinh đẹp, đáng yêu, tràn trề nữ tính, coi trọng trinh tiết, luôn được cảm tình của mọi người, được ai đẩy cứ vừa gặp là thốt lên vài câu cảm thán, không cần có đúng chỗ hay không, không cần có vắn, không cần có điệu: *Cô em xinh thế này mà nhà cũng có chuột sao?... Em nói em không xinh đẹp ư? Trời ơi, em bằng xương bằng thịt ôm bó hoa hồng đứng cúi mặt khi thoáng thấy anh. Em xinh xắn và quyến rũ quá đấy... Cô gái, cô có biết mình đáng yêu không?... Chào em, hôm nay em xinh quá! sao lại đi một mình? Anh xuống nói chuyện cùng em nhé?...*

- nam: không Việt kiều trí thức thì ngoại kiều (được tác giả nhấn mạnh là Mỹ trắng và thương nhân giàu có...), nếu mang quốc tịch Việt thì hoặc dòng dõi đế vương, hoặc giáo sư uy quyền, hoặc tất cả các ưu điểm gộp lại đẹp trai, hào hoa, nổi tiếng, giàu có... Vài người trong bọn họ chẳng ngần ngại tuyên bố rất kinh hoàng: “Tôi cho em sung sướng, tôi cho em tất cả, tôi là Hoàng thượng của em, em hãy tận hưởng đi!”...

Đọc *Bóng đèn* là đỡ mắt công xem truyền hình nhiều tập Hàn Quốc, ngắm nghĩa các bộ ngực tròn trịa với bờ vai, đôi cánh tay mịn màng... để vừa rút mùi xoa vừa sục sục chuyện tình mùi mẫn. Tôi ngờ rằng nếu ra đời cách đây hai, ba thập kỉ, khi điện ảnh Hàn Quốc chưa đổ bộ vào Việt Nam, *Bóng đèn* hẳn tranh hết khách của cải lương Sài Gòn.

Các xen tình ái trong *Bóng đèn* bội thực mỹ từ, phép so sánh và chao ôi! Chao ôi! Nếu ai đã từng đọc “Man nương” của Phạm Thị Hoài sẽ mỉm cười khi đọc *Bóng đèn*. “Man nương” chọc ghẹo thế này:

“Nghe nói phải từ từ gỡ hai khuy áo trên. Phải sửng sờ vài giây trước điều kì diệu thấp thoáng rồi có hai cách, hoặc vừa dịu dàng cúi xuống đặt môi vừa khe khẽ ngấm như thể đáy làm bằng pha lê bằng sứ Tàu bằng ngọc lan bằng hai giọt sương khổng lồ, hoặc tay phải bao giờ cũng là tay phải có một nhà văn đã nói về nỗi bất hạnh của những kẻ thuận tay trái cuống cuống môn nấn vò xé từ bên này qua bên kia từ bên kia qua bên này như thể chẳng kịp như thể nó sắp đột ngột vượt lên thách thức... Còn em, em phải cong người ra phía sau cong mãi cong mãi con tôm của tôi chiếc lạt của tôi. Tôi mãi muốn làm mái vòm linh động rủ theo em...”.

Mười ba năm sau, *Bóng đèn* không hiểu vô tình hay cố ý mà rơi đúng vào sự chọc ghẹo đó: “Hai núm vú cô gái vươn cao và cong lên mãi, anh với miệng theo không kịp. Những dòng sữa mát lạnh tuôn chảy vào miệng anh từ đôi bầu vú căng đầy, miệng anh không kịp hứng. Chảy xuống bụng anh, xuống đùi anh làm anh cúi với theo. Chao ôi! Anh cúi xuống, cúi xuống nữa, phía dưới chiếc bụng phẳng mềm của cô là cả một bức tranh anh chưa từng thấy. Bức tranh ấy uốn cong giấy lụa nhích sát về phía anh. Nó tỏa ra hương vị đặc biệt. Anh chẳng biết gì nữa kể từ lúc ấy...”.

Tôi quả thực không hiểu được *bức tranh giấy lụa* ở đây là gì? Làm tình mà cũng đánh đổ trí thông minh của nhau như thế này thì trí thức thật!

Xin mở ngoặc ở đây là tôi không có ý định lấy “Man nương” làm tiêu chuẩn cho *Bóng đèn*. Tôi chỉ để hai trích đoạn cạnh nhau để thấy chúng liên quan đến nhau thế nào, những trường hợp như vậy cũng khá hiếm trong văn học.

*Bóng đèn* có vẻ đang đặt ra nguyên tắc (vật lý học hiện đại?) cho tình dục: âm đạo chỉ chảy nước khi trước mặt là “hoàng tử”, dương vật chỉ cương cứng khi đối diện với “lọ lem”. Tôi sợ là lọ lem và hoàng tử hiếm như lá mùa thu, nguyên tắc tình dục khó khăn thế, tám mươi triệu nhân dân Việt Nam (anh hùng) có lẽ sẽ trở thành thị trường vi-a-gờ-ra béo bở nhất thế giới. Uy-nét-xi-cô chắc phải ra tay tiếp viện. Người Việt Nam thấp bé nhẹ cân có hy vọng được mua thuốc kích thích loại nhẹ, giá cung cấp nội bộ?

Đó là một vài suy nghĩ của tôi về *Bóng đèn*. Những thành công của tác phẩm này mà người ta cố đưa ra như *dân tộc, truyền thống, ám chỉ, tượng trưng*, theo tôi, không có gì là mới mẻ, chúng đều ra đời từ lâu, và cũng không được Đỗ Hoàng Diệu cho thêm sáng kiến nào.

Mỗi độc giả có cách đọc riêng của mình. Tương tự, những người cầm bút theo đuổi những mục đích sáng tác khác nhau, các nhà phê bình áp dụng các phương pháp chuyên môn khác nhau. Tuy vậy, theo thiên ý của tôi, nếu ai đó muốn đề cao *Bóng đèn* thì nên tìm những cách đọc đáo hơn một chút. Chẳng lẽ cứ nói đến *Bóng đèn* là phải dân tộc, truyền thống, ám chỉ, tượng trưng... Chẳng lẽ để ca ngợi một đôi mắt, chẳng còn câu nào ngoài cái câu muôn thuở:

“Ôi, mắt em là ánh nước hồ thu!”

© 2005 talawas

&&&

Sau Georges Boudarel thì tôi chưa gặp một người Pháp nào yêu Việt Nam như Janine Gillon. Dường như với cả hai người, đó là một tình yêu vô điều kiện, theo kiểu : dù ai nói ngả nói nghiêng, lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

## Janine

Mười bảy năm trước, Janine đến học tiếng Việt với tôi. Dịch các tác giả Việt Nam sang tiếng Pháp là một kế hoạch khó tin đối với một người chưa biết một câu tiếng Việt nào và không đủ trẻ để có thể học cái ngôn ngữ không giống ai này. Nhưng tôi với Janine nhanh chóng thân nhau, vì nhiều thứ, trong đó có tâm hồn trong sáng bay bổng của bà và niềm say mê văn chương của cả hai chúng tôi. Chín tháng sau, Janine khăn gói đi Việt Nam. Sau đó tôi hầu như không có tin tức của bà, nhưng thỉnh thoảng ra hiệu sách lại thấy thêm một tác phẩm Việt Nam được xuất bản ở bên này, với cái tên Janine Gillon là đồng dịch giả hay đôi khi là người hiệu đính, trong đó có tiểu thuyết *Mảnh đất lắm người nhiều ma* của Nguyễn Khắc Trường (*Des fantômes et des hommes*), tiểu thuyết *Xuân Tóc Đỏ* của Vũ Trọng Phụng (*Le fabuleux destin de Xuan le rouquin*) và các tập truyện ngắn của Nguyễn Quang Thiều (*La fille du fleuve, La petite marchande de vermicelles*), Hồ Anh Thái (*L'île aux femmes*), Bùi Ngọc Tấn (*Une vie de chien*)

...

Sau Georges Boudarel thì tôi chưa gặp một người Pháp nào yêu Việt Nam như Janine Gillon. Dường như với cả hai người, đó là một tình yêu vô điều kiện, theo kiểu : dù ai nói ngả nói nghiêng, lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân. Và có lẽ cũng vì thế mà hai người rất mến trọng nhau, thậm chí còn hơn cả mến trọng : một lần trong lúc trò chuyện tay đôi cách đây hai năm, Janine đỏ mặt kể với tôi là Georges đã cầu hôn bà không lâu trước khi ông qua đời. Tôi bất ngờ và không tránh được tò mò, liền hỏi: « Bà trả lời thế nào ? Gật đầu chứ ? ». Đỏ ửng tới tận chân tóc, bà lườm tôi: « Đùa à, bọn tao trẻ trung gì nữa ». Tôi trêu : « Nhưng bà không thấy Georges đẹp trai và rất ga lăng? ». Janine lắc đầu : « Nhưng gần bốn chục năm sống một mình tao quen rồi », với một giọng trầm ngâm khó hiểu, chẳng ra nuối tiếc cũng không hẳn dừng dưng. Tôi im lặng. Ai cũng biết Janine góa chồng lúc chỉ ngoài ba mươi và từ đó ở vậy nuôi hai cô con gái.

Cuối tháng Giêng năm 2009 tiểu thuyết *Chinatown* của tôi do Đoàn Cẩm Thi dịch, xuất bản ở Pháp. Tháng Hai, tôi nhận được điện thoại của Janine. Bà vui lắm. Bà bảo : « Tao hoàn toàn bất ngờ, tao vẫn biết mày viết văn, nhưng trước đây tao không đọc được ». Tôi sung sướng chẳng nói lên lời. Bà lại bảo tiếp : « Tao muốn phỏng vấn mày để viết một bài về *Chinatown* và *Đỉnh cao chói lọi* của Dương Thu Hương cũng ra dịp này ». Tôi đồng ý ngay. Cuối tuần, bà đến nhà mang theo một chậu hoa nhỏ sặc sỡ cho tôi và một túi kẹo to cho hai

thằng bé con tôi. Rồi bà đặt câu hỏi, tôi trả lời. Bà ghi chép và làm việc một cách cực kỳ chuyên nghiệp và miễn cảm. Tuần sau, bà gửi qua email cho tôi bài báo, với đề nghị « chỉ được đọc chứ không được sửa ». Tôi sẽ không bình luận phần Janine viết về tác phẩm của Dương Thu Hương, đó là ý kiến cá nhân của bà và cũng vì vậy mà bà bị đôi chút hiểu lầm không đáng có. Phần bà viết về *Chinatown*, tôi đặc biệt trân trọng. Đương nhiên tôi cũng cảm nhận được rằng có lẽ đôi phần nhờ tình cảm thân thương với tôi mà bà dành cho tác phẩm của tôi những lời lẽ tốt đẹp như thế.

Đầu năm sau đó, tôi viết xong một tiểu thuyết mới. Lần đầu tiên tôi viết một tác phẩm có vẻ lãng nhăng, rối rắm, với khá nhiều nhân vật và nhiều chi tiết ảo tưởng. Tôi hoang mang lắm, đem chuyện kể với Janine. Bất ngờ bà bảo : « Hay tao với mày thử dịch sang tiếng Pháp xem sao ? » Tất nhiên là tôi đồng ý. Chúng tôi bắt tay vào làm ngay lập tức. Tôi cứ dịch khoảng chục trang lại gửi cho bà, bà chỉnh sửa rồi gửi lại cho tôi, tôi đọc lại nếu thấy không ổn thì trao đổi rồi lại chỉnh sửa, trao đổi. Ròng rã hơn sáu tháng trời. Không biết bao nhiêu công sức. Có những lần đi nghỉ bà cũng mang máy vi tính theo để làm việc. Cuối cùng bà bảo : « Tháng Mười này phải dịch cho xong, không thì tao bỏ đấy ». Tôi gật đầu, bà không còn nhiều thời gian và muốn dành những năm sau cùng cho nhiều việc khác nhau. Việc nào bà cũng làm hết mình và say sưa. Tôi còn nhớ, mười ngày sau khi bản dịch hoàn tất, bà đột ngột viết mail cho tôi trong đêm muộn. Hóa ra bà đề nghị mấy tên tác phẩm bằng tiếng Pháp. Cái tựa « *L'Ascenseur de Saigon* » là do bà nghĩ ra. Tôi ưng ý đến độ đổi tựa tiếng Việt thành « *Thang máy Sài Gòn* ». Giờ đây đọc lại những dòng chữ chúng tôi dịch cùng nhau, thậm chí là viết cùng nhau, trong đầu tôi tràn ngập hình ảnh Janine, luôn luôn với một chiếc váy ngắn hơn đầu gối và một nụ cười vừa tinh nghịch vừa dịu dàng. Nhưng tất cả dường như đang lùi xa.

## Nói với Thuận Phạm Xuân Nguyên

Tôi đang định viết vài dòng từ một câu trả lời phỏng vấn của Thuận (evan.com.vn, 28/11/2005):

(Phóng viên: “Thân phận tha hương nơi xứ người là nguồn đề tài quen thuộc với nhiều nhà văn, còn với riêng chị?” Thuận: “Nếu đề câu khách thì tôi sẽ chọn đề tài tình dục đang làm xốn xang độc giả trong nước cũng như ngoài nước”), vì nghĩ khi Thuận nhìn cái viết của đồng nghiệp khác mình là “câu khách” thì Thuận là thế nào (theo logic mà suy, câu này sẽ dẫn đến khá nhiều hệ luận gay gắt), nhưng chưa kịp viết (vì thú thực là đang mải viết báo Tết kiếm tiền chơi Xuân), thì được đọc bài Thuận nói lại ý kiến của tôi về *Bóng đèn*.

Chuyện này, nói với Thuận, tôi chỉ làm ba cú nhấp chuột.

Cú nhấp một, trích lại câu trong bài tôi đã viết:

“Truyện ngắn *Bóng đèn* hay là vì vậy, theo cách đọc văn bản nghệ thuật của tôi. Có những người khác thấy nó là phản chính trị, phản đạo đức, thì đấy là tùy cách đọc của họ. Nhưng vậy là ở đây có sự khác nhau về quan niệm, về cách đọc”.

Cú nhấp hai, dẫn ra một đoạn viết của Đoàn Cầm Thi trên bìa 4 tiểu thuyết *Paris 11 tháng 8* của Thuận vừa ra ở nhà xuất bản Đà Nẵng:

“Paris của hai nhân vật nữ, Mai Lan và Liên, cùng tuổi cùng gốc Hà Nội, nhưng một kiêu diễm một xấu xí, một cựa hoa hậu một cựa cán bộ công đoàn, một dạn dĩ một nhút nhát, một khéo

léo một vụng về, một kiếm sống bằng tình dục một chưa nếm mùi tình yêu, một lãng mạn một không tin vào phép lạ. Hai mươi hai chương miên man thực giả lẫn lộn, ngôn ngữ Paris và Hà Nội, lời cuốn chúng ta bằng một vận tốc chóng mặt, một cấu trúc hiện đại, một giọng điệu tinh tế, duyên dáng, chua xót, hài hước. Vừa thẹn thùng vừa khiêu khích, *Paris 11 tháng 8* chạm vào nỗi đau của nhân vật, của nhân loại”.

Nhà phê bình (bà chị) viết như thầy giáo lớp mười (của cô em) giảng văn.

Cú nhấp ba, trở lại bài phỏng vấn Thuận, đoạn Thuận giải thích cho người đọc về nhân vật của mình:

“Tôi đã muốn xây dựng một nhân vật chính ngoại cỡ: nếu “tôi” của *Chinatown* không ngừng giễu cợt quá khứ và hiện thực thì Liên của *Paris 11 tháng 8* lại hoàn toàn lãnh đạm: Hà Nội hay Paris? Làm cán bộ công đoàn hay đi tắm cho người già? Tiếp tục hay kết thúc cuộc sống độc thân? Nên về nước hay nên ở lại? Người này tốt hay xấu? Việc này đúng hay sai? Tương lai tươi hồng hay đen tối?... chưa câu hỏi nào được Liên đặt ra. Nhưng có lẽ bi kịch của nhân vật này không nằm ở sự lãnh đạm trong tính cách mà ở cái khối mâu thuẫn khác thường: Liên chưa từng hy vọng mà lại bình tĩnh đón nhận thất vọng, Liên chưa từng yêu mà lại chán yêu, Liên chưa từng tiếp xúc mà lại chai sạn, Liên chưa từng sống mà lại muốn chết. Giữa tình yêu và danh dự, Anna Karenina xinh đẹp, thông minh, đa tình... không biết lựa chọn cái nào và Lev Tolstoy đã để nàng nhảy tàu tự vẫn. Hai thế kỷ trôi qua, tôi không có lý gì lặp lại bi kịch đó lần nữa. Liên xấu xí, vụng về, vô cảm. Liên không có gì để lựa chọn. Tôi không bắt cô phải dẫn vật hay dẫn đo, phải trải qua vài chục chương phân tích nội tâm mới được quyền chia tay cuộc sống. Nếu Liên là mâu thuẫn thì cái chết của cô lại mâu thuẫn hơn cả: nó vừa giống như một điều tất yếu, vừa có vẻ của một sự tình cờ, nó là một hành động có ý thức nhưng cũng rất nhiều phần vô thức, nó không khác một tai nạn thông thường lại khiến người ta liên tưởng tới một đồng mưu tự sát”.

Nhà văn (cô em) diễn giải hơn cả nhà phê bình (bà chị) viết.

Và lời kết không gì hơn tôi mượn lời của Thuận để nói với Thuận, chỉ thay tên tác phẩm *Bóng đè* bằng tên tác giả Thuận, và thay “dân tộc, truyền thống, ám chỉ, tượng trưng” bằng “tinh tế, duyên dáng, chua xót, hài hước” là vừa đủ. Thuận (mượn qua mồm tôi) nói thế này:

“Mỗi độc giả có cách đọc riêng của mình. Tương tự, những người cầm bút theo đuổi những mục đích sáng tác khác nhau, các nhà phê bình áp dụng các phương pháp chuyên môn khác nhau. Tuy vậy, theo thiện ý của tôi, nếu ai đó muốn đề cao *Thuận* thì nên tìm những cách đọc đáo hơn một chút. Chẳng lẽ cứ nói đến *Thuận* là phải *tinh tế, duyên dáng, chua xót, hài hước...* Chẳng lẽ để ca ngợi một đôi mắt, chẳng còn câu nào ngoài cái câu muôn thuở:

“Ôi, mắt em là ánh nước hồ thu!” .

Tôi chỉ nói với Thuận thế thôi, xin lỗi, báo Tết năm Tuất đang chờ tôi.

*Hà Nội 12.2005*

© 2005 *talawas*

\*\*\*

## Giới thiệu tiểu thuyết Paris 11 tháng 8

Tiểu thuyết thứ ba của Thuận, sau *Made in Vietnam* và *Chinatown*, được gọi hứng từ trận nóng năm 2003 mà đỉnh điểm là ngày 11 tháng 8, đã giết chết gần mười lăm ngàn người Pháp. Paris 11 tháng 8 vì vậy là niềm hồ thẹn sâu kín của một xã hội hậu-tư-bản viên mãn.

Đó còn là Paris của những số phận tha hương Việt Nam, Cu Ba, Tiệp Khắc, Li Băng,... Paris của hai nhân vật nữ, Mai Lan và Liên, cùng tuổi cùng gốc Hà nội, nhưng một kiểu diễm một xấu xí, một cựu hoa hậu một cựu cán bộ công đoàn, một dạn dĩ một nhút nhát, một khéo léo một vụng về, một kiếm sống bằng tình dục một chưa nếm mùi tình yêu, một lãng mạn một không tin vào phép lạ. Nhưng tiểu thuyết của Thuận sẽ chẳng biến Mai Lan thành cô Kiều và cho Liên thành Thị Nở.

Hai mươi hai chương miên man thực giả lẫn lộn, ngôn ngôn Paris và Hà Nội, lời cuốn chúng ta bằng một vận tốc chóng mặt, một cấu trúc hiện đại, một giọng điệu tinh tế, duyên dáng, chua xót, hài hước.

Vừa thẹn thùng vừa khiêu khích, *Paris 11 tháng 8* chạm vào nỗi đau của nhân vật, của nhân loại.

Thuận hiện sống tại Paris, là một trong rất ít nhà văn nước ngoài viết về xã hội Pháp đương đại.

Đoàn Cẩm Thi

\*\*\*

### Chương 10

*Trong trận nắng nóng cao độ tháng 8 năm 2003, những đòi hỏi về hơi mát đã khiến nhu cầu điện tăng cao, nhu cầu mà tổng công ty Điện Lực có rất nhiều khó khăn để đáp ứng. Có hai nguyên nhân: khoảng 15 trong số 58 lò phản ứng nguyên tử không hoạt động vì lý do bảo trì, và công suất điện của các nhà máy thủy điện giảm mạnh bởi thiếu nước quá lâu. Để đáp ứng yêu cầu trong nước và các công việc xuất khẩu, tổng công ty Điện Lực đã cho tận dụng mức tối đa các nhà máy điện chạy bằng than và gaz. Trung tuần tháng tám, một số lò phản ứng nguyên tử đã ghi nhận sự tăng vọt của nhiệt độ. Trong lúc nước cực kì hiếm, người ta đã phải đổ nước vào những cái tháp làm lạnh của các lò phản ứng này, và sau đó, lại phải xin phép được thải chỗ nước ấy ra sông, nhiệt độ của nước có khi lên tới 30 độ đã gây nên phản ứng mãnh liệt từ các hiệp hội bảo vệ môi trường. Công suất điện của Pháp dựa vào hai nguồn chính là nguyên tử (78%) và thủy điện (12%) cuối cùng cũng tỏ ra rất nhạy cảm với những thay đổi bất ngờ của thời tiết. (báo Le Monde Diplomatique, 02/2004)*

Mai Lan mặc váy ngủ. Bên ngoài choàng ki-mô-nô. Tóc xõa. Lú lờ. Như diễn viên điện ảnh. Hai đứa ngồi ăn sáng. Liên ăn bánh mì nướng, phết bơ và mút dâu. Mai Lan ăn hạt ngũ cốc trộn sữa. Mai Lan bảo con My đi học từ sớm. Đang định bỏ bữa thì Liên đến. Mỗi khi sầu đời hay bỏ bữa. Mai Lan bảo bác sĩ cấm bỏ bữa. Một trong những nguyên tắc giảm cân là ăn uống điều độ. Mai Lan lại không bao giờ điều độ được. Cố đến mấy cũng không điều độ được. Ngày xưa làm người mẫu, ăn uống còn lung tung hơn, mà không bị béo. Ngày nào cũng đại tiệc, vẫn ung dung ném từ đầu đến cuối. Yên. Bào ngư. Hải sâm. Mèo rừng. Cây hương. Vây cá mập. Cuộc đời như một giấc mơ. Công việc đầu tiên trong ngày là mở sổ tay. Hôm nay đi nhà hàng gì, đại gia nào đãi, mấy giờ xe đến đón. Công việc cuối cùng trong ngày là tháo quà, mở phong bì. Rồi ghi vào một danh sách riêng. Thế nên bây giờ vẫn nhớ rõ ràng mọi thứ. Tỉnh thoảng mở ra đọc lại. Như người già xem album ảnh lưu niệm. Con My kêu ca Mai Lan sống bằng quá khứ. Mai Lan bảo sống bằng hiện thực thôi khó lắm. Tương lai thì mù mịt. Sang Pháp một thời gian,

Mai Lan có dịp gặp lại một đại gia. Tên Vinh. Mười năm trước là giám đốc ngân hàng địa phương. Trẻ trung. Tiêu tiền như nước. Bây giờ, chức to hơn, bụng phệ, nhưng vẫn tiêu tiền như nước. Đoàn của Vinh làm một chuyến thăm quan ba nước châu Âu, đến đâu cũng có một hãng du lịch địa phương đứng ra lo liệu. Hãng du lịch Paris có hướng dẫn viên người Pháp lại thuê thêm Mai Lan làm phiên dịch. Nhận ra Mai Lan ở sân bay, câu đầu tiên Vinh bảo: về nước đi em. Rồi không đợi Mai Lan phản ứng, Vinh bảo tiếp: anh đọc báo, biết em ở bên này vất vả lắm, phải làm nhiều nghề để kiếm sống. Xong quay sang nói với cả đoàn: giới thiệu với anh em đây là ca sĩ kiêm người mẫu Mai Lan, báo Người Hà Nội mới có bài trong phụ san đặc biệt. Mọi người lục tục tiến lại bắt tay, khen trường đoàn giao thiệp rộng, đi đâu cũng gặp người quen. Vinh chỉ một người thâm thấp đội mũ phớt, một người cao hơn mặc quần bò, áo bu đông bảo: xin với thiệu với Mai Lan đây là anh Khiết phó đoàn, còn đây là anh Thực thư kí đoàn. Xong quay ra chỉ một chị mặc áo khoác dài bảo: chị Vị thủ quỹ đoàn. Anh Khiết không nói gì, chị Vị nhìn Mai Lan từ đầu đến chân, còn anh Thực bảo: cô Mai Lan bao tuổi mà trẻ ghê? Vinh cũng nhìn Mai Lan cười bảo: đặt chân đến Pháp là không hỏi tuổi phải không Mai Lan. Nhân lúc những người khác đi tìm toa lét, Vinh đến gần bảo Mai Lan: anh vẫn nhớ thời gian hai đứa mình đi chơi với nhau. Mai Lan chớp mắt: anh tặng em dây chuyền ngọc trai Nhật Bản, em giữ đến tận bây giờ. Vinh bảo, giọng xúc động: em về nước đi, anh sẽ giúp em một công việc thu nhập cao, đất nước mình thay đổi nhiều lắm. Mai Lan không nói gì. Hướng dẫn viên du lịch hỏi: người quen cũ à. Mai Lan bảo: anh họ con ông bác, mười năm mới gặp lại. Hướng dẫn viên lại bảo: sướng nhỉ, anh họ trường đoàn, trong chương trình ghi là tổng giám đốc. Mai Lan bảo: thế à. Mai Lan cũng không ngờ Vinh lên tận tổng giám đốc. Cả đoàn cất hành lý vào cốp, rồi lên xe. Vinh bảo: anh em có tiền nong, giấy tờ phải cầm hết theo người, quan trọng nhất là hộ chiếu. Anh Thực bảo: hay là đưa hết cho cô Vị giữ. Chị Vị dầy mày: em say xe lắm, khéo tí nữa lại nôn thốc nôn tháo. Anh Thực bảo: ngồi cạnh anh, anh ôm là hết say. Chị Vị bảo: cái ông này lếu láo quá. Hướng dẫn viên ngồi ghế trên cùng, cạnh lái xe. Mai Lan ngồi ngay hàng đằng sau. Bên phải là Vinh. Chín người còn lại ngồi rải rác khắp nơi. Chị Vị ngồi cạnh cửa sổ, xoay lưng lại, cho một chân lên ghế. Anh Khiết thấp, lại đội mũ phớt, ngồi lọt thỏm một góc, chẳng nhìn thấy mặt đâu. Hướng dẫn viên bảo ngồi hết về đằng trước để nghe giới thiệu thành phố cho rõ. Mai Lan dịch lại. Không ai nói gì, cũng không thay đổi chỗ. Hướng dẫn viên hỏi: Việt Nam có thích bóng đá không để chút nữa đi qua sân vận động còn giới thiệu. Mai Lan gật đầu. Hướng dẫn viên bảo tiếp: Trung Quốc khoái lắm, đoàn nào cũng bắt dừng lại để chụp ảnh. Trung Quốc rõ các cầu thủ bóng đá Pháp hơn cả Pháp. Ai lương bao nhiêu, đang đá cho đội nào, Chelsea trả cao gấp mấy lần Paris Saint Germain. Trung Quốc còn biết cả tên vợ chưa cưới của Barthes, biết con gái Zidane thích màu gì. Vinh nắm tay Mai Lan dưới gậm ghế thì thào: em bảo hướng dẫn viên nói ít thôi cho anh em ngủ. Bọn anh đi cả ngày hôm qua, bây tiếng nghỉ ở Kuala Lumpur, bây giờ chỉ thêm ngủ. Nói xong quay ra bảo những người khác: anh em cứ nghỉ ngơi thoải mái, cô Mai Lan là người trong nhà. Mai Lan nháy mắt với hướng dẫn viên. Hướng dẫn viên mỉm cười. Lái xe cũng mỉm cười. Cả xe im lặng. Mấy phút sau đã có tiếng ngáy. Anh Thực ngáy to nhất, thỉnh thoảng còn nấc lên nghe rất lạ. Anh Khiết thở khò khè như bị tắc một bên mũi. Chị Vị im phăng phắc, chân vẫn gác lên ghế bên cạnh. Vinh dựa đầu vào vai Mai Lan ngủ ngon lành. Tóc sặc mùi máy bay. Xe đỗ cách tháp Ep-phen năm chục mét, hướng dẫn viên đến gần đánh thức từng người rồi quay ra bảo Mai Lan: đoàn này ngoan nhỉ, anh họ lãnh đạo tốt đấy. Mọi người lục tục xuống, đi bộ một đoạn, rồi đứng dưới chân tháp, chụp mỗi người một pô riêng và một pô toàn đoàn, Mai Lan đứng giữa, hướng dẫn viên bấm hộ. Hướng dẫn viên bảo: bây giờ xếp hàng lên tầng hai xem tiếp, nhìn toàn cảnh Paris đẹp lắm. Mai Lan dịch xong bảo: trên đây gió khủng khiếp, có lẽ phải quay lại xe lấy áo khoác. Chị Vị bảo: các anh lên thì lên, em vào xe ngồi đợi. Mọi người chần chừ. Ai đó bảo: chắc cũng giống tháp truyền hình nhà mình chứ có quái gì. Anh Thực bảo: tẹo nữa về khách sạn, lên tầng mười lăm, cũng nhìn được toàn cảnh Paris. Vinh quay sang hỏi anh Khiết: ý thủ trưởng thế nào? Anh Khiết bảo: tôi ngại cái khoản gió máy lắm. Vinh bảo: chụp thêm toàn đoàn một cái ảnh nữa rồi đi, làm sao lấy được cả tháp là xong. Mọi người xếp hàng ngang. Mai Lan và hướng dẫn viên đứng giữa. Nhờ một

người đi qua chụp hộ. Người này chưa sử dụng zoom bao giờ. Chụp mấy lần cũng chỉ lấy được hai phần ba tháp. Sau Vinh phải chạy ra chụp, rồi lại đứng vào để anh Thực chụp. Anh Thực bảo: bọn Tây thế mà lạc hậu hơn cả ta. Anh Khiết giơ tay ra hiệu cho hướng dẫn viên. Hướng dẫn viên không hiểu. Anh Khiết tuôn ra một câu tiếng Anh rất dài. Nghe như tiếng Thái. Giáo viên vẫn không hiểu. Hỏi lại bằng tiếng Anh, phát âm kiểu Pháp, what thành vat, want thành vant. Chẳng ai hiểu ai. Hướng dẫn viên quay ra hỏi ai Lan. Mai Lan bảo đoàn muốn đưa xe lại đây. Hướng dẫn viên bảo: có năm chục mét, từ sáng đã đi đâu mà mỗi chân. Nhưng vẫn bấm điện thoại. Đầu kia lái xe không đồng ý. Đường cấm đỗ xe ca du lịch. Anh Khiết lắc đầu: cung cách làm việc không linh hoạt, người ta còn cho xe vào tận chân tháp Chàm thì đã sao. Những người khác ồn ào hưởng ứng: bọn Tây có tiếng là quan liêu. Rồi thay nhau kể ra bao nhiêu ví dụ. Đại loại, bọn Tây không bao giờ dám tự quyết định, cái gì cũng phải điện hỏi Paris. Bọn Tây chỉ thích dịch công chúng, hóa đơn cũng bắt dịch công chúng. Bọn Tây đưa ra rất nhiều đề án nhưng mãi chẳng thấy thực hiện, thỉnh thoảng vẫn nhắc lại, tỏ vẻ chưa quên, câu cửa miệng là: chúng tôi đang tiếp tục nghiên cứu. Vinh vẫy Mai Lan ra một chỗ: anh Khiết chuẩn bị lên thay thứ trưởng thứ nhất. Những người khác cũng quan trọng lắm. Chị Vị chẳng hạn, chồng làm tổng thanh tra, tương đương vụ trưởng bộ lớn, đang bận họp với phó thủ tướng nên cho vợ đi thay. Công ty anh có nhiệm vụ chiêu đãi chuyến này. Càng đàng hoàng càng tốt. Em xem tình hình thế nào cho anh em đi ăn trưa. Lang thang như thế đủ rồi. Mai Lan dịch lại cho hướng dẫn viên hai câu cuối. Hướng dẫn viên bảo: không được, còn hơn tiếng nữa mới đến giờ ăn. Mai Lan bảo: thử gọi điện xem sao. Hướng dẫn viên im lặng. Mai Lan rút điện thoại di động. Hướng dẫn viên đọc số. Đầu kia không ai trả lời. Có lẽ nhà hàng còn chưa mở. Vinh bảo: chương trình cứng nhắc quá. Em tìm một cái quán gần đây cho đoàn ngồi nghỉ tạm. Mai Lan bảo: đoàn phải trả những gì ngoài chương trình. Vinh bảo: em nên biết bọn anh đã đến những nơi còn đắt hơn Paris nhiều. Cả đoàn vào một quán cà phê. Bồi bàn chạy ra chào: ní hảo. Mấy người trong đoàn chào lại: ní hảo. Hướng dẫn viên bảo: tiếng Việt tiếng Trung giống nhau ghê. Cả đoàn ngồi xuống. Quán cổ. Trần thấp. Nền gạch. Tường trắng điểm vài cột gỗ. Góc phòng có một đàn piano, véc ni đã mờ. Mọi người rủ nhau bỏ máy ảnh ra chụp, chụp xong bảo: quán này mà vác về đặt ở ngã tư Quang Trung-Lý Thường Kiệt thì xôm. Anh Thuấn bảo: bọn Tây sứ quán chắc ra đông lắm. Cứ mời một em nhạc viện Ô Chợ Dừa về chơi Piano là tha hồ câu khách. Vinh vỗ tay bảo: anh em uống mỗi người một nước ngọt nhé. Rồi vẫy bồi bàn lại, nói bằng tiếng Anh: orange juice. Bồi bàn đưa tay đếm. Hướng dẫn viên lắc đầu không uống. Mai Lan gọi một cà phê. Còn lại mười nước cam. Ai đó lên tiếng: sao tháp Ep-phen bên ngoài bé thế nhỉ. Một người khác bảo: vừa bé vừa xấu. Một người khác nữa bảo: còn xấu hơn tháp giả ở Las Vegas. Những người khác nhón nháo: thế á. Anh Khiết bảo: sao tớ thấy ở đây cứ thâm thấp, cái tay Mỹ mới khiếp, quần thể kiến trúc nào cũng vĩ đại, chơi toàn nhà chọc trời. Hướng dẫn viên du lịch nhìn đồng hồ rồi bảo sắp đến giờ ăn trưa. Vinh rút các Visa trả tiền. Hai trăm mười lăm quan. Mai Lan lè lưỡi. Vinh phẩy tay: nhằm nhò gì. Rồi đưa hoá đơn cho anh Thuấn. Nhà hàng Trung Quốc bày ra một âu xúp táo, một bát chân giò hầm, một đĩa thịt gà quay, một tô thịt kho tàu. Vinh lắc đầu bảo Mai Lan: em gọi thêm cho đoàn hai món rau xào, một món rau luộc, một món canh rau. Anh em chỉ háo rau. Nhìn thịt buồn nôn lắm. Mai Lan vào bếp. Đỡ u bếp bảo: Việt Nam ăn rau khiếp nhỉ. Rồi lôi từ góc nhà một túi rau thái sẵn cho vào nồi. Không hiểu đã rửa chưa. Năm phút sau bê ra hai đĩa rau cải trắng xào, một đĩa rau cải trắng luộc, một bát canh rau cải trắng nấu nước chân giò. Vinh lắc đầu: rau gì mà trắng, thực đơn thế này có chết không, em bảo nhà hàng mang cho anh em một chai Bordeaux. Bồi bàn mang ra ba chai, ra dấu hỏi chai nào. Vinh giơ ngón tay cái, bảo: number one. Mọi người vui vẻ cụng ly, rồi đề nghị Mai Lan bấm cho một kiếu đang uống rượu vang ở Paris. Ngồi xuống ăn cơm. Gối ruốc to còn chưa bóc tem để giữa bàn. Mỗi người lấy một ít cho vào bát. Chọn với canh. Vinh gấp cho Mai Lan một gấp. Mai Lan lắc đầu: thôi để dành cho anh em. Hướng dẫn viên du lịch ngồi riêng một bàn nhỏ. Bồi bàn lại gần hỏi: Nem nhé. Hướng dẫn viên bảo: ừ *nem*. Có vẻ thạo lắm. Mai Lan không động đến món gì. Suốt bữa chống đũa nhìn ra cửa sổ. Vinh hỏi: em sao thế? Mai Lan bảo: em quen rồi, lúc làm việc không ăn gì cả. Vinh bảo: em khác trước

nhieu quá. Cả hai nhìn nhau cười, chân Vinh dẫm lên chân Mai Lan đau điếng. Bát canh hết rất nhanh. Một người đề nghị xin nước rau cải luộc. Mai Lan dịch lại, bồi bàn chẳng hiểu gì. Mai Lan giải thích lần nữa. Bồi bàn gạt đầu rồi đi thẳng vào bếp. Ngay lập tức bung ra một bát nước có hai cọng rau cải trắng nổi lênh bênh. Mọi người bảo: đầu bếp Paris phục vụ nhanh thật. Rồi lại chan nước rau vào bát, ăn với ruốc. Hướng dẫn viên ăn xong hai cái nem to, quay lại chỉ vào gói ruốc, ra dấu hỏi Mai Lan. Mai Lan giải thích. Hướng dẫn viên bảo: thật mà xấy khô thì còn bỏ béo gì. Mai Lan bảo: ăn không phải để lấy chất béo. Hướng dẫn viên nhún vai im lặng. Phong cách rất đậm. Lúc đoàn đi ra, nhà hàng tính hai trăm quan bốn món rau cọng với một trăm năm mươi quan chai rượu Bordeaux, riêng bát nước rau cải trắng là sáu mươi quan. Vinh bảo: sao tính cả tiền nước luộc rau? Nhà hàng bảo: nước luộc rau lần đầu đổ đi rồi, nhà hàng phải luộc rau lần thứ hai để lấy nước. Vinh không nói gì rút các trả tiền. Xong lại cho thêm hai đồng mười quan, rồi bắt tay bồi bàn bảo *chia chiển*. Hướng dẫn viên bảo bồi bàn: tổng giám đốc công ty lớn nhất Hà Nội đấy. Bồi bàn bắt tay Vinh bằng cả hai tay bảo: *chia chiển*. Ngồi lên xe, Vinh nói với Mai Lan: anh thấy tình hình làm việc không ổn, anh em đi lại nhiều rất mệt, ăn uống không hợp khẩu vị. Em nói với hướng dẫn viên cho đoàn về khách sạn nghỉ sớm. Ngày mai đi tiếp. Mai Lan bảo: bây giờ à. Vinh bóp tay Mai Lan bảo: ừ, bây giờ. Hướng dẫn viên bảo: về sớm cũng được nhưng không báo cáo lên công ty du lịch. Vinh gạt đầu. Mai Lan nói thêm: đừng lo. Hướng dẫn viên bảo Mai Lan: nhớ nhắc trưởng đoàn cho lái xe tiền *bo*. Mai Lan dịch. Vinh bảo: yên tâm, em nói là đoàn cho cả hướng dẫn viên nữa. Mai Lan dịch. Hướng dẫn viên bảo: trưởng đoàn xôm nhĩ. Chắc phiên dịch viên được nhiều bo lắm. Mai Lan im lặng. Vinh hỏi: hướng dẫn viên nói gì thế? Mai Lan bảo: toàn khen anh thôi. Vinh bảo: anh chẳng thích gái Tây, không hiểu sao không hợp. Mai Lan bảo: đã thử chưa mà nói. Vinh bảo: em chẳng biết gì về đời anh. Anh từng ở Nga mười năm. Chỉ hai bút chì kẻ mắt là được một em sinh viên m'Dời tám. Mai Lan không nói gì. Lúc nhận phòng khách sạn, Vinh ghé tai Mai Lan thì thào: nửa tiếng nữa lên phòng anh, tầng năm phòng mười. Mai Lan im lặng, gạt đầu. Máy người trong đoàn nhìn nhau cười cười. Anh Thực cũng ghé vào tai chị Vị. Chị Vị ré lên, đập vào lưng anh Thực bùm bụp. Mai Lan bảo Liên: thật ra tao cũng chẳng thích ngủ với nó, nhưng nó nhiệt tình, lại có vẻ phóng khoáng. Mai Lan lên phòng 510. Gõ vào cửa ba tiếng. Một thằng người từ buồng tắm chui ra mở cửa, khăn bông trắng kín mít, mặt đầy kem cạo râu. Đợi anh tí nhé. Rồi lại chạy vào buồng tắm. Mai Lan cởi áo khoác để lên thành ghế. Lắc đầu cho tóc xoa xuống lưng. Mở cửa sổ nhìn ra đường. Giờ ăn trưa, đông người đi bộ, chủ yếu nhân viên công sở, tranh thủ một tiếng giữa giờ, đi ngó đường phố. Dây áo của Mai Lan tuột xuống vai. Quần trong cũng nhẹ nhàng rơi. Một bàn tay luồn vào ngực vuốt nhẹ nhẹ. Một bàn tay giơ ra khép cửa sổ. Kéo ri đồ. Mai Lan được mang vào giường trong bóng tối lờ mờ. Hai người làm tình mười phút. Sau đó nằm thẳng. Chăn che bụng. Vinh bảo: anh xin lỗi nhé. Hôm nay anh mệt quá. Giá ở nhà thì còn kiếm được chỗ tắm quất, trước khi gặp em. Mai Lan im lặng. Rồi từ đấy im lặng suốt. Mai Lan bảo Liên: tao chẳng biết nói chuyện gì. Đầu óc để ở nơi khác. Vinh bảo:

Anh không biết là sẽ gặp em ở đây.

Bài báo nói là em bị chồng bỏ.

Nuôi con một mình.

Hai mẹ con chui trong một căn buồng nhỏ.

Một khu phố bình dân.

Không thu nhập ổn định.

Có phải mỗi tháng em phải ngửa tay xin chồng cũ.

Bốn nghìn quan để trả tiền nhà.

Có phải mỗi tháng em phải xếp hàng xin trợ cấp xã hội.

Vừa đủ mua thức ăn những cửa hàng giá rẻ.

Có phải người ta đối xử với em rất tệ.

Hàng xóm nhìn thấy em không chào.

Gia đình chồng gọi em là dĩ điểm.  
Mụ vợ tát em một cái giữa toà.  
Cô giáo của con em có lần cho nó nhin đói.  
Vì không chịu ăn bánh mì và bơ.  
Có phải tình trạng sức khoẻ của em xấu đi nhiều.  
Vì em không đủ tiền khám bác sĩ.  
Ngay cả nhổ một cái răng sâu cũng không đủ.  
Thuốc kháng sinh không dám uống.  
Có phải từ hồi sang, em đi xem phim một lần.  
Một bộ phim Pháp-Việt.  
Người quen cho vé.  
Có phải em không dám sắm thêm quần áo.  
Mà mặc đồ mang theo từ ngày trước.  
Giày cũng vậy.  
Anh nhận ra đôi giày em đi ở dưới chân.  
Màu hồng cánh sen.  
Anh mua tặng em.  
Quà Noel.  
Có phải mỗi năm vài lần em ra cửa hàng kí gửi.  
Bán dần đồ trang sức.  
Bây giờ em đeo vòng cổ và khuyên tai nhựa.  
Những thứ ngày xưa em không dùng.  
Có phải em đổi nhân tình như người ta thay áo.  
Chẳng phải vì thèm muốn.  
Anh không tin em giữ lại chuỗi hạt trai Nhật Bản.  
Anh không biết là sẽ gặp em ở đây.  
Anh thỉnh thoảng nhớ em.  
Bấm vào số điện thoại.  
Giọng một người lạ trả lời.  
Nhưng cuộc sống cứ thế trôi.  
Anh có bao nhiêu thiếu nữ vây quanh.  
Cũng trẻ đẹp như em.  
Anh cũng rất nhiệt tình dẫn các cô ấy.  
Đến những bữa tiệc.  
Yến. Bào ngư. Hải sâm. Mèo rừng. Cầy hương. Vây cá mập.  
Các cô ấy tròn mắt.  
Ném từ đầu đến cuối.  
Các cô ấy có hai nhiệm vụ.  
Buổi sáng mở lịch.  
Hôm nay đi ăn nhà hàng gì.  
Đại ca nào đãi.  
Xe đón lúc mấy giờ.  
Buổi tối tháo quà và mở phong bì.  
Ghi vào một danh sách riêng.  
Cuộc đời là một giấc mơ.  
Các cô ấy rên rỉ.

Mai Lan bảo Liên: nó nói như một thằng điên. Sau mỗi câu lại dừng để thở. Một thằng chỉ biết nhắc lại một bài báo hoàn toàn bịa đặt. Tao chưa đọc bài báo đó bao giờ. Tao chưa gặp một nhà báo nào từ hồi sang Pháp. Cũng chẳng ai nói với tao về bài báo đó. Tao muốn cho nó một cái tát. Nhưng tao chỉ biết nằm im. Căn phòng thật yên tĩnh. Giường thì êm. Chăn thì ấm. Da

thịt nó cũng thơm một mùi rất dễ chịu. Có thể là xà phòng đất tiền cộng với nước mát của vòi hoa sen trong buồng tắm. Tao thực sự muốn nghỉ ngơi. Chộp mắt một cái thì tốt quá. Đã lâu rồi tao chưa được nằm cạnh một thằng đàn ông như vậy. Nhưng tao không cảm thấy thèm muốn. Thế mới lạ chứ. Có lẽ vì tao muốn tát cho nó một cái mà không tát được. Vì nó cứ nói những chuyện vừa thật vừa không thật bằng một giọng dịu dàng đáng ghét. Tao thấy cả tao và nó đều thay đổi. Cứ như bị biến thành hai người khác. Từ khi bước chân vào căn phòng khách sạn ấy. Tao bỗng đứng im lặng và thoả hiệp với mọi thứ. Cả bài báo hoàn toàn bịa đặt ấy. Nó thì trở nên đơn giản, lịch sự và tinh tế. Nói chung là rất đáng ngờ.

## Chương 11

*Trận nắng nóng 2003 đã chứng minh sự thất bại của hệ thống nguyên tử Pháp: 58 lò phản ứng nguyên tử không có khả năng cấp đủ điện để đẩy lùi được cái nóng của thời tiết mà ngược lại, chính cái nóng đã tấn công các nhà máy điện nguyên tử:*

*- tổng công ty Điện Lực đã thử làm một thí nghiệm rất lạ lùng và đáng lo ngại là tưới nước vào lò phản ứng nguyên tử:*

*- các lò nguyên tử này đã phải hoạt động rất kém hoặc thậm chí đã dừng lại hoàn toàn. Nước Pháp vẫn tự hào là "quốc gia của điện lực", thế mà cuối cùng phải nhập điện với giá cắt cổ.*

*- các qui định về bảo vệ môi trường và về sức khỏe đã bị cười vào mũi. Mọi vi phạm đều được che đậy bởi một nghị định liên bộ kí vào ngày 12 tháng 8 năm 2003. Tổng công ty điện lực ngang nhiên nhận 3 vụ vi phạm nhưng tổ chức của chúng tôi đã phát hiện ra khoảng 30 vụ. Sau đó, vào tháng 6 năm 2004, nhà máy điện nguyên tử Blayais tự nhận là trong trận hạn hán đã 50 lần thải nước nóng ra sông ngòi, tức là nhiều hơn cả tất cả các nhà máy điện khác cộng lại.*

*- vì mực nước sông thấp, chất phóng xạ và hóa học do các nhà máy điện nguyên tử thải ra tan rất chậm và gây nguy hiểm cho môi trường cũng như cuộc sống của các khu dân cư đang sử dụng nước sông làm nước ăn.*

*Cuối cùng chúng ta nên nhớ lại một điều rằng nếu sự thay đổi khí hậu dẫn đến trận nắng nóng vừa rồi thì nó cũng gây nên trận bão năm 1999 khiến nhà máy điện nguyên tử Blayais bị lụt nặng, suýt biến thành một thảm họa. (tạp chí Sortir du nucleaire, 01/03/2005)*

Mai Lan tỉnh dậy khi trời tối. Ri-đô đã kéo. Cửa sổ đã mở. Vinh ngồi ở ghế, com-lê, cà vạt, đầu chải va-zơ-lin, đang xem họa báo. Vinh bảo: lò sưởi làm việc mạnh quá, ô xy bị cháy hết. Mai Lan im lặng. Quán khăn bông vào người rồi đi vào buồng tắm. Vòi hoa sen róc rách. Vinh đứng ngoài hỏi: em có cần gì không? Không có tiếng trả lời. Vinh lại cúi đầu đọc. Mười lăm phút sau, hai người bước vào phòng ăn tầng trệt. Vài người trong đoàn ngồi đợi, cả anh Khiết, anh Thực và chị Vị đều có mặt. Trên bàn bày bánh mì sắt khúc. Vinh hỏi: các anh em khác đâu? Một người trả lời: chắc vẫn đang ngủ. Bây giờ là một giờ đêm ở nhà. Vinh gật đầu: ừ nhỉ. Thiếp được một giấc khoẻ cả ra. Chị Vị nhìn Mai Lan bảo: cô Mai Lan có ngủ được tẹo nào không? Mai Lan đỏ mặt không nói gì. Bồi bàn chạy lại. Vinh làm như không nghe thấy câu hỏi của chị Vị, bảo Mai Lan: em hỏi xem có cơm và canh rau không? Mai Lan dịch. Bồi bàn trả lời: tối nay có mì ý sốt cà chua, thịt bò rô ti và khoai tây rán. Vinh lắc đầu: thực đơn thế này thì khiếp thật. Ai đó nói: bây giờ mà được bát phở nóng thì lên tiên. Mọi người hòa theo: ừ, chỉ thèm cái gì có nước. Vinh hỏi Mai Lan: Chinatown có xa đây không em? Mai Lan gật đầu: phải đi qua cả Paris mới tới. Vinh bảo: em gọi cho anh cái tắc-xi. Mai Lan bảo: tắc xi bên này chỉ đi ba người. Chị Vị bảo: kinh đô ánh sáng có khác, chém ghê. Anh Thực bảo: sáu người, hai xe, vừa đẹp, anh với Vị ngồi băng dưới nhé. Vinh bảo: thế những người đang ngủ? Mọi người im lặng. Không biết giải quyết ra sao. Anh Thực bảo: thôi cứ để ngủ, ngủ còn tốt hơn ăn. Vinh bảo Mai Lan: em thử hỏi nhà ăn xem có cặp lồng không, mua cho anh em ở nhà mỗi người một bát. Những người khác khen trường đoàn xoay xử giỏi, hoàn cảnh nào cũng vượt qua. Bồi bàn bảo không có cặp lồng nhưng có rất nhiều hộp nhựa. Vinh gật đầu: có bao nhiêu đưa tất đây. Bồi bàn gọi điện

thoại cầm tay. Hai phút sau, một người chạy ra chia cho Mai Lan một túi du lịch căng phồng. Cả đoàn leo lên hai tắc xi. Mai Lan bảo: phở Hawaii, đường Tolbiac. Lái xe gật đầu, nổ máy. Xe kia đi theo. Nửa tiếng sau cũng đến được quận Mười Ba. Tài xế tắc xi đòi thêm năm quan, tiền túi du lịch. Quán Hawaii mờ mờ đôi đèn lồng trước cổng. Tường và trần lấp lánh in cá vàng bơi lội lung linh. Cạnh cửa ra vào cũng có một bể cá vàng rất to, nước chảy rào rào. Bồi bàn lại gần bảo bằng tiếng Việt: sáu người hả, đợi nha. Một lúc sau, đoàn được dẫn vào một bàn trong góc phòng. Anh Thực bảo: phở Sài Gòn à? Mai Lan không nói gì. Chị Vị thì thào: không phải Sài Gòn đâu, Tàu Chợ Lớn đấy, nghe giọng biết ngay, bọn này khiếp lắm, tiếng gì cũng thạo. Anh Thực bảo: anh chẳng nghe thấy gì cả. Vị nói vào tai anh đây này. Nói xong ghé sát mặt vào mồm chị Vị. Chị Vị đẩy ra quây quây. Hai người tiếp tục thì thào. Vinh suýt suýt vì bồi bàn đang đi tới rồi quay ra hỏi anh Khiết: thủ trưởng làm một táit gầu nhé. Anh Khiết bảo: ít mỡ thôi, tớ đang bị cái anh co-rét-xi-tê-rôn hành ghê quá. Vinh bảo: ngày mai nhờ Mai Lan đi mua hộ ít thuốc Tây. Mai Lan bảo: bên này cần phải có đơn bác sĩ. Vinh bảo: tìm hiệu thuốc của người Việt ấy. Mai Lan im lặng. Anh Thực bảo: cô Mai Lan nhân tiện hỏi giúp bao tiền một vỉ vi-a-gờ-ra. Chị Vị bảo: mua quà cho thủ trưởng à? Anh Thực bảo: bí mật. Chị Vị gọi một táit nạm. Bồi bàn hỏi: nạm là gì, nhà hàng chỉ có táit và bò viên. Anh Thực nói: sao lại bò viên, bên này ăn uống lẩn lộn thật. Vinh quyết định cả đoàn lấy sáu táit. Bồi bàn bảo: tô to hay tô nhỏ. Vinh bảo: tô to, cho thêm mấy đĩa giá trần. Rồi chỉ vào anh Khiết bảo: bát của ông này không lấy nước béo. Một tiếng sau, ì ạch chưa xong sáu bát phở. Anh Khiết còn một nửa. Chị Vị còn hai phần ba. Vinh còn toàn thật. Mai Lan hầu như còn nguyên. Những người khác đang bốc giá ăn sống. Chị Vị bảo: cô Mai Lan làm việc cả ngày mà ăn ít nhỉ. Mọi người lại nhìn nhau tòm tòm. Mai Lan chẳng nói gì. Anh Thực bảo: phở Paris chỉ được cái to, còn lâu mới bằng phở Lý Quốc Sư. Chị Vị bảo: được tị nước húp còn hơn ăn mỳ ý và khoai tây rán. Anh Thực lại bảo: bọn Tây ngày nào cũng xơi được những món đấy, giỏi thật. Một người bảo: thế chúng nó mới khỏe như trâu. Cày tốt lắm đấy. Chị Vị đỏ mặt. Người kia lại bảo: ông Thực chơi món vi-a-gờ-ra phải cẩn thận, bọn Tây dùng một viên thì mình bẻ đôi ra mà uống, chúng nó cân nặng gấp đôi mình ấy chứ. Một vị quen tôi, làm luôn cả viên, cứng mấy ngày liền, phải đi bác sĩ. Cả đoàn cười khùng khục. Vinh bảo Mai Lan: em dặn nhà hàng làm năm táit, cho vào hộp nhựa, cái riêng, nước riêng, nhớ lấy chanh, ớt và một gói giá. Anh Thực bảo: ngủ dậy mà được chén phở thì nhất còn gì. Vinh bảo: hay là mua luôn mười bát, mang về cất tủ lạnh, sáng mai cả đoàn điêm tâm. Mọi người nhất trí. Chị Vị bảo Vinh: các Visa của trưởng đoàn còn dùng được không, có tiền mặt đây. Vinh phẩy tay bảo: nhằm nhò gì mấy bát phở. Rồi quay sang bảo anh Thực: chút nữa thư kí lấy luôn hoá đơn quán Tàu trưa nay nhé. Mai Lan đứng lên xin phép về. Vinh bảo: em lấy tắc xi về nhé. Mai Lan bảo: em về tàu điện ngầm được. Cả đoàn ái ngại. Chị Vị bảo: tôi mà phải đi một mình giữa Paris thế này thì chết còn hơn. Anh Thực bảo: em Vị còn sợ thì người khác bố ai dám đi. Vinh bảo Mai Lan: gọi hộ anh em hai cái tắc xi đã nhé. Cả bọn lên tắc xi. Chị Vị ngồi cạnh anh Thực. Hai anh chị rúc ra rúc rích. Chị Vị bảo: chân cái ông này dài bỏ mẹ, cứ chọc vào chân người ta. Anh Thực bảo: anh còn một cái khác dài lắm, chọc còn đau hơn cơ. Tiếng đấm vào lưng bùm bụp. Vinh ngó đầu ra cửa xe: Mai Lan về nhé, đi đường nhớ cẩn thận, ngày mai chín giờ có mặt. Mai Lan bảo Liên: tao còn dịch cho đoàn ấy hai hôm nữa, nhưng thực ra có hai nửa ngày vì buổi trưa ăn xong lại về khách sạn rồi ngủ với nó đến tối. Nó thuê một con bé sinh viên đưa đoàn đi bảo tàng Louvres, đồi Montmartre và đường hầm công nương Diana tử nạn. Nó bảo mọi người là tao dẫn nó đi thăm gia đình bên vợ. Ai cũng tòm tòm. Chị Vị bảo: trưởng đoàn phải giữ sức đưa anh em về đấy nhé. Nó toác miệng ra cười. Tao không dính chính. Cũng chẳng mệt mỗi gì. Nó không đòi hỏi nhiều. Có lẽ lớn tuổi hơn đâm lười biếng. Hôm cuối cùng, xong xuôi đâu đấy, nó cho tao một phong bì dày, bảo vừa trả công tao vừa tặng riêng. Tiền nhà nước, không tiêu cái này thì tiêu cái khác. Tặng tao còn hơn để bọn cấp dưới nhậu nhẹt. Nó bảo ba ngày làm việc cạnh nhau, nó thấy thương tao. Nó cũng hiểu ở đâu quen đấy. Tao về nước bây giờ cũng không hợp nữa. Phụ nữ ly dị chồng, có con riêng, càng đẹp càng mang tiếng. Tao cũng không còn trẻ như ngày xưa để có thể hàng ngày xem sổ tay và mở quà. Tao sẽ phải tự lẩn lộn kiếm ăn. Kiếm được đồng tiền khó lắm. Bao nhiêu là mảnh mung,

đầu đá, bao nhiêu mối quan hệ lằng nhằng, bao nhiêu thủ tục hành chính phức tạp. Nhưng sợ nhất là những cái không ai định nghĩa nổi, không có trên giấy tờ, không biết gọi tên là gì. Xã hội Việt Nam mỗi ngày lại tự sản xuất ra vài cái như vậy. Tao có quay về, một thời gian, không hòa nhập nổi, khéo lại phải tìm cách ra đi. Nó đưa tao một hộp bọc giấy báo, bảo: em cầm quà, về nhà hãy mở ra xem. Buổi sáng, tao dẫn đoàn ra cửa hàng mỹ phẩm Ben Lux. Nó tìm mua bằng được một lọ nước hoa Miracle. Nhất định phải lọ to nhất. Chín trăm năm mươi quan. Tao nhìn nó đếm tiền mặt mà rùng mình. Tao nghĩ nó mua về tặng vợ cấp trên. Ai trong đoàn cũng có một mảnh giấy, vợ thủ trưởng nào thích cái gì. Nói chung toàn kem chống lão hoá da. Cô bán hàng người Hoa bảo mua Shiseido hợp với da châu á. Cửa hàng đang có khuyến mại, mua năm biếu một. Thế là ai cũng thích. Cả đoàn mua sáu chục hộp. Cô bán hàng bảo: chồng Việt Nam chiều vợ nhỉ. Rồi chỉ vào lọ Miracle của nó, bảo: nhất là anh này. Chị Vị cũng bảo: vợ trưởng đoàn hôm nay trúng cầu lửa nhé. Nó cười, rút di động, bấm số tách tách, rồi nói: mình ơi, cô Vị thủ quỹ đang chọn hộ mình một hộp Shiseido chống nhăn, mình đồng ý không? Chị Vị run rẩy cầm điện thoại. Một lúc sau, trả máy cho nó, bảo: trưởng đoàn ghê thật. Tao vẫn cứ nghĩ nó mua lọ Miracle cho vợ cấp trên. Nó nhờ tao bảo cô bán hàng bọc quà bằng giấy lụa màu hồng cánh sen. Nguyên tờ giấy đã ba mươi quan. Cô bán hàng cứ người ra đầu phố mới tìm được. Lọ Miracle, tao dùng hai năm sau vẫn còn. Chín trăm năm mươi quan cũng đáng giá. Thỉnh thoảng tao vẩy cho con My vài giọt. Con My kể hôm nào nó bơi nước hoa là được cô giáo ôm vào lòng. Liên còn được nghe thêm vài lần nữa về căn phòng khách sạn có phép lạ. Nơi Mai Lan và đại gia Vinh biến thành hai người khác. Mai Lan bảo có nhiều cái mắt thường không nhìn thấy được, lý trí không giải thích được. Cuộc đời mà thiếu chúng thì buồn tẻ lắm. Mai Lan thích nước hoa Miracle không những vì mùi thơm đặc biệt mà vì cái tên của nó có nghĩa là phép lạ. Mai Lan nhớ tới Vinh không những vì Vinh hào phóng mà còn vì căn phòng khách sạn đặc biệt ấy. Mai Lan bảo đã từng ngủ ở nhiều khách sạn, sang trọng hơn thế, cầu kì hơn thế, nhưng chưa bao giờ có cảm giác như vậy. Liên không nói gì. Liên ngờ đó là kết quả của trí tưởng tượng. Trí tưởng tượng tồn tại, còn phép lạ thì không. Phép lạ không bao giờ xảy ra.

## Chương 12

*Một họa sĩ ở vùng Lot tên là Michel Walter mới bắt đầu dựng trên một cánh đồng ở khu Condat 14 802 hình người được làm từ dây thép tượng trưng cho số nạn nhân đã qua đời trong trận nắng nóng mùa hè 2003. "Với cuộc triển lãm này, tôi mong ước gây nên một cơn sóc thị giác và cảm giác, bởi bình thường chúng ta không tưởng tượng gần 15 000 người chết nghĩa là cái gì. Tôi không muốn chúng ta quên điều đó", họa sĩ 55 tuổi tâm sự. Michel Walter không nhận được một đồng trợ cấp nào cho công việc này, hiện giờ anh đã đặt được gần 5 000 hình người trên cánh đồng và hy vọng thực hiện nốt phần còn lại vào tháng 8 tới. Tác phẩm sẽ được bán với giá 2 euro một hình người và sau đó sẽ được gửi tặng các nhà dưỡng lão. Họa sĩ đã sáng tác những hình người bằng dây thép rất khó nhìn thấy từ xa vì theo anh, khi chết, người ta cũng trở nên trong suốt như thế. "Tôi xúc động khi thấy Patrick Pelloux (chủ tịch hội bác sĩ cứu thương) hét rất to trên vô tuyến và tôi tự nhủ cần phải làm một cái gì đó". (báo AFPAP 20/06/2004)*

Phép lạ không bao giờ xảy ra. Hay không bao giờ xảy ra với một người như Liên. Liên tin chắc như thế, ngay từ bé, vừa theo linh tính vừa do kinh nghiệm. Cấp một, Liên hầu như không có một đứa bạn thân nào. Tất cả những đứa con gái Liên quen đầu thích cổ tích Tấm Cám. Còn Liên thì cho rằng phải ngốc nghếch lắm mới tin vào bụi và quả thị. Cấp hai, năm đầu tiên, ban giám hiệu tổ chức cho toàn trường xem Ba hạt dẻ dành cho Lọ Lem. Liên ngồi được mười phút thì bỏ ra ngoài, viện lý do đau bụng. Mà Liên đau bụng thật khi chứng kiến những đứa con gái khác xem một cách say sưa, chốc chốc lại hỏi nhau bao giờ thì hoàng tử hiện ra. Sau đó, bộ phim còn ám ảnh lũ ngốc kia một thời gian dài. Chúng nó để tóc như Lọ Lem, học cách đi nhón gót như Lọ Lem, học cách ngược mắt như Lọ Lem và tổ chức đóng kịch Lọ Lem, thực chất là

để chọn ra một đứa xinh gái nhất trong bọn, cuộc thi hoa hậu thiếu nhi trên thực tế manh nha từ hồi ấy. Cấp ba, theo quán tính của những năm trước, Liên vẫn chẳng có một đứa bạn nào. Nhưng nguyên nhân thì không hoàn toàn như cũ. Bỏ lại Lọ Lem sau lưng cùng nỗi nhệ dạ trẻ con ngày nào, những đứa con gái mười bốn tuổi vụt một cái già dặn hơn cả Liên. Chính chúng nó đã gạt Liên ra một bên. Chủ động và thẳng thừng. Khai giảng được vài ngày, trong giờ ra chơi, một đứa con gái tóc tết đuôi sam, áo sơ mi trắng cổ lá sen, vừa được bầu làm lớp phó phụ trách thi đua, tiến lại gần bảo Liên: chúng tớ muốn góp ý với cậu điều này. Liên ngẩng lên. Con bé nói tiếp, giọng vẫn rất thỏ non: cậu nên đến bệnh viện Da Liễu Trung Ương để nhờ bác sĩ chuyên khoa điều trị. Liên im lặng, nhìn nó gườm gườm. Con bé kia chớp mắt mấy cái, quay mặt đi nhỏ nước bọt, rồi bình tĩnh thả từng từ: Chúng tớ không muốn cậu bị bọn con trai nhìn một cách thiếu thiện cảm. Cuối cùng, con bé đứng lên, giơ tay bắt tay Liên: chúng tớ chúc cậu vượt qua thử thách này nhé. Y hệt trong phim thiếu niên Liên Xô. Liên ngẩn ngơ nhìn theo con bé. Hoàn thành xong nhiệm vụ tế nhị ấy, nó đi về phía những đứa con gái khác, mặt tươi như hoa, cái đuôi sam vắt vẻo. Tuổi dậy thì của Liên phảng phất mùi tanh của phòng khám bệnh da liễu từ đó. Liên đã chăm chỉ xếp hàng, đã uống thuốc theo đơn của bác sĩ chuyên khoa, đã thực hiện mọi lời khuyên thầy thuốc cắt ra từ báo Phụ Nữ và báo Tiền Phong. Nhưng phép lạ không hề xảy ra. Liên chưa bao giờ tin là nó sẽ xảy ra. Có lẽ nhờ thế mà Liên không quá thất vọng. Hết phổ thông, Liên trở nên chai lì hoàn toàn. Anh trai Liên thấy Liên vào đại học Mỏ-Địa Chất thì mừng ra mặt. Lúc đó anh đang làm bí thư thứ hai Thương Vụ Việt Nam tại Xô-phi-a và đang phấn đấu chức vụ bí thư thứ nhất. Anh về phép. Mang quà đến cho Liên: một đôi mùi xoa in hoa hồng và ba quả táo tây. Anh bảo năm năm nữa, tay anh sẽ cố vươn đến ban tổ chức bộ Công Nghiệp, để xin được cho Liên một chỗ làm ngay Hà Nội. Cái đó sẽ tính, anh nhắc lại câu anh ưa thích. Vài tháng, anh viết thư về nhà hỏi tin tức học hành của Liên, xong lại bắt Liên viết thư báo cáo. Anh tỏ ra chú ý đến Liên nhất nhà. Liên cảm động. Bố mẹ Liên cũng cảm động. Mọi người thay nhau khen anh. Không ai biết bí mật lá quẻ đèn Trần. Không ai hiểu anh đã từng qua năm năm đại học, đã từng cắt tóc mang hoa đến tấn trước kí túc xá Sư Phạm, đã từng chứng kiến cảnh năm nhà thờ dài ngày mồng tám tháng ba của các bà cô tương lai trường Mỏ-Địa Chất. Nếu Liên em gái anh mà nhập vào đám ấy thì sẽ còn là thần nữ cứu tinh, quan lộ của anh sẽ vững như được lát gạch Bát Tràng. Anh tưởng tượng bọn con trai cùng trường đang thi nhau tìm những từ quái đản nhất để tả đám mụn bọc trên mặt Liên: da cóc, vỏ cam sành, chả quế, bánh đa vừng, ngô bung, kẹo lạc, cơm độn mì sợi. Anh tự nhủ bọn quỷ sứ này thật lắm trí tưởng tượng nhưng tuổi trẻ là thế, ngông cuồng, chính anh cũng từng bị điều đứng bởi những khuôn mặt khả ái. Anh càng yên tâm khi phát hiện ra rằng Liên mãi mãi không là nổi một cái quần tây, đến năm thứ hai ghé cơm vẫn sống, luộc rau vẫn đỏ. Anh cực kì yên tâm vì chính mắt trông thấy ngày nhận bằng tốt nghiệp, Liên leo lên xe buýt đứng bốn mươi lăm phút để đi về nhà. Không một bông hoa. Không một tấm thiệp. Hai chiếc khăn mùi xoa in hoa hồng anh tặng cách đây năm năm vẫn còn nguyên dưới đáy va li, bên cạnh là ba mét lụa Trung Quốc màu hoa thiên lý. Năm ấy Liên hai mươi tư, đúng năm tuổi. Cùng năm, anh lên chức vụ trưởng. Anh thực hiện lời hứa. Liên học xong đại học, năm nhà mười tháng thì nhận được giấy của ban tổ chức bộ Công Nghiệp. Một tuần sau, xách túi đến làm việc ở phòng hành chính, xí nghiệp giầy vải Yên Viên. Những đứa bạn gái cùng trường vẫn tiếp tục nằm nhà. Một đứa được gọi đến làm việc ở mỏ thiếc Tĩnh Túc Cao Bằng, đang hoang mang không biết có nên đi. Liên cảm ơn anh trai. Bố mẹ làm một bữa cải thiện mời cả nhà về ăn, mừng ngày Liên nhận tháng lương đầu tiên. Bữa cơm có nem rán và rau muống chẻ, rau sống và các loại rau thơm. Anh trai Liên gấp một miếng nem rồi hỏi: cô em làm đấy à? Liên lắc đầu. Anh gấp một cọng rau muống rồi hỏi: cô em chẻ đấy à? Liên lắc đầu. Anh húp một thìa nước chấm rồi hỏi: cô em pha đấy à? Liên lắc đầu. Anh nhìn mâm cơm một lúc rồi hỏi: cô em rửa rau sống à? Liên ngượng ngịu gật đầu. Bát rau sống nát bươm. Mùi, húng là tả. Cuối bữa, bố mẹ bảo: anh thương em thì thương cho chót, làm thế nào kiếm cho nó được tấm chồng. Chị dâu Liên nhanh nhẩu: anh xem mấy ông bạn cũ. Anh trai Liên lừ mắt: bà này biết gẫm, lấy mấy thằng góa vợ với ly dị thì ở không còn hơn. Bố mẹ không nói gì. Liên đứng lên đi vào bếp. Anh trai Liên nhìn theo bảo: cứ

đội nó chín chắn thêm tí nữa. Bố mẹ bảo: con Liên tuổi暮 đã hai sáu hai bảy, chín chắn là đến bao giờ. Anh bảo: cái ấy sẽ tính. Nói xong dực vợ con ra về. Xí nghiệp giày vải Yên Viên nơi Liên làm việc bảy năm liền sau đó cũng chẳng để lại kỉ niệm nào ngoài những ngày lễ Quốc Tế Phụ Nữ được tổ chức rầm rộ. Bộ cử một đoàn đại biểu về trao quà cho một trăm năm mươi nữ nhân viên. Sau đó giám đốc, phó giám đốc, bí thư đảng ủy, phó bí thư đảng ủy lên đọc lời cảm ơn. Cả bốn đều là nữ, cán bộ chủ lực đầu ngành. Sau năm năm, Liên được đề bạt lên phó phòng hành chính. Giám đốc xí nghiệp, một chiến sĩ thi đua công đoàn ba mươi năm bề dày công tác, nhiều lần gọi Liên lên làm việc riêng. Chủ yếu để truyền lại các kinh nghiệm chuyên môn. Hứa sẽ chuyển Liên sang phụ trách công đoàn. Để từ đấy phát triển lên. Từng bước là phải như thế. Thuật ngữ thời ấy gọi là *uom mầm lãnh đạo*. Anh trai Liên không ngừng theo dõi đường đi của Liên. Anh còn xuống tận nơi để trao đổi với ban lãnh đạo. Anh rất yên tâm trước cái lô cốt nữ quyền vững chắc mà anh đã gửi Liên vào. Quan lộ của anh có Liên làm thần nữ cứu tinh hai tư giờ trên hai tư, cho đến ngày anh đến tuổi cầm sổ hưu. Liên không tin vào phép lạ. Nhưng anh thì tin như tin con người của mắt mình. Không có phép lạ làm sao mà một thằng không đánh vắn nổi hai câu tiếng Bun lại ngoi đứng Thương Vụ Xô-phi-a? Không có phép lạ làm sao một thằng chưa mất một ngày nhá lương khô ngoài chiến trường lại được kết nạp đảng ngay tại chi bộ sứ quán Việt Nam? Không có phép lạ làm sao một thằng ngồi chưa ấm chỗ trường phòng đã lên ghế vụ phó Ngoại Thương? Không có phép lạ làm sao ba mươi sáu tấm ảnh màu khỏa thân cùng em út không tước mất chức vụ trường lại còn đưa lên hàng thứ trưởng? Năm mươi tuổi anh trai Liên hoàn toàn có lý khi tin vào các phép lạ. Ba mươi ba tuổi, Liên vẫn còn trinh trắng. Ngày mồng tám tháng ba hàng năm mang về một gói quà to tướng. Trị giá vài chục lần thanh kẹo lạc của bọn con trai Mỏ-Địa Chất ngày xưa. Buổi sáng bảy giờ đạp xe đi làm. Buổi chiều năm giờ rưỡi có mặt ở nhà. Buổi tối ngồi xem vô tuyến. Chủ nhật quét nhà cho mẹ, thông ống điều cho bố, trông các cháu cho anh chị. Anh trai Liên luôn tìm cách gửi một đũa lên nhà ông bà với cô Liên. Chị gái Liên cũng kèm một đũa. Cho chúng nó chơi với nhau. Ba mươi ba tuổi, Liên nghiêm nhiên là bà cô trong nhà. Họ hàng chặc lười. Hàng xóm ái ngại. Một trăm năm mươi đồng nghiệp nữ thì thảo. Bố mẹ Liên lâu dần cũng quen. Anh trai Liên vẫn bận rộn với sự nghiệp. Chị gái Liên thì có cách cư xử hết sức lạ lùng. Thỉnh thoảng dực lấy chồng đi em, có vẫn hơn không. Thỉnh thoảng ngăn đừng lấy quàng lấy xiên em ạ, ở vậy còn hơn gặ của không ra gì. Liên chỉ biết im lặng. Không có phép lạ nào xảy ra. Phép lạ là ảo tưởng. Như nước hoa Miracle ngọt ngào đủ tám tiếng. Như kiến trúc sư tóc vàng nồng nàn đủ một đêm. Liên im lặng. Mai Lan dẫn Liên đi xem từng phòng, từng góc ngách, cả cái mà Mai Lan gọi là hầm rượu. Đến làm cho tao nhé. Tuần a buổi. Hợp đồng đảng hoàng. Khi nào tao không đi dịch được, mày đi hộ tao, tiền công tao đưa mày hết. Tao cũng cần một người bạn. Từ khi sang đây sao cô đơn quá. Liên thở dài gật đầu. Tháng sau đến ngày gia hạn thẻ cư trú. Hồ sơ cần một hợp đồng làm việc. Động tác thờ dài biểu lộ thái độ đồng cảm. Còn cái gật đầu là sự tính toán. Nhận ra điều ấy thì muộn. Đã thấy căn hộ của Mai Lan thân thuộc lắm rồi. Về đến nhà, đèn đường đã sáng. Bà gác cổng chạy ra bảo có ai đó gửi cho Liên một túi ny lông kín. Ai đó không gõ cửa, không để lại tên, đã đặt túi ngay trước cửa phòng bà, ngoài túi ghi mỗi cái họ của Liên. Liên mở ra thì rụng rời chân tay. Trong túi là bốn hộp cả rau lẫn thịt rất nhiều pò-rô-tít như con bé bác sĩ bệnh viện Lao Trung Ương vác lên ngày nào. Đọc tờ giấy dán bên ngoài, thấy vẫn còn hạn. Nghĩ một lúc, xách lên phòng. Tuần sau, tuần sau nữa, một tháng liền, Liên nhận được bốn túi ny lông giống nhau. Được bà gác cổng phát hiện trước cửa phòng, vào những thời điểm rất tinh vi, ban đêm hoặc sáng sớm, muộn hơn cả người đi chơi về muộn nhất, sớm hơn cả công nhân quét rác ngoài đường. Điều đó chứng tỏ chủ nhân của những chiếc túi ny lông chưa muốn xuất đầu lộ diện. Liên xếp tất cả vào một góc dưới gầm giường. Tháng sau, không nhận được gì, cũng quên câu chuyện.

## Chương 13

*Các bạn hẳn đã nghe nói về việc các nhà phá hệ học mới quyết định nhờ chính quyền địa phương tìm kiếm gia đình một số nạn nhân trận nắng nóng vừa qua. Một nhiệm vụ vừa nặng nề vừa tế nhị, đòi hỏi sự đoàn kết của tất cả các nhà nghiên cứu... Những cái tên sau đây có nói với bạn điều gì không? Bạn có biết ai cũng mang họ như vậy không?... Những nạn nhân đầu tiên là những người lớn tuổi, khoảng 80 đến 90, thành phần dân số ngày càng đông trong xã hội chúng ta. Đó có phải là kết quả của việc sống cách biệt? Và chính ở câu hỏi này mà thảm họa thiên nhiên trở thành một thảm họa nữa. Rất nhiều cụ già rơi vào cảnh bơ vơ, phải chịu một lối sống chia rẽ các thế hệ trước đây từng chung nhau một mái nhà. Bị bỏ bê trong sự thờ ơ của người thân - đôi khi vì sự khó tính của tuổi già, phần lớn các cụ đều có tình trạng sức khỏe kém, không chịu nổi một đợt nóng kéo dài, đã qua đời một mình tại nhà riêng, chẳng con cháu nào xuất hiện để đòi thừa hưởng gia tài hay tổ chức tang lễ. Vài ngày sau trận nắng nóng, báo Le Parisien đã đăng danh sách khoảng 60 người chết ở thủ đô trong thời gian từ mùng 1 đến 21 tháng 8 năm 2003, không được thân quyến biết đến. Danh sách này do toà Thị Chính Paris cung cấp. (tạp chí Généalogie, số 148, 10-11/2003)*

Liên tiếp tục đến nhà Mai Lan làm việc, ba ngày một tuần, đúng như trong hợp đồng. Chủ yếu là hút bụi, dọn dẹp nhà cửa và cho quần áo bẩn vào máy giặt. Công việc đơn giản. Mai Lan dễ tính. Con My cũng tỏ ra thân thiện hơn. Buổi trưa Liên ở lại ăn cơm với Mai Lan. Mỗi người một đĩa cơm kiểu Sài Gòn. Một cốc nước đá. Vừa ăn vừa nói chuyện, hoặc xem vô tuyến, buổi 1h30 hay có phim truyền hình Mỹ, vừa giặt gân, vừa lãng mạn. Ví dụ: Cuộc gặp gỡ tiền định, Tất cả vì con gái thân yêu, Những bông hoa của mùa hạ cuối cùng. Buổi chiều, đôi lúc hứng khởi, Mai Lan diện đồ trắng, cầm chìa khóa xe, rủ Liên đi siêu thị. Có những tuần, Mai Lan vắng mặt liên tiếp. Khi thì dẫn một đoàn về tỉnh, kí hợp đồng hoặc dự hội nghị. Thường là các đoàn quan trọng. Công ty trong nước báo trước những vị nào khó tính, cần chú ý đặc biệt. Mai Lan được bao tiền tàu, tiền khách sạn và tiền ăn. Lúc về cầm theo vài nghìn quan tiền mặt. Khi thì theo tình nhân đi đổi gió. Tắm biển, trượt tuyết, leo núi. Mai Lan được bao tiền tàu, tiền khách sạn và tiền ăn. Lúc về cũng cầm theo vài nghìn quan tiền mặt. Mai Lan bảo: đi dịch hay đi chơi, tao lấy như nhau hết, mười sáu ơ một giờ, gấp đôi lương tối thiểu. Những lần ấy, Liên vẫn đến nhà. Ngoài công việc mọi khi, còn phải đi chợ cho con My. Buổi sáng con My đi học sớm. Liên đến, chỉ nhận được vài chữ để lại. Đại loại: hôm nay mua lườn gà và dưa chuột, chú ý nhiệt độ máy khi giặt áo len; hôm nay mua thêm hoa quả, chú ý mấy quyển Paris Match khi dọn nhà; hôm nay mua nước cam nguyên chất không đường, chú ý hút bụi trong tủ đựng quần áo; hôm nay mua thịt bò bít tết, chú ý mấy đường đăng ten khi là bộ váy xoa. Liên đọc xong, không nói gì, cứ thế tiến hành. Mai Lan có lần nhìn thấy mấy mẫu giấy con My viết, quay ra bảo Liên: mười bốn tuổi mà vốn từ như trẻ con, đừng trách nó làm gì. Mai Lan đi tỉnh về thường có quà cho Liên. Vòng cổ làm từ vỏ ốc biển. Khung ảnh gắn quả thông khô. Lọ hoa gốm nặn bằng tay. Khăn lụa in màu sắc sỡ. Mai Lan về đến nhà là chui ngay vào buồng tắm. Mở nước 38 độ lửng bồn. Đổ vào nửa lọ dầu chống stress. Ngâm người cả tiếng, có khi ngủ quên, suýt bị sặc nước. Bên ngoài, đồ đạc từ hai chiếc va li đổ ra ngổn ngang từ phòng ngủ đến phòng khách. Liên dọn dẹp thì Mai Lan bảo: bỏ đấy, cầm ví ra đầu phố mua cái gì ngon ngon về ăn. Liên biết khẩu vị của Mai Lan nên hay mua vịt quay và xiu mại ở quán Tàu gần nhà. Chủ quán là một ông to béo biết nói tiếng Việt, trước khi sang Pháp từng làm đầu bếp cho một tiệm vịt quay nổi tiếng của Chợ Lớn, có vẻ rất mê Mai Lan, lúc chặt thịt bao giờ cũng cho thêm vài miếng đùi, bảo tặng riêng nữ tài tử điện ảnh Hà Nội yêu quý. Những hôm đấy, Liên thường ở đến khuya mới về. Xong việc, Mai Lan còn rủ lại nghe chuyện. Mai Lan nằm ở đi vắng. Liên ngồi trong ghế bành. Hai cốc nước ngọt cảm ổng hút để trên bàn. Một người kể, một người nghe, vài tiếng đồng hồ mới dứt ra được. Con My chẳng bao giờ tham gia, vào phòng riêng đóng kín cửa, làm gì ở trong đó không ai biết. Mai Lan kể nhiều chuyện thú vị, mỗi chuyện lại dính dáng đến một thằng nhân tình, thằng nhân tình nào cũng có tật gì đó. Thằng thì rượt tuyết thê thảm, ngã mấy vòng, phải gọi xe cấp cứu, khâu hai mươi mũi ở đầu. Thằng thì mua tặng Mai Lan một cái nhẫn, chủ tiệm nữ trang cả quyết là bạch kim, lèn cho một cái giá rất đau, hôm sau, tắm xong

lên phơi nắng, thấy nhẩn rỉ lỗ chỗ, hoá ra sắt gặp muối biển phản ứng hóa học. Thằng thì chỉ thích tắm quất, càng đau càng thích, tối nào trước khi đi ngủ, cũng bắt đứng lên lưng dầm mấy chục cái, Mai Lan mệt đứt hơi, còn nó thì rên rĩ kêu sưng. Thú vị nhất là chuyện một thằng nhân tình nói dối vợ đi Bỉ công tác. Buổi tối, gọi về nhà, thông báo đã tới nơi. Đang bảo cục cưng của anh, anh nhớ em quá thì điện thoại cầm tay trực trực, vợ luôn điện thoại khách sạn gọi tiếp. Cục cưng phát hiện không phải số điện thoại Bỉ, đặt máy xuống gọi lại, rơi vào tổng đài. Ba tiếng sau có mặt tại hiện trường. Mai Lan uống cà phê dưới quầy giải khát. Thằng nhân tình xách va li đi qua tảng lờ như không quen. Cục cưng lồng lộn đằng sau. Mai Lan phải đứng lên cầm khay nước, vờ làm tiếp viên. Cục cưng lại gần làm quen, dò tin tức em út của chồng, Mai Lan nhún vai bảo không biết. Thế là chẳng phải làm việc ngày nào, cầm phong bì tiền nhảy tàu về Paris, chỉ tức hai cái va-li không có thằng nào xách hộ. Mai Lan bảo đi chơi không có hợp đồng nên mức độ bấp bênh rất lớn. Nhận tiền, đếm đủ, rồi mới lên đường. Tình cảm cũng cần sòng phẳng. Nói xong phá lên cười. Chuyện dịch hội nghị của Mai Lan cũng thú vị không kém. Lần cuối cùng Mai Lan đi dịch chuyên đề Phụ nữ các nước thế giới thứ ba trước thềm thiên niên kỷ mới. Đoàn Việt Nam gồm sáu chuyên gia đầu ngành hợp tác với nhau chuẩn bị một bản báo cáo sáu trang. Bản báo cáo có tên là Phụ Nữ Việt Nam - hôn nhân và gia đình, được gửi trước cho Mai Lan để dịch sang tiếng Pháp. Hôm thứ hai của hội nghị, trưởng đoàn tên là Nguyễn Văn Bưởi (để tránh tình trạng các đồng nghiệp nước ngoài vô ý gọi Mít-stơ Bưởi, trong giấy tờ chỉ ghi Dr Nguyen Van) sẽ đọc bản dịch tiếng Anh.

## Chương 14

*Trận nắng nóng hoành hành mùa hè 2003 gây ra ít nhất 15 000 tử vong và có thể tốn 3,5 tỉ euro. Đó là con số mà báo Le Figaro đưa ra thứ hai vừa rồi trong phần ghi chú về "công tác liên bộ giải quyết những hậu quả của thiên tai tháng tám năm 2003". Khoảng 7300 khu dân cư đã viết đơn yêu cầu Nhà Nước nhìn nhận thiên tai đã xảy đến với địa phương của họ. Nếu tất cả những lá đơn này đều được thông qua thì phí tổn tài chính có thể lên đến 3,5 tỉ euro, "trong đó 60 đến 70% do Quỹ Bảo Hiểm phải chịu, Quỹ Bảo Hiểm sẽ quay ra đòi Nhà Nước từ 500 triệu đến 1 tỷ euro". Những tiêu chuẩn để một địa phương được chấp nhận đã có thiên tai sẽ được định nghĩa "trong thời gian sắp tới". (tạp chí Expansion, 09/05/2005)*

## Phụ nữ Việt Nam: hôn nhân và gia đình

### I. Phụ nữ đồng bằng Bắc Bộ và phong trào sinh đẻ có kế hoạch:

Chúng tôi đã nằm theo dõi phong trào sinh đẻ có kế hoạch trong vòng một tháng tại xã M. thuộc địa phận tỉnh Thái Bình. Xã M. là một trong những địa phương có tỷ lệ các gia đình đông con cao nhất đồng bằng Bắc Bộ.

Chúng tôi tới trạm xã thì được chứng kiến hai phụ nữ đến tham khảo ý kiến y tá trưởng. Chị lớn tuổi hỏi vòng tránh thai có gây bệnh ung thư buồng trứng không. Cô trẻ hơn hỏi bao cao su có làm dương vật giảm kích thước tự nhiên không. Cả hai chưa bao giờ được nhìn thấy cả vòng tránh thai lẫn bao cao su và đều cho rằng vòng tránh thai làm bằng nhựa tổng hợp còn bao cao su có hình thù như bao ny lông nhưng bằng cao su. Trạm xá cho biết đàn ông và nam thanh niên hầu như không lai vãng. Đội Cờ đỏ đã thử dùng áp lực nhưng vẫn vô hiệu. Phụ nữ đến tham khảo cũng hiếm và thường tỏ ra rất kín đáo, chọn những giờ ít người khám bệnh và không chịu cho biết vấn đề một cách chi tiết, gây nhiều khó khăn cho việc trả lời. Hai phụ nữ trên lúc đầu cũng không muốn có mặt nhưng nhân viên trạm xá đã tới tận nhà vận động nhiều lần.

Chúng tôi thăm một gia đình đông con nhất xã. Tám con gái, một con trai. Chồng bốn mươi tuổi, vợ ba tám tuổi, có vẻ cởi mở. Khi được hỏi, cả hai đều bảo anh chồng độc đinh, không có

con trai nổi dãi không được. Thường xuyên bị thành đối tượng chê cười. Đến ăn cỗ, không được ngồi mâm trên. Họp chia đất nông sản, bị gán cho phần ruộng xấu nhất. Đi chúc tết, chủ nhà đốt pháo bắt đứng ngoài. Bố ốm, cũng không dám đến thăm. Hai vợ chồng để đến lần thứ tám mới được con trai. Lại cố thêm lần nữa để có hai thằng cu cho chắc. Nào ngờ lại ra thị met. Chúng tôi đến thăm một cặp vợ chồng mới cưới. Chồng hai mươi ba tuổi, buôn bán vặt. Vợ mười chín tuổi, làm nghề nông, đang có mang sáu tháng. Chúng tôi hỏi tại sao xây dựng gia đình sớm thế. Chồng bảo gia đình neo đơn, cần có người chăm sóc bố mẹ già. Vợ bảo con gái nông thôn bây giờ có hai cách, một là thoát ly lên thành phố làm ô-sin[1], hai là ở lại lấy chồng, xác định như thế nên được ai ngó tới thì cưới ngay, cưới rồi mà không có con lại sợ người làng dị nghị.

Chúng tôi làm việc với ban lãnh đạo ủy ban nhân dân xã. Phó chủ tịch là một nữ đại úy quân đội xuất ngũ, đã có một con trai, một con gái và chuẩn bị sinh con thứ ba. Phó chủ tịch tiếp chúng tôi tại nhà riêng. Phong cách thân mật, tỏ ra là một cán bộ gần dân. Không đợi chúng tôi đặt câu hỏi, chị chỉ chồng và bảo: các đồng chí muốn biết chuyện sinh đẻ có kế hoạch cứ hỏi cái ông này này. Anh chồng cười xuề xoà: nói thật với các đồng chí, bản thân tôi cũng rất ngại sử dụng bao cao su, đã ra trạm xá thực tập vài lần nhưng không có kết quả vì dương vật không phải lúc nào cũng đạt được độ căng cứng cần thiết. Nói xong mở hộp bàn để chúng tôi nhìn thấy một xấp bao cao su của UNESCO. Có những chiếc bị chuột gặm. Có những chiếc bị gián nhấm. Có những chiếc bị trẻ con thổi làm bóng bay.

Chúng tôi làm việc với hội Phụ Nữ. Hội trưởng đã tốt nghiệp trung cấp Nông Lâm, ba mươi chín tuổi, có bằng A tiếng Anh. Hội trưởng nhận định phong trào Mỗi gia đình chỉ nên có hai con là phong trào khó thực hiện nhất, khó hơn cả phong trào Nuôi con ngoan dạy con khỏe và Mỗi phụ nữ - một tấn phân xanh. Ngay sau khi có con trai đầu lòng, chị đã đến trạm xã để đặt vòng nhưng y tá thiếu kinh nghiệm nghiệp vụ, sáu tháng sau chị lại có thai. Sinh xong con thứ hai, chị lên bệnh viện huyện để đặt vòng mới thì được biết vòng cũ vẫn nằm đấy, nếu cho thêm vòng nữa, có khả năng gây ung thư tử cung. Chị đề nghị được tháo vòng cũ nhưng bệnh viện từ chối, lý do là một ca phức tạp như vậy nguy cơ tử vong rất lớn, y tá không có quyền thực tập tay nghề trên cơ thể một nữ lãnh đạo. Sau sự việc trên, hai vợ chồng vẫn quyết tâm thực hiện đúng phong trào có kế hoạch bằng cách giảm tối đa quan hệ tình dục, và trong trường hợp không tránh được, người chồng sử dụng phương pháp xuất tinh ra ngoài[2]. Kết quả vẫn mang thai hai lần nữa. Trong vòng mười lăm năm mà lẽ có hai lần cũng là một thử thách không phải ai cũng vượt qua.

## **II. Phụ nữ đồng bằng sông Cửu Long và vấn đề kết hôn với người ngoại quốc:**

Năm 2000 chúng tôi thực hiện ba chuyến công tác về làng N, cách Đồng Tháp Mười hai mươi lăm cây số về phía đông nam.

Chúng tôi đến thăm một gia đình có bốn con gái, ba cô đầu đã lấy chồng Đài Loan, cô út hai mươi tuổi cũng chuẩn bị tinh thần không lấy chồng người Việt. Được hỏi, cô út trả lời: chồng Việt cục xúc, những lúc thua số đề[3], về nhà say rượu, đánh vợ, đánh con. Chúng tôi lại hỏi sao không lấy chồng nước khác mà lấy chồng Đài Loan. Cô út bảo Đài Loan cũng là châu á, ăn cơm bằng đũa, bằng chén, lúc nào khát cũng được một ly nước chè. Chúng tôi hỏi tiếp thế cưới Việt Kiều không tốt hơn à, được ăn cơm Việt, được nói tiếng Việt, lúc nào khát còn được cả trà sen Đồng Tháp. Cô út trả lời Việt kiều yêu cầu cao lắm, phải đẹp, phải ngoan, phải biết nữ công gia chánh, phải được ba má chồng, các chị chồng, các em gái chồng kiểm tra chất lượng đầu tiên.

Chúng tôi đến thăm một chị phụ nữ mới trở về làng, sau một thời gian sống ở Đài Loan. Chị phụ nữ kể năm ba mươi bảy tuổi, chưa lập gia đình, được người quen đưa lên Sài Gòn gặp tổ chức Tư vấn Hôn nhân Việt-Hàn. Chụp ảnh, ghi tên, khám sức khỏe, đóng tiền, nửa năm sau không đến lượt. Tổ chức giải thích phụ nữ Đại Hàn đình công không cho nam giới lấy vợ nước ngoài. Tổ chức gợi ý chuyển địa bàn qua Đài Loan. Cơm Đài Loan dễ nấu hơn cơm Đại Hàn. Chồng Đài Loan cũng dễ chiều hơn chồng Đại Hàn. Bố mẹ chồng Đài Loan có thú vui vào nhà

dưỡng lão. Chị phụ nữ đồng ý. Về quê bán mấy tạ thóc lấy tiền đăng kí hồ sơ mới. Một tuần sau nhận được điện khẩn. Tổ chức bảo đã tìm được ý trung nhân. Thủ tục đã làm xong. Hợp đồng thảo rồi, kí xong giữ lấy một bản. Hai tư tiếng đồng hồ nữa lên máy bay. Chị phụ nữ không kịp chào gia đình. Gọi điện về nhà chia tay. Mấy chị em gái sụt sướt. Lấy ngày đó làm ngày ăn hỏi. Mang trầu cau đi chia cho cả làng. Chị xuống máy bay, một tay cầm túi du lịch, một tay cầm túi nỏn. Người của tổ chức ra đón tận sân bay rồi dẫn về nhà chồng. Trong nhà không có ai. Mùi thuốc bắc nồng nặc. Người của tổ chức đưa cho một ổ bánh mì kẹp xá xíu. Ăn xong, uống thêm ly trà sữa trân châu. Đang ngà ngà thì người của tổ chức bảo lên gác. Lên đến nơi mới biết ý trung nhân là một ông già ốm liệt giường. Sắc thuốc bắc, lau người và đổ bỏ được một năm thì ông già về châu tổ tiên. Con trai trưởng đưa cho năm trăm đô la, xé đi cái hợp đồng rồi dẫn ra sân bay. Về đến Sài Gòn, trích năm chục đô la đóng tiền làm hồ sơ mới ở tổ chức Tư vấn Hôn nhân Việt-Hàn vừa được đổi tên thành công ty Môi giới Hôn nhân Việt-Đài. Chúng tôi đến thăm một cô gái trẻ, trước đây là công nhân nhà máy dệt liên doanh Kai Ming đặt ở ngoại ô thị xã Cần Thơ[4]. Sau một thời gian làm việc, cô có thai với một quản đốc Đài Loan. Nhà máy không đồng tình với mối quan hệ thân mật ngoài công việc. Ban điều hành gọi cô lên, hỏi đã ngủ với quản đốc mấy lần. Cô bảo mười lần, có ghi giấy đầy đủ. Ban điều hành lại hỏi mỗi lần được bao nhiêu tiền. Cô bảo lần đầu mười đô la, mỗi lần sau được một nửa. Ban điều hành bảo sao bán trình rẻ vậy. Cô bảo lần đầu không phải bán trình mà bị hiếp, các lần sau tự nguyện. Ban điều hành họp rồi ra quyết định đuổi quản đốc về Đài Loan, và cô về nhà cha mẹ ở trung tâm làng N. Sáu tháng sau cô sinh con trai và hàng tháng nhận hai mươi đô la từ quản đốc Đài Loan. Hiện nay cô đang có thai lần nữa. Quản đốc Đài Loan hứa sẽ tặng trợ cấp lên gấp đôi nếu cô lại sinh con trai. Cô bảo nếu sinh con gái, cô sẽ tìm cách đổi. Một y tá làm việc trong nhà hộ sinh huyện hứa sẽ giúp đỡ. Phí tổn không đáng kể.

### **III. Phụ nữ các thành phố lớn và quan niệm về ly hôn và ly thân:**

Chúng tôi đến gặp mười phụ nữ vừa chia tay chồng theo thủ tục ly hôn hợp pháp. Được hỏi, tám chị trả lời do chồng có tình nhân, hai chị tự nhận đã gặp gỡ những người đàn ông khác. Ba trong số này đồng ý nói chuyện với chúng tôi.

Chị thứ nhất, bốn mươi chín tuổi, nhân viên xí nghiệp dệt phẩm Hà Nội, cho biết chồng cũ là đại diện phía Nam của một công ty lớn, từ lâu không về thăm vợ, cũng quên gửi tiền nuôi con, khi ra Hà Nội họp chỉ ghé nhà bố mẹ đẻ. Chị vào Sài Gòn mới rõ chồng cũ đã mua nhà riêng để sống với một cô gái trẻ hơn hai mươi tuổi. Từ đó, chị hay đi xem bói, nghe đâu có thầy giỏi là lặn lội đến bằng đò. Lần cuối cùng gặp một ông thầy từng thực tập nuôi bò ở Ấn Độ, trước khi về nước học thêm được nghề xem con lắc. Bây giờ mở ca-bi-nê riêng, gọi là phòng tư vấn gia đình, có cả danh thiếp song ngữ, ghi họ tên với danh hiệu tiến sĩ bậc một và giáo sư danh dự. Khách muốn đến xem phải gọi điện xin gặp trước nhiều ngày. Đến hẹn có khi chưa chắc đã xong. Thư kí bước ra hát hàm về phía cửa. Hỏi gì cũng nhất định không nói. Sau một tháng châu trực, chị được thầy tiếp. Thầy bảo cho năm phút suy nghĩ, càng nung càng tốt. Rồi lấy ra một con lắc bằng kim loại màu trắng móc vào sợi dây gai. Thầy đốt một nén hương mùi rất lạ lùng, lẩm bẩm đọc một câu thần chú dài bằng tiếng Hin-đu, tay giữ sợi dây gai. Con lắc cựa quậy rồi bắt đầu quay. Mới đầu chậm sau nhanh dần, cuối cùng chỉ nhìn thấy một nửa vòng tròn lóe sáng. Thầy không hỏi tên hỏi tuổi chỉ nhìn vào mặt rồi ngân nga một câu thơ kiểu lục bát Ấn Độ: vợ như nước chồng như lửa, nếu cùng mái nhà là để giết nhau. Ra khỏi phòng tư vấn gia đình, chị đi thẳng đến tòa làm thủ tục ly dị. Anh chồng nhận được giấy báo của tòa, không liên lạc trực tiếp với chị nhưng gửi đơn xin tòa sử vắng mặt, lý do thời gian tới công việc rất bận, đơn có kèm giấy chứng nhận của tổng công ty, do tổng giám đốc kí tên, đóng dấu. Chị thứ hai, ba mươi bảy tuổi, là giáo viên cấp hai còn chồng là cán bộ nghiên cứu một viện khoa học, cưới nhau mười một năm mà không có con. Ngay từ năm đầu, cả hai đã đi gặp bác sĩ phụ khoa hai lần nhưng kết quả rất mập mờ. Lần thì tinh trùng của chồng bị loãng. Lần thì trứng của vợ bị ung. Đến năm thứ ba, nhờ thêm hai bác sĩ phụ khoa nữa, kết quả không sáng sủa hơn. Bác sĩ thứ nhất cho rằng tinh trùng mạnh quá nên xuyên thủng hết trứng. Bác sĩ thứ

hai ngò là trứng đều và đẹp nên tinh trùng lúng túng không biết thụ vào quả nào. Hai vợ chồng mệt mỏi, không còn nhu cầu sinh lý, quyết định mỗi người ngủ một giường, chỉ quan hệ tình dục đêm trước buổi khám định kì hàng năm. Các bác sĩ phụ khoa của Hà Nội đều được dịp thử tay nghề. Kết quả vẫn hoàn toàn mù mịt. Cách đây sáu tháng, anh chồng qua internet tìm được một bạn gái trẻ hơn mười bảy tuổi, khoẻ mạnh, vui tính, có thiên chức phụ nữ, công việc ổn định, hộ khẩu Hà Nội, sẵn sàng kết hôn với người đàn ông từng lập gia đình, nhã nhặn, nhạy cảm, làm việc trong môi trường nghiên cứu, yêu trẻ con và thu nhập ổn định. Tháng vừa rồi hai vợ chồng ra tòa. Anh chồng đứng đơn. Luật sư của anh chồng kết án gắt gao các bác sĩ phụ khoa. Tòa đọc kết quả khám nghiệm trứng và tinh trùng, mười bốn lần trong mười một năm, đọc đi đọc lại, lắc đầu. Tòa hỏi chị có hiểu không. Chị cũng lắc đầu. Tòa đưa cho một chuyên viên y khoa xem, cũng lắc đầu. Tòa xử ly dị, của cải chia đôi, anh chồng không có nhiệm vụ chu cấp tài chính vì chị vẫn đang đi làm ăn lương.

Chị thứ ba, là thủ quỹ một nhà máy lớn ở Gia Lâm. Chồng là kĩ sư hóa chất, thu nhập cao nhờ các kế hoạch ngoài chuyên môn. Lấy nhau được một mặt con thì chồng xách cặp đi công tác Thái Lan với giám đốc và phó giám đốc. Một tuần sau, về nhà, đòi mang chăn màn ra đi vắng ngủ. Hối đi hối lại chỉ bảo mệt, nhìn thấy đàn bà là xây xẩm mặt mày. Bắt đi khám, bác sĩ nghe tim, mạch, bảo cởi áo, há mồm ra xem, không tìm được triệu chứng khác thường, sau thử cả máu và nước tiểu, vẫn không thấy gì. Chị bảo chuyện của vợ chồng chị nhà máy ai cũng biết, ai cũng ái ngại, có đồng nghiệp còn bảo ly dị quách đi mà lấy chồng khác. Một lần chị đi làm về muộn, xe hỏng, phải đi nhờ xe một đồng nghiệp tên là S, trẻ hơn năm tuổi. Từ đấy hai người thân nhau. Mùa hè, nhà máy tổ chức một đoàn năm cán bộ đi nghỉ mát Sa Pa[5], chế độ đặc biệt, mỗi người một phòng riêng. Buổi tối, ba cán bộ kia say xe đi nằm sớm, S vào phòng của chị rồi ở lại cả đêm. Tối hôm sau, ba cán bộ kia ngồi chơi tiến lên ăn tiền, chị nháy mắt cho S, xong lên vào phòng cởi quần áo đợi sẵn. Cứ thế, như cá gặp nước, một tuần liền, đến sáng mới lần ra ngủ. Ba cán bộ kia có lần nghi ngờ, giả vờ mang hộ xô sáng lên phòng, đẩy cửa bước vào thấy hai người trần truồng, nằm xoay đầu, mệt đến độ mãi mới mở được mắt. Sau đợt nghỉ phép, chị như sống trên mây, đầu óc tràn ngập những cảnh trên giường với S. Lúc đi ngủ, chỉ mặc mỗi quần si líp, bật quạt đắp chăn, tay ôm cái gối dài. Bấy giờ sáng, đồng hồ báo thức kêu chán tự động tắt, cũng không buồn dậy. May mà anh chồng vẫn nằm một mình ở đi vắng. S mắt nhắm. Chị tưởng như phát điên. Cách nhau mỗi cái sân xi măng mà sao khổ đến thế. Buổi trưa vào căng tin, định kiếm cách ngồi gần S, hai nữ đồng nghiệp trẻ đứng chắn hai bên, đề nghị kể chuyện nghỉ mát Sa Pa. Buổi chiều dắt xe ra khỏi nhà máy, muốn nán lại đợi S, một nữ đồng nghiệp trung niên tiến đến nhờ đèo về nhà ở phố Cầu Gỗ. Cuối tháng, ngày trả lương, trang điểm cẩn thận xoa cả phấn nền, chôn chân sau bàn làm việc. Nghe tiếng chân đàn ông bước lại gần là tim đập loạn lờng ngực. Gần tối, mọi người đã lĩnh lương gần hết, một nữ đồng nghiệp cao tuổi gõ cửa đến lĩnh hộ S. Tuần sau, trưởng phòng hành chính ghé vào thanh toán công tác phí, đếm tiền xong đứng giữa phòng bảo: lại sắp toi năm chục, thằng S vừa đưa thiệp mời. Cả phòng liếc chị rồi bụm miệng cười. Chị không dám ra căng tin, không dám đi ngang các đám đông quá ba đồng nghiệp, suốt ngày ngồi đếm tiền, mà vẫn đếm sai, bỏ bàn tính ra gảy, hàng chục nhằm thành hàng trăm. Cưới S, nhà máy cử một đoàn đi xe ca mang quà về tận quê. Chị phải nghỉ việc cáo ốm nằm nhà. S sau đó theo vợ vào Nam công tác. Chị viết đơn ly dị. Anh chồng kí luôn, không hiểu có biết chuyện hay không.

#### **IV. Kết luận:**

Xã hội Việt Nam đang ở vào thời điểm vô cùng gay gắt: nền kinh tế thị trường chưa đủ khả năng tiêu diệt nền kinh tế kế hoạch hóa bao cấp, các tư tưởng hiện đại vẫn phải tiếp tục giao tranh với các quan niệm phong kiến lạc hậu. Điều này đã được phản ánh trung thực qua số phận những phụ nữ chúng tôi đã có dịp gặp gỡ và làm việc trong thời gian năm năm đổ lại đây. Chính vì tính gay gắt ấy mà có sự phân chia ngày càng sâu sắc giữa nông thôn và thành thị, phụ nữ những vùng quê nghèo không có điều kiện phát triển đời sống tinh thần trong khi đó phụ nữ các thành phố lớn bị lôi kéo không ngừng bởi thói hưởng thụ và chủ nghĩa cá nhân.

Nhưng một điều rất đáng quan tâm là không ít trường hợp đã hành động một cách khó hiểu: ví dụ phụ nữ làng N, một làng rất nghèo của đồng bằng sông Cửu Long, lại có tỷ lệ kết hôn với ngoại kiều đông nhất; phụ nữ Hà Nội lại tin tưởng một cách mù quáng vào thần thánh và số mệnh hơn cả phụ nữ các dân tộc thiểu số[6].

Bản báo cáo này, trong một phạm vi nhất định, mong muốn cống hiến cho những chuyên gia Việt Nam học nói riêng và các nhà nghiên cứu xã hội học nói chung một cái nhìn xác đáng về người phụ nữ Việt Nam đương đại và những vấn đề đặc thù của họ. Giải quyết các vấn đề đó, đáng tiếc, không nằm trong khả năng của chúng tôi.

[1] Ô-sin: tiếng lóng chỉ người giúp việc, nguồn gốc từ một bộ phim truyền hình nhiều tập Nhật Bản trong đó nhân vật chính tên là Ô-sin, xuất thân là người giúp việc nhờ ý chí phấn đấu, sau trở thành một phụ nữ thành công

[2] xuất tinh ra ngoài: phương pháp tránh thai truyền thống của các dân tộc Đông Nam Á.

[3] đề: một loại cờ bạc chơi chui dựa trên kết quả xổ số.

[4] Cần Thơ: thị xã cách Sài Gòn khoảng một trăm cây số về phía Đông.

[5] Sa Pa: thị trấn cách Hà Nội khoảng một trăm năm mươi cây số về phía Bắc, cao hơn mặt đất khoảng năm trăm mét, khí hậu quanh năm thoáng mát, từng là khu nghỉ ngơi của Pháp trước 1954.

[6] Việt Nam có hơn sáu mươi dân tộc. Dân tộc chính là Kinh, chủ yếu ở các miền đồng bằng. Các dân tộc còn lại ở các vùng núi cao hiểm trở, cuộc sống nói chung còn lạc hậu, cơ sở vật chất thiếu thốn.

## Chương 15

*Những vết nứt trong 154 ngôi nhà gây nên bởi trận nắng nóng 2003. Thiên tai không được công nhận trong vùng Doubs và vùng Belfort.*

*Ở số 1, phố Coinot, khu Vieux-Charmont, các cửa sổ đóng im ỉm từ một năm nay. Người thuê nhà, vì quá sợ những bức tường rạn nứt, đã rời khỏi ngôi nhà. Không, ngôi nhà không bị ma ám. Nó bị "giết chết" bởi trận hạn hán vừa qua. Trận nắng nóng 2003 có vẻ đã xảy ra từ lâu nhưng hồ sơ của nó vẫn luôn luôn nóng bỏng, ông Witrem-chủ ngôi nhà-phát biểu. Từ nhiều tháng nay, ông đi gõ tất cả các cửa. Không mấy kết quả. Một môi vì bị đá hết bên này sang bên kia giữa các công ty bảo hiểm và chính quyền, ông đã thành lập hiệp hội mang tên "Những kẻ bị bỏ quên của trận nắng nóng". Một năm sau, những vết nứt vẫn ngoằn ngoèo trên tường nhà. Ngôi nhà được xây cất vào năm 1773 và đã kháng cự lại được thói láo xược của thời tiết, sự đồng đánh của ông trời và một viên đạn súng cối trong chiến tranh thế giới thứ 2. "Bây giờ giữa nhà có một khe nứt còn mặt tiền thì bị gãy. Ngài tình trưởng nói với tôi rằng đổ nước vào sàn thì sẽ giải quyết xong vấn đề. Ngài tình trưởng chẳng hiểu gì cả".*

*Cũng trong hoàn cảnh như Witrem là 154 chủ nhà của vùng Doubs, trong đó hoàn cảnh khốn khổ nhất thuộc về một gia đình mới mua (bằng cách trả góp) một trang trại trong khu Baumes-Dames. Trang trại từng chịu một cơn động đất, giờ đây nứt nham nhờ bởi trận nắng nóng cao độ. Ông thị trưởng đã ra quyết định về mức độ nguy hiểm không thể ở được của trang trại, và buộc gia đình này dọn đi nơi khác. Cùng một lúc vừa phải trả tín dụng ngân hàng vừa phải trả tiền thuê nhà, những người chủ gia đình đang rơi vào tình trạng tài chính rất khó khăn. Bị các công ty bảo hiểm bỏ rơi, họ không thể tự bỏ tiền trang trải việc sửa nhà. "Riêng việc làm lại móng nhà, tôi đã cần từ 35 đến 40 nghìn euro, một chủ nhà khác của khu Haute-Saône còn có một cái hóa đơn giá 150 nghìn". (báo L'Alsace le Pays, 06/10/2004)*

Bản báo cáo của đoàn Việt Nam được hội nghị đánh giá cao về tính thực tế và tính toàn diện, nhiều nhận xét bổ ích, các nhân chứng nói chung đáng tin cậy, phần kết luận có tính mở, nêu ra những câu hỏi nhức nhối. Một giáo sư trường đại học Tổng Hợp Pakistan nhận xét không

ngờ tri thức của phụ nữ nông thôn Việt Nam lại ở mức độ ấy, có lẽ còn kém hơn một số nước Hồi Giáo. Một viện sĩ Viện Khoa Học Nhân Văn Chicago yêu cầu đánh động các tổ chức vô chính phủ và ủy ban nhân quyền quốc tế. Một số nhà nghiên cứu khác cũng ủng hộ ý kiến này. Docteur Nguyen Van đọc xong sáu trang báo cáo khô cả giọng mà vẫn phải liên tục mở miệng nói *thank you*. Chủ tịch hội nghị tên Michel Mignon (trên giấy tờ ghi Docteur Mignon, còn bạn bè thân gọi là Mi-mi), một chuyên gia đầu ngành của Pháp, hứa sẽ tập hợp báo cáo của đoàn Việt Nam cùng với năm báo cáo của năm đoàn nữa là Cuba, Apganistan, Bangladesh, Campuchia và Mozambic để làm thành một cuốn sách. Nhà xuất bản đã đồng ý kí hợp đồng. Tiền trợ cấp Trung Tâm Nghiên cứu Khoa Học Quốc Gia sẽ rót vào tháng sau. Hội nghị sẽ gửi tặng ban thường trực UNESCO một cuốn và viết thêm một thư riêng đề nghị chú ý đặc biệt địa bàn Việt Nam. Vài kiện bao cao su không phải là giải pháp tối ưu. Phong trào sinh đẻ có kế hoạch cũng không phải là công việc cấp bách nhất. Cần ưu tiên cuộc chiến đấu chống sida và các bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục. Tiếp theo, mê tín dị đoan cũng là vấn đề đáng lưu tâm. Docteur Mignon đang triển khai một dự án nữa có tên là Phụ nữ Đông Nam Á trước thềm thiên niên kỉ mới. Docteur Mignon đã gửi đơn xin phép lên Trung Tâm Nghiên cứu Khoa Học Quốc Gia và chuyển hồ sơ xin tài trợ lên Viện Nhân chủng Học, Viện Nghiên cứu Dân số Quốc Gia, trường đại học Toulouse, ủy ban Khối Pháp Ngữ và bộ phận Văn hóa Xã hội của Cộng đồng Chung Châu Âu. Mọi việc tiến triển tốt đẹp. Trung Tâm Nghiên cứu Khoa Học Quốc Gia đã bật đèn xanh. Các cơ sở tài trợ đã có ý kiến tán thành. Đầu năm 2005, dự án sẽ tổ chức một hội nghị quốc tế ở Toulouse, cuối năm 2005 sẽ tổ chức thêm hai hội nghị quốc tế nữa ở Thụy Sĩ và Canada. Docteur Mignon bảo vì số lượng các nhà Việt Nam học hạn chế nên sẽ kêu gọi một vài nhà Ấn Độ học và Thái Lan học tham gia. Dự án cũng cần tới sự giúp đỡ của các nhà nghiên cứu người Việt làm việc ở nước ngoài. Docteur Mignon hy vọng không làm nảy sinh mâu thuẫn Bắc-Nam, trong nước-hải ngoại. Docteur Mignon nhờ sáu chuyên gia đầu ngành tìm gắp trong các viện khoa học xã hội ở Hà Nội và Sài Gòn những nhà nghiên cứu có khả năng tham gia hội nghị. Dự án cần thêm mười báo cáo nữa, về các đề tài liên quan đến phụ nữ, ví dụ tâm lý phụ nữ mọi lứa tuổi, lịch sử các phong trào phụ nữ, ngôn ngữ và các nhà thơ nữ, mối quan hệ giữa các thế hệ nữ trong xã hội đương thời, vai trò phụ nữ trong quân đội và chiến tranh, xin con-vấn đề cấp bách của phụ nữ lớn tuổi cô đơn, phụ nữ các dân tộc ít người trong nền kinh tế thị trường, các thành phố lớn và giấc mơ của các thôn nữ, nữ giáo viên trong việc giảng dạy sinh lý học nhà trường, thời trang hay hành động tự giải phóng phụ nữ, phụ nữ và vai trò quản lý trong mô hình kinh tế gia đình. Để trang trí phòng hội nghị, docteur Mignon sẽ đưa ba họa sĩ Việt Nam chuyên sáng tác về đề tài phụ nữ sang bày tranh. Hội nghị sẽ khai mạc bằng diễn văn của đại diện Trung Tâm Nghiên cứu Khoa Học Quốc Gia, tiếp theo là tiệc đứng và sâm panh. Bữa tối được đặt tại một nhà hàng Trung Quốc. Docteur Mignon sẽ yêu cầu nhà hàng chuẩn bị một thực đơn đặc biệt, nhất định có món nem và thịt gà xào xả ớt. Bản báo cáo của sáu chuyên gia đầu ngành Việt Nam sẽ được báo cáo lại trong cả ba hội nghị, các chuyên gia sẽ được lo visa, vé máy bay, phòng khách sạn cộng với mỗi ngày bảy mươi lăm euro. Docteur Mignon muốn xin ý kiến của sáu chuyên gia đầu ngành Việt Nam. Docteur Nguyen Van đề nghị dự án thu xếp cho đoàn một căn hộ riêng biệt để tiện việc nấu cơm, một mini bus để tiện việc đi lại, và thêm một ngày nữa ở Paris để thăm quan và chụp ảnh phòng trọ của Bác Hồ. Một chuyên gia đề nghị dự án ghi thêm tên vợ lên giấy mời để cả hai cùng được thị thực vào châu Âu. Một chuyên gia khác đề nghị dự án thanh toán trước năm mươi phần trăm công tác phí để không phải mua ngoại tệ ở nhà mang đi. Docteur Mignon bảo sẽ đáp ứng các yêu cầu ấy và sẽ gọi điện hỏi sứ quán Việt Nam địa chỉ phòng trọ của Bác Hồ ở Paris. Docteur Nguyễn Văn thay mặt đoàn đứng lên cảm ơn, tặng docteur Mignon một bức tranh thêu Chiều Phủ Tây Hồ. Docteur Mignon khen thêu đẹp như vẽ, hứa sẽ lồng kính treo trong phòng ngủ, lại kể đã từng ăn ốc hấp thuốc bắc ở phủ Tây Hồ. Docteur Nguyen Van hứa lần sau sẽ chiêu đãi docteur Mignon món tiết canh ốc. Một chuyên gia cười cười bảo có bò phải dẫn đi ăn ốc, chị em xoi vào, tối về bóc lằm. Docteur Mignon bảo thế à. Một chuyên gia khác bảo đẹp trai thế này, con gái Việt Nam thích lằm đấy nhé. Docteur Mignon đỏ mặt bảo đẹp gì, bình thường thôi. Rồi quay

ra hỏi Mai Lan có thể làm trợ lý hội nghị 2005 không. Mai Lan bảo còn phụ thuộc vào mức lương dự án sẽ trả cho trợ lý. Docteur Mignon bảo hôm nay chưa biết được chính xác nhưng sẽ xin số điện thoại và thông báo cụ thể. Thấp hơn các cơ sở tư nhân nhưng không phải mang cặp lòng đi ăn trưa, công việc rất thú vị, có dịp tiếp xúc với những nhân vật nghiêm túc. Mai Lan không nói gì. Docteur Mignon bảo tiếp nếu Mai Lan đồng ý thì mùa thu năm nay bắt đầu làm việc, mỗi tuần ba buổi, riêng tháng có hội nghị sẽ làm cả tuần. Dự án lớn nên phải tiến hành tổ chức trước bốn tháng. Docteur Nguyen Van bảo: thôi cô Mai Lan nhận đi, tháng này nhiệt tình đấy. Mai Lan cười không nói gì. Docteur Mignon bảo nói chung, phần Việt Nam học mọi thứ đã được lên khung, chỉ lo cho phần Lào học và Căm-Pu-Chia học, hầu như không có chuyên gia, phần Miến Điện học thì bó tay hoàn toàn. Trên đường ra sân bay, docteur Nguyen Van bảo: tháng này có vẻ mê cô Mai Lan khiếp. Mai Lan lại cười không nói. Docteur Nguyen Van hỏi: cô Mai Lan lập gia đình chưa? Mai Lan gật đầu. Docteur Nguyen Van hỏi tiếp: cô Mai Lan được mấy cháu rồi? Mai Lan bảo: em được một con gái. Docteur Nguyen Van bảo: sao không làm thêm đứa nữa? Mai Lan chưa biết trả lời thế nào, docteur Nguyen Van lại bảo: cẩn thận khéo quên thì chết. Mai Lan im lặng. Docteur Nguyen Van nói tiếp: bà vợ tôi đẻ xong đứa đầu, lần nữa mấy ăm, thế là quên luôn đến bây giờ. Một người trong đoàn chêm vào: đúng đấy, vợ tay Khái phòng Thống Kê cũng quên, đi chữa cả năm nay không xong. Một người nữa cũng nói: vợ tay Miện bên Công Đoàn Phủ Lý mà không thế à, mỗi ngày một niêu thuốc bắc, vẫn chưa đâu vào đâu. Docteur Nguyen Van bảo: cô Mai Lan ạ, cái nghề của anh em bọn tôi cứ phải đi khắp nơi, gặp nhiều chuyện cười ra nước mắt, báo cáo vừa rồi chỉ kể hết một phần tư. Một người trong đoàn bảo: Thực ra, mình cứ ngại người ta nhìn vào, chứ bọn châu Phi chẳng hạn, trong hội nghị nói trắng ra rằng chúng nó một đêm bốn bao cao su không đủ thì cũng có người nào cười đầu chứ. Chúng nó nhu cầu sinh lý cao bằng mấy mình. Thậm chí cao hơn cả bọn da trắng. Cô Mai Lan ở Tây lâu rồi có công nhận thế không? Mai Lan im lặng. Một người khác cũng nói: bọn châu Mỹ La Tinh mà không khiếp à. Tháng chuyên gia Nicaragua bảo UNESCO cần phải sản xuất cho chúng nó bao cao su to hơn tiêu chuẩn quốc tế. Cả đoàn gật gù. Trong phòng đợi, Docteur Nguyen Van đưa cho Mai Lan một gói ruốc và một túi lạc rang bảo mang về cho con gái. Mai Lan trả lại: thôi để các anh ăn trên máy bay. Docteur Nguyen Van vỗ cặp: yên tâm, trong này đầy đủ rồi. Nói xong, hạ giọng hỏi: cô Mai Lan ở đây lâu, có biết cái gì mang sang bán được không? Mai Lan lắc đầu. Docteur Nguyen Van bảo: đoàn đi cả chục người, thừa đến vài tạ hành lý. Mai Lan vẫn lắc. Docteur Nguyen Van nói tiếp: vào siêu thị Trung Quốc thấy cái gì cũng đắt gấp chục lần ở nhà. Cô Mai Lan xem thế nào lo được *đầu vào*, đoàn sẽ lo *đầu ra*. Cái anh mực khô chẳng hạn, Nha Trang Phú Quốc nhà mình ăn đứt bọn nước khác. Mai Lan bảo: anh cho em xin *i meo*, có gì em thông báo sau. Docteur Nguyen Van đưa cho một xấp các vi zít, có cả địa chỉ e-mail và số điện thoại di động. Bắt tay Mai Lan, bảo: may quá gặp được đồng hương Hà Nội, chuyện này tế nhị, nói với Việt Kiều sợ hiểu nhầm. Mai Lan cười, lúc lên tàu quay về Paris, vứt vào sọt rác ở ga gói lạc rang húng lù và xấp các vi-zít, chỉ giữ lại gói ruốc.

## Chương 16

*Những lời phát biểu, ít hay nhiều đều chậm trễ và thay đổi như khiêu vũ, chỉ có con số tử vong là không dấu đi đâu được (10 000, thậm chí 13 000). Thảm kịch xảy ra với nước Pháp hè vừa qua đã đặt người cao tuổi lên hàng đầu tiên của các sự kiện quan trọng. Sẽ còn được bao lâu như vậy? Pascal Champvert chủ tịch ADHPA và Luc Broussy chủ tịch SYNERPA, đã được phỏng vấn nhiều lần bởi giới báo chí, thậm chí cả vô tuyến truyền hình. Thật là đáng tiếc khi mà chúng ta phải mất quá nhiều công sức mới có thể khiến tình trạng thiếu thốn trong các nhà dưỡng lão được nhìn nhận và người cao tuổi được chú ý. Câu hỏi được đặt ra: tại sao những người cao tuổi lại bị qua đời đông như vậy trong đợt nắng nóng đặc biệt vừa qua? Nếu lấy lý do "nóng" thì rõ ràng là khiếm khuyết. Giải thích như thủ tướng Raffarin rằng vì "cô đơn và bị bỏ*

*quên" thì dù sao cũng ít ngây ngô hơn. Ai mà chẳng thấy tỷ lệ tử vong ở thành thị cao hơn hẳn ở nông thôn. Nhưng báo Liberation trong bài xã luận ngày 18 tháng 8 lại nhấn mạnh điểm này như sau: "Raffarin bây giờ mới khám phá ra các cụ già... trong khi chính chính phủ của ông ta đã cắt giảm ngân sách vẫn giành cho lứa tuổi thứ ba"... Rất nhiều bài báo giờ đây đã đề cập đến người cao tuổi và những nhân viên phục vụ họ. Jacques Chirac và Hubert Falco thậm chí còn tuyên bố những biện pháp sẽ thực hiện trong mùa thu tới. Nhưng cũng không đưa chi tiết rõ ràng. Thế nên, chúng ta cần chú ý theo dõi. (tạp chí Vivre 100 ans, 12/02/2003)*

Mai Lan đưa cho Liên gói ruốc, bảo: tao nhường cho mày chân trợ lí hội nghị 2005. Tao không đủ kiên nhẫn để làm việc chỗ nào lâu hơn hai tuần. Liên không nói gì đứng lên ra về. Đêm hôm ấy, mơ thấy Pát. Nó nằm trên giường, trắng từ đầu đến chân, bụng dính xuống đệm, tóc đã rụng hết, răng cũng không còn chiếc nào. Bên trên, hai cái chai treo ngược vẫn tí tách chuyển vào hai cổ tay những giọt nước màu sắc rất đáng ngờ. Giọng phều phào, môi trắng bọt, mỗi khi hé ra chỉ thấy một khoảng tối hun hút. Liên phải ghé sát tai vào miệng nó mới nghe được những từ rời rạc. Nó bảo nó chào Liên. Lần này là vĩnh biệt. Nó xuống địa ngục, thế nào cũng bị vớt vào chảo dầu sôi. Nó mơ thấy năm thằng bồ ở nhà máy may La Habana gọi tên nó, kêu khóc âm ỉ. Cả một cụ già nó từng tắm trước đây. Một cụ già khá là tốt bụng. Hay cho nó tiền thưởng và hỏi chuyện Cuba. Sau đó, nó tuôn ra một tràng tiếng Tây Ban Nha. Không biết có phải vì mê sảng. Liên thức dậy từ năm giờ sáng. Mở danh bạ điện thoại gọi hết mười lăm bệnh viện đa khoa Paris. Đến bảy giờ, người ta vẫn bảo không có bệnh nhân nữ nào gốc Cuba. Chín giờ, đi làm việc, vừa đẩy cửa bước vào, đụng phải Mai Lan ngồi dưới sàn, lưng dựa đi vắng, tóc chưa chải, mặt chưa rửa. Mai Lan nhìn Liên bảo: con My đi chơi hơn một ngày không về, gọi vào điện thoại cầm tay, chỉ có mỗi máy nhắn tin. Liên im lặng. Mai Lan lại bảo: cũng chẳng để lại chữ nào. Liên vẫn không nói gì. Mai Lan rủ: tao với mày vào phòng nó xem sao. Liên lắc đầu. Phòng con My, Liên thuộc lòng. Phòng nó, Liên mất nhiều thời gian lau dọn nhất. Tính nó cẩn thận. Nó bắt Liên hút bụi cả tủ đựng quần áo, lau từng đôi giày, xếp sách theo thứ tự chữ cái, giặt ga giường, vỏ chăn và áo gối hàng tuần, giặt xong phải là phẳng phiu, phải trình bày đúng phong cách Pháp. Lần đầu tiên, Liên dọn giường cho nó. Nó vào, khoanh tay nhìn một lượt rồi gọi, đưa cho quyển họa báo Marie Claire: cô Liên mang về nhà nghiên cứu. Liên đọc mất hai buổi tối. Lần sau gặp Liên, nó hỏi ngay: cô Liên đã nghiên cứu xong chưa? Liên gật đầu. Nó bảo: tốt lắm. Nói xong đi ra ngoài. Vừa khép cửa vừa nói: hai mươi phút nữa cháu quay lại. Đúng hai mươi phút sau, nó đẩy cửa vào, kéo khăn phủ giường ra, gỡ từng thứ bên trong rồi bảo: vẫn chưa hoàn toàn phong cách Pháp, nhưng bước đầu như thế cũng được. Liên không ưa con My, thỉnh thoảng lại nghĩ chưa ai làm Liên rơi giọt nước mắt nào, thế mà mới gặp nó, Liên đã phải chạy vào thang máy nức nở. Sau này, đối diện với nó, Liên mất cả thói quen gườm gườm mỗi khi muốn tự vệ. Mai Lan chịu khó tìm cách hòa giải Liên và con My. Cách đây không lâu, Mai Lan tặng Liên một chiếc khăn bằng len, màu hồng cánh sen. Vòng vào cổ Liên, Mai Lan bảo: soi gương xem, con My chọn đấy, để hai cô cháu lúc nào diện đi chơi. Liên mới đầu cũng khoái khoái, nghĩ bụng con My thế mà tình cảm. Hôm sau, quàng đến làm việc. Vừa thấy cái khăn, con My đã nhú mày, vào phòng riêng sập cửa lại. Mai Lan chạy đến cười cười với Liên, lôi sang bếp chỉ nồi gà đông mới nấu hôm qua. Liên không nói gì, nhớ lần đầu tiên được Mai Lan cho ăn cỗ Hà Nội, gà đông vừa mềm vừa ngọt. Buổi tối, trước khi leo bảy tầng thang gác, Liên ghé phòng bà gác ồng, đưa cho cái khăn len. Bà gác ồng cảm động bảo: cô Liên hồi này còn cho cả quà, chắc mới tìm được việc lương cao. Liên im lặng. Bà gác ồng bảo tiếp: cô Liên chọn màu khéo ghê, sao biết thích hồng cánh sen. Liên mỉm cười bỏ đi. Mai Lan lại kéo tay Liên: mày vào phòng con My với tao, tự dưng tao lo quá, linh tính toàn điều quái gỡ. Liên vẫn không nói gì, vào buồng tắm cho quần áo bẩn vào máy giặt. Máy chạy mấy vòng thì kêu khùng khục. Bấm vào nút nào cũng không dừng. Sau phải rút điện. Cạy được cửa thì nước bên trong trào ra trắng xóa. Tìm một lúc thấy cái thắt lưng của con My quên chưa tháo. Mai Lan bước vào, đứng tránh một góc cho Liên lau sàn rồi bảo: tao chỉ lo con My đi tìm bố nó. Liên nhướn mắt. Mai Lan bảo tiếp: mẹ vợ của bố nó ghê gớm lắm, con My làm sao lại được. Liên

thờ dài đi ra ngoài. Thang máy dừng ở tầng trệt mới nhớ máy giặt vẫn đang chạy. Định quay lên rồi lại thôi. Tàu điện ngầm giờ tan tầm. Liên rình mãi mới tìm được một ông già tháo kính, cất báo, đội mũ chuẩn bị đứng lên. Năm phút sau, vừa kịp đặt túi thì thằng tre trẻ ngồi cạnh vỗ vai xin đổi chỗ cho thằng bạn. Thằng bạn, áo da bóng lộn, cổ đeo dây chuyền, ngồi cách đây vài hàng. Ba bà xồn xồn đang tán chuyện rôm rả. Liên không trả lời, mắt gườm gườm. Thằng tre trẻ quay đầu đi. Một lúc sau, vũng vắng bỗng họa báo ra đọc. Paris Match. Johnny Halliday đeo kính đen, cởi trần, bấp tay sấm con đại bàng dang cánh, ôm con gái nuôi gốc Việt mặt tròn, mũi tẹt, mắt một mí. Xung quanh là nước biển xanh. Bên dưới có hàng chữ đỏ: nhờ Jade mà anh ấy thoát cơn bão kiện tụng. Thằng tre trẻ đóng phịch họa báo. Liên ngẩng lên ngó qua cửa sổ. Tàu đi ngang một đường hầm tối om, dây cáp chạm nhau tóe lửa. Lúc ra khỏi toa, Liên nghe hai thằng nói theo rất to: đồ gái già, mặt đã đầy mụn mà mắt còn gườm gườm. Liên không quay lại, không chạy theo phang túi vào hai thằng mất dạy, không giặt lấy cái dây chuyền vàng rồi vút xuống đường ray, tàu điện chạy qua thế nào cũng toé thêm tí lửa nữa. Liên đã quen câu này, cả tiếng Việt lẫn tiếng Pháp. Quen đến nỗi chẳng thấy giận mà còn hả hê, thế là vũ khí tự vệ cũng hiệu nghiệm. Liên ba mươi lăm tuổi, anh trai Liên về hưu. Thứ trưởng là một chức vụ quan trọng và danh giá. Anh kịp xây một vi-la ở Hồ Tây và một nhà nghỉ ở Đồng Mô. Anh cũng kịp gửi thằng con trai lớn đi thực tập ba năm ở Mỹ và đưa con gái út vào một viện khoa học quan trọng. Anh coi cho bố mẹ hai mươi mét vuông trên nóc căn hộ tập thể. Anh mua cho vợ xe Dream đời mới. Em út của anh, người đã cùng anh lận đận vì ba mươi sáu tấm ảnh màu, cũng được anh thu xếp cho chân thư kí văn phòng bộ trưởng, nửa năm sau lấy một kĩ sư mới ra trường, lại được anh tổ chức đám cưới đầu vào đấy, cô dâu chú rể ngày hôm sau đến tận nhà cảm ơn, tặng anh chị một cái chụp đèn ngủ Trung Quốc màu xanh lá mạ. Nói chung anh trả ơn, trả nghĩa rất thỏa đáng. Nghỉ hưu được nửa năm, anh buồn chán, mang giấy bút ra viết hồi kí. Dàn ý chính bắt đầu từ lúc lên năm, đi học vỡ lòng trường làng và kết thúc ở chiếc ghế thứ trưởng một bộ ngay giữa trung tâm thủ đô. Một tháng sau, anh kể đến thời gian học đại học: mười chín tuổi, tốt nghiệp phổ thông loại trung ình-khá, gia đình có công với cách mạng, đặc cách vào đại học Kinh tế-Kế hoạch, năm thứ nhất không có môn nào dưới năm, tham gia công trường nạo vét hồ Thủ Lệ, cắm trại rừng Cúc Phương, một cặp mắt to đen trong sáng; năm thứ hai, cả miền Bắc bước vào kháng chiến chống Mỹ leo thang, trích máu đòi được ra mặt trận, cận hai phẩy năm, gia đình có công với cách mạng, đặc cách ở lại học tập chuyên môn chuẩn bị cho công cuộc xây dựng hoà bình, tham gia tuần lễ đào hầm trú ẩn khu Hai Bà, thành viên đội tự vệ thanh niên thủ đô, những đêm trực gác súng ngắm trăng, một mái tóc thơm mùi ngọc lan. Anh viết hăng say và không thể không nhớ ông Thanh Hùng và lá quẻ đèn Trần thị xã Hưng Yên. Rồi anh vỗ vào đầu mấy cái. Cô em gái, thần nữ cứu tinh của anh, ba mươi lăm mùa pháo nổ chưa cầm cổ tay ai. Cô em gái một thời anh vẫn rủ rỉ hứa trả ơn đầy đủ. Anh quyết tâm từ nay chăm sóc đến cô em. Anh tới xí nghiệp giày vải Yên Viên, gặp ban lãnh đạo. Nữ giám đốc, người từng có ý định phát triển Liên thành cán bộ công đoàn đầu ngành, đồng ý tiếp chuyện anh một tiếng. Nữ giám đốc bảo Liên đáp ứng mọi yêu cầu, từ cái bằng đại học đến tính kỉ luật, đi làm luôn đúng giờ, nghỉ phép không khi nào quá hạn, mỗi năm ba buổi trực đều thi hành nghiêm chỉnh, nhưng sao mà kiệm lời và mỗi khi không đồng ý điều gì, mắt cứ gườm gườm nhìn người đối diện. Nữ giám đốc bảo thật là đáng tiếc. Cán bộ đầu ngành, nhất là ngành công đoàn, phải đi sâu đi sát, hoạt ngữ là cái không thể thiếu. Anh trai Liên hỏi: thế còn chuyện kia. Nữ giám đốc không hiểu. Anh trai Liên hỏi lại: thế còn chuyện đồng nghiệp nam nữ. Nữ giám đốc lạnh lùng trả lời: ban lãnh đạo không có nhiệm vụ quản lý chuyện riêng của nhân viên. Thế rồi đứng lên bắt tay, xin lỗi có cuộc họp đột xuất. Đóng cửa phòng, sang phòng phó giám đốc bảo: anh trai cô Liên từng giữ chức thứ trưởng mà nguyên tắc lãnh đạo chẳng nắm gì cả. Phó giám đốc bảo: hưu non rồi, cũng vì ba cái chuyện trai gái. Anh trai Liên ra về, bữa cơm trưa không động đũa lần nào, vợ hỏi mãi cũng không nói. Buổi chiều, vợ sai ô-sin đi mua hai lạng gan rán và một gói nộm đu đủ, bày cái bàn xếp lên sân thượng, trên để chai rượu Johnny Walker. Từ ngày anh về hưu, vợ anh cũng học được cách làm việc của các bà vợ có chồng thứ trưởng về hưu. Anh ngồi trầm ngâm. Gió từ Hồ Tây thổi lại càng khiến anh nghĩ ngợi. Một lúc

anh lên tiếng gọi vợ. Vợ anh đang gặt gù trong phòng ngủ, tay cầm tiểu thuyết Mạc Ngôn chạy ra. Anh làm hiệu cho vợ ngồi xuống bên cạnh. Rồi dốc lòng kể toàn bộ câu chuyện xung quanh lá quẻ đền Trần. Kể xong anh khóc sướt mướt, ngàn ấy năm nước mắt dồn lại. Đến lượt vợ anh méo máo, thê ra cả nhà này nợ ơn cô Liên. Mười lăm phút sau, cơn xúc động cũng qua, vợ anh sai ô-sin phóng xe máy ra vườn hoa Hàng Đậu mua một hộp bánh ngọt Pháp. Rồi bỏ tiểu thuyết Mạc Ngôn vào bếp pha một ấm chè. Hai vợ chồng vừa nhâm nhi vừa nghĩ cách đền bù cô em gái. Vợ anh buột miệng: anh xem mấy ông bạn cũ. Anh cũng buột miệng: lấy mấy thằng góa vợ với lý dị thì ở không còn hơn. Vợ anh nhớ lại buổi liên hoan mừng Liên nhận tháng lương đầu tiên, gần mười năm trước, cười cười bảo: mắ y ông ấy bây giờ sáu chục cả rồi, cưới xin gì nữa. Hai vợ chồng sau đó cùng im lặng. Ô-sin lên hỏi tối nay nấu món gì, cả hai nhìn nhau ngơ ngác. Hóa ra tìm chồng cho cô em gái đau đầu thật. Vợ anh xua ô-xin xuống nhà, ra chợ mua mấy lạng thịt quay, hôm nay ăn uống phiên phiến, cả nhà đều bận. Anh nhìn chậu mẩu đơn rung rinh trong gió, đập vào đùi: cô có nhớ thằng Phước lái xe ngày xưa không? Vợ anh sung sướng bảo: a, chú Phước mình hay sai đi mua hoa Tết. Anh gặt đầu. Vợ anh bồng cau mày: chú Phước vợ con đề huề cả rồi. Anh gắt: nhưng em trai nó bốn chín tuổi vẫn chưa có ai. Vợ anh hỏi: chắc không? Anh bảo: đứng lên tìm cho tôi sổ công tác 90-95. Điện thoại reo một lần đầu kia đã cầm máy. A lô, Phước hả, thủ trưởng cũ đây. Tình hình thế nào. Lên chức ông rồi chứ. Tổng cộng mấy đứa. Vây hả. Tốt lắm. Này, cậu có nhớ con Liên em gái mình không. ừ, vẫn chưa chịu lấy ai. Không biết cầm tinh con gì mà cao số quá, chỉ ham công tiếc việc. Thằng em cậu lập gia đình chưa. Chưa hả. Tốt lắm. Hay để cho hai đứa chúng nó gặp nhau. Chủ nhật này. Được rồi, mình kiếm chai rượu lai rai. Thế là một ngày oi bức năm 2000 trở thành buổi ra mắt đầu tiên của Liên. Liên ba mươi lăm tuổi chín tháng bảy ngày. Tối hôm trước, chị dâu Liên gọi điện nhắc lại mỗi câu: chiều ngày mai lên anh có việc gấp. Liên bước vào phòng khách thấy anh trai đang ngồi giữa hai người đàn ông. Bên trái là anh Phước lái xe, đã từng mang chậu đào Nhật Tân đến nhà. Bên phải là một anh đeo kính đổi màu, đội mũ nồi, mặc quân phục tháo lon. Trên bàn bày chai rượu Johnny Walker uống dở và bộ cốc in hình vũ nữ tăng-gô anh trai Liên mang về, sau một đợt công tác ngắn ngày ở Madrid. Anh Phước bảo: cô Liên còn nhớ tôi không? Liên gặt đầu. Anh trai Liên bảo: cô em ngồi đây nói chuyện cho vui. Liên im lặng, không hiểu có dịp gì mà anh trai lại mời mọc cẩn thận thế. Anh Phước bảo: giới thiệu với cô Liên đây là Thuớc, em trai tôi, bộ đội chuyển ngành. Nói xong uống nốt cốc rượu rồi nháy mắt với anh trai Liên: chú Thuớc với cô Liên ngồi chơi, tôi tháp tùng thủ trưởng đi mấy việc. Anh trai Liên bảo: cậu Phước cứ nổ xe trước, tôi tìm cái cặp rồi ra ngay. Anh lên tầng hai, vào phòng ngủ, giặt tiểu thuyết Mạc Ngôn từ tay vợ: cô xuống ngồi cạnh con Liên một tí. Chị dâu Liên tỉnh ngủ, vào toa lét, chải đầu, khoác thêm cái áo vét, giữ nguyên quần hoa và dép lê đi xuống nhà. Qua bếp, thấy ô-sin đang ngồi nhể ốc luộc thì dừng lại hỏi: mày mua ốc ở đâu đấy. Ô-sin ngừng tay bảo: cô ăn đi, ốc còn nóng nguyên, cháu vừa mua ở nhà hàng đặc sản Bảy Mẫu. Chị dâu Liên bảo: con này giỏi nhỉ, tao cũng chưa mò ra chỗ đấy bao giờ, đưa tao một con ăn thử. Thế là cởi áo vét, ngồi xuống nhể ốc với ô-sin. Bên cạnh vô tuyến chiếu phim tâm lý xã hội Hàn Quốc. Ngoài phòng khách, Liên im lặng nhìn hình vũ nữ tăng-gô trên cốc rượu trước mặt. Một lúc sau, phát hiện bông hoa trà cài trên tóc vũ nữ bị rơi gần hết cánh, chắc ô-sin xát xà phòng quá tay. Quay ra Thuớc, thấy Thuớc đã thiu thiu, đầu ngoẹo sang một bên, kính rơi xuống mũi, nước bọt trào ra hai mép. Chị dâu Liên nhể xong chỗ ốc luộc, sai ô-sin đi mua chè sen dưa về ăn cho đỡ tanh mồm. Ô-sin mang về hai túi chè, lại sáng kiến mua thêm bốn cặp bánh do. Vào trong bếp thì thảo: cô Liên với chú Thuớc đang ngủ gặt ngoài phòng khách, có lẽ say rượu ngoại. Chị dâu Liên rối rít: đưa tao cái khăn mặt ướt. Rồi chùi vội tay, khoác vội áo vét, đi ra ngoài, cổ áo còn chưa kịp bẻ, khăn mặt vút vào bát nước chấm. Chạy ra giữa phòng khách e hèm một cái. Thuớc giặt mình đứng phắt dậy, đưa tay vuốt quân hàm tưởng tượng, rồi nghiêm người: tôi, Nguyễn Đình Thuớc, thượng úy xuất ngũ. Đúng phong cách quân đội. Toàn thân là một khối vuông vắn màu xanh lá mạ. Chiếc mũ nồi đen như một cái nùm không biết đập vào đâu. Liên cũng giặt mình, ngượng ngịu nhìn hai người. Chị dâu Liên bắt tay Thuớc rồi ngồi xuống đi-văng. Thuớc ngồi theo, tháo kính ra lau, lau xong giờ lại

gần, cau mặt bảo: chết thật, lúc nãy ông Phước dục đi, cầm nhầm kính của thằng Đức, hèn nào cái gì cũng tối như đêm ba mươi. Chị dâu Liên quay sang cũng hốt hoảng bảo: mắt chú Thước bị ong đốt hay sao mà sưng thế kia. Rồi hét ô-sin mang cho chai cồn 90 và gói bông y tế. Liên cũng ngẩng lên nhìn thì thấy mắt phải của Thước phồng to như quả nhót, lòng trắng vằn vện những tia máu đỏ, lòng đen không hiểu biến đâu. Thước đứng lên rút từ túi ngực một cuốn sổ bìa đỏ bọc ni lông, dí sát vào bên mắt không sưng, rồi đặng hắng đọc: Nguyễn Đình Thước, thương úy, thương binh năm trên bảy, chế độ đãi ngộ loại A. Đọc xong đút lại thẻ vào túi ngực, nghiêng người chào chị dâu Liên rồi đi về phía cửa. Chị dâu Liên vội vàng bảo: chú Thước hợm đã, mắt mũi thế kia đi đâu, con nhà quê chui vào chỗ nào mà lâu thế. Ô-sin tất vô tuyến trong bếp chạy ra gắt gỏng: không phải lỗi tại cháu, ai bỏ chai cồn 90 ra nướng mực chiều hôm kia? Chị dâu Liên cười cười: ừ thì lỗi tại tao, bây giờ mày đèo chú Thước về nhà nhé. Ô-sin hát hàm: ở đâu? Thước đồng dục: cửa hàng bách hoá Văn Điển rẽ phải năm trăm mét, gặp bưu điện Thường Tín rẽ phải tiếp, ba cây nữa gặp một bụi tre, rẽ phải lần nữa là đến nơi. Ô-sin quay sang chị dâu Liên: cô biết đi xe máy, cô đèo chú Thước về nhà, cháu chịu thôi, đường xá gì như mê cung. Chị dâu Liên lại cười cười: tao đi thì còn nói chuyện làm gì nữa. Chú mày dặn là xuống ngồi với cô Liên. Ô-sin bảo: cháu đưa chú Thước về tới nhà an toàn, cô phải trả công cháu. Chị dâu Liên bảo: được rồi, tao cho mày năm nghìn muốn mua gì thì mua. Ô-sin bảo: cô cho mười nghìn thì cháu đi. Chị dâu Liên bảo: mày thấy tao cần thì bắt bí nhĩ. Ô-sin bảo: cô có đồng ý không, cháu còn vào bếp xem nốt phim truyện Hàn Quốc, đang đoạn gay gắt. Chị dâu Liên tặc lưỡi: thôi không đôi co với mày, nhanh lên không chú Thước đợi. Ô-sin làu bàu ra cửa. Thước đi sau. Chị dâu Liên chạy theo dặn: chú Thước ôm người nó chặt vào, con này phóng kính lắm đấy. Thước đưa tay quàng vào eo ô-sin. Ô-sin nhún ga, đeo kính, thả tóc cho gió bay, trước khi đi còn ngoái lại bảo: tí nữa về cô phải trả cháu mười nghìn đấy nhé, có cô Liên làm chứng. Chị dâu Liên đi vào, ngồi phịch xuống đi-văng, thở dài: thời buổi này, có ô-sin cũng dở mà không có cũng dở. Cãi chủ như hát hay. Chỉ giỏi ăn quà. Nói đến đây, nhớ ra hai túi chè sen dứa, lại chạy vào bếp. Một lúc sau, mang ra hai bát ăn cơm, đưa cho Liên một bát: cô Liên ăn chè đi, con ô-sin lên tận phố hàng Điều mua về, từ hồi anh nghỉ hưu, trong nhà lúc nào cũng phải có cái gì để sẵn. Liên cầm bát chè để lên bàn: hôm qua chị nhấn mẹ bảo em lên có việc gấp. Chị dâu Liên bảo: anh dặn thế, để gặp anh em nhà chú Phước. Liên bảo: em gặp rồi. Chị dâu Liên giật mình: cô gặp lúc nào? Liên bảo: anh Phước tháp tùng anh đi một số việc, còn anh Thước vừa ngồi đây xong. Chị dâu Liên ngờ ngạc: ơ, thế chú Thước là em của chú Phước à? Liên gật đầu. Chị dâu Liên hốt hoảng: sao cô không bảo tôi? tôi cứ nghĩ là khách đến đợi anh. Liên im lặng. Chị dâu Liên hỏi: cô thấy chú Thước thế nào? Liên thở dài đứng lên: chị bảo anh là em về trước. Sau Thước, anh trai Liên còn tìm được hai ứng cử viên nữa. Người đầu tiên là một giáo viên thể dục bốn mươi bảy tuổi, góa vợ, gặp Liên một lần, hứa gọi điện thoại lại cho anh trai Liên, sau đó biệt tăm, chị dâu Liên sai ô-sin đến dò ô-sin nhà hàng xóm thì hay giáo viên thể dục đã tìm được một một giáo viên nữ công, trẻ hơn sáu tuổi, có một nốt ruồi to bằng hạt cơm trên gò má phải. Mấy tháng sau, có lẽ đã cưới hỏi xong xuôi, gọi điện cho anh trai Liên chỉ để bảo mỗi câu: cô Liên mặt đã đầy mụn, mắt còn gườm gườm. Người thứ hai là trưởng phòng kế toán-tài chính một xí nghiệp đánh cá Hải Phòng, bốn mươi lăm tuổi, chưa vợ, có tật nhẹ ở chân trái, gặp Liên mười lăm phút thì xin phép về có cuộc họp khẩn cấp, cuối tháng gửi giấy mời anh trai Liên đến dự đám cưới, cô dâu tên là Nguyễn Thị Xuân Lan, không hiểu bao nhiêu tuổi, làm nghề gì, hình thức ra sao, tất nhiên giấy mời không ghi, ô-sin cũng không lặn lội xe máy lên Hải Phòng mà điều tra, chẳng để làm gì. Sau đó ít lâu, gặp lại anh trai Liên trong một dịp về Hà Nội công tác, hỏi thăm Liên xong lắc đầu: cô Liên mặt đã đầy mụn, mắt lại còn gườm gườm. Anh trai Liên và vợ từ đó lại bắt đầu những buổi chiều trên sân thượng, nhâm nhi bánh ngọt Pháp với chè sen, tìm cách trả ơn cô em gái. Anh trai Liên giờ bốn cuốn sổ công tác tương đương với hai mươi năm làm lãnh đạo, gọi đến vài chục số điện thoại, vừa lộ ý định kiếm chồng cho em gái, các cựu nhân viên cấp dưới đã tìm cách lảng, có người còn tỏ vẻ coi thường ra mặt. Phước là cựu nhân viên đầu tiên anh gọi điện, cũng là người duy nhất đáp lại gợi ý của thủ trưởng cũ. Anh chua chát nghĩ chẳng qua vì em trai Phước hăm hăm

dở dở, lúc tưởng mình là thương binh hạng nhất, lúc tưởng mình là nhà khoa học trứ danh, cả hai đều bị thương ở m □? vì những lý do cao cả, gia đình hơn bốn mươi năm chịu đựng, tìm cách quảng đi cho khuất mắt. Vợ anh rời tiểu thuyết Mạc Ngôn cũng vất óc nghĩ ngợi. Cả tháng liền ô-sin được lệnh ra chợ mua cái gì cho nhanh, ăn uống phiên phiên, nhà hôm nay rất bận. Bánh ngọt Pháp chất đống trong tủ lạnh, anh chán đầu tiên, sau đến vợ, rồi ô-sin cũng lác đầu lè lưỡi, chỉ bỏ ô-sin nhà hàng xóm. Một hôm không chịu được anh bảo: khi tôi đương chức, đồ thăng nào dám qua mặt. Vợ anh nhìn anh vật vã khổ sở thì bảo: thực ra lỗi chẳng tại mình, cô Liên mặt mũi như thế từ bao lâu nay, mười lăm năm trước kiếm chồng cũng khó. Anh im lặng không phản đối. Gió từ Hồ Tây vẫn làm anh áy náy không yên. Vợ anh một hôm nhể ốc luộc trong bếp với ô-sin, nghe ô-sin kháo chuyện cô Linh ba mươi chín tuổi được cả phố mệnh danh Thị Nở tân thời, đi Tây học tự túc chín tháng, về nghỉ hè vắc theo một cậu bồ mắt xanh mũi lõ, trẻ hơn chín tuổi, cứ chín phút lại dần ngửa nhau ra để nhe nước giải vào mồm. Cô Linh bảo sẽ làm đám cưới thật to để cả phố lác mắt. Vợ anh thuê ô-sin sang hóng hớt nhà cô Linh. Ô-sin bảo: cô hợp đồng cháu chọn gói năm mươi nghìn năm ngày, may ra tình báo được tin hay. Vợ anh nghĩ ngợi một lúc gật đầu, lại dặn thêm: may xong việc, tao có thưởng. Ô-sin đi biệt, nhà không dọn, bát không rửa, quần áo không giặt, buồng tắm ướt sũng, toa lét vàng khè. Đến ngày thứ sáu, chín giờ sáng vẫn chưa dậy. Vợ anh sốt ruột vào giặt chăn. Ô-sin gắt: cô để cháu ngủ thêm tí nữa, hôm qua cháu phải tinh báo cho cô đến mười hai giờ đêm. Vợ anh bảo: mười lăm phút nữa tao xuống, may chưa dậy, tao trừ năm nghìn. Ô-sin bảo: được rồi, cô ở lại, cháu kể ngay bây giờ. Vợ anh đắc chí ngồi xuống đầu giường. Ô-sin vừa lấy khăn lau mặt vừa bảo: cuộc sống kiểu Tây đòi trụ thật cô ạ, hôm nào cháu sang dòm cũng thấy cô Linh với thằng ấy trần truồng vật nhau giữa nhà, cô Linh ngồi trên uốn éo, thằng ấy nằm dưới rên hừ hừ. Cháu nghe cô Linh khoe với bạn bè là thằng ấy mê cô Linh như điên, hàm răng vầu của cô Linh cũng cho là có một không hai. Vợ anh bảo: may nói thật hay đùa. Ô-sin bảo: cháu nói điều cháu chết. Vợ anh đưa năm mươi nghìn cho ô-sin rồi lên phòng lay người anh. Vợ anh bảo: chỉ còn mỗi cách này thôi mình ạ. Anh mở mắt. Vợ anh bảo tiếp: làm sao cho cô Liên ra nước ngoài được thì tốt. Anh nhíu mày. Vợ anh lại bảo: cô Liên chẳng hy vọng lấy chồng được ở đây. Rồi bắt đầu kể chuyện cô Linh đầu phố. Kể đến đoạn cô Linh ngồi trên, cậu bồ nằm dưới, anh chờ đẫn, nhắm mắt lại, nôn nao nhớ em út bụ bẫm. Em út cũng thích ngồi trên, người cứ như không xương, hai bầu ngực nảy tưng tưng, nước chảy ướt nhòe hết bụng. Vợ anh hỏi: ý mình thế nào? anh mở mắt, ngáp mấy cái rồi bảo: con Liên ra nước ngoài làm sao. Vợ anh nghĩ ngợi: hay xin cho nó đi học tự túc vậy. Anh bảo: cô bỏ tiền ra nhé. Vợ anh lác đầu: không thì mình còn dằn vặt không yên. Anh quát: đi chỗ khác cho tôi ngủ, cái đó sẽ tính. Cửa cửa miệng của anh bao giờ cũng có tác dụng kết thúc mọi cuộc tranh luận. Vợ anh im lặng ra ngoài. Anh nhắm mắt thả trí tưởng tượng theo hai bầu ngực nảy tưng tưng của em út, quờ tay xuống dưới chạm phải dương vật cứng đơ, không ngờ gần lục tuần vẫn còn thềm khát. Chồng cảm tình con tí, vợ cảm tình con mả, hai mươi năm không còn nằm chung. Mới đầu anh bảo kê thêm cái giường đơn trong phòng làm việc, lúc nào đi họp về muộn đỡ phải đánh thức vợ. Về sau, phòng làm việc trở thành phòng riêng, giường đơn được thay thế bằng giường đôi, bên cạnh khẩu hiệu *học, học nữa, học mãi*, treo thêm một bộ loa, bên dưới là một dàn hi-fi gồm vô tuyến, đầu vi-đê-ô và máy nghe *xi-đi*. Ô-sin đến làm việc, tuần đầu tiên vợ được hai quyển Play Boy dưới gối. Tuần thứ hai, được ba cái băng con heo trong ngăn kéo tủ tường. Tuần thứ ba, được một đĩa nhạc kích động vẫn còn nằm trong máy. Ô-sin thích lắm. Từ đó rất chịu khó vào dọn dẹp. Một khi đã ở bên trong, đóng chặt cửa, bật đèn ngủ, nằm dạng chân trên đệm xem con trai con gái vật nhau. Trước khi ra ngoài để lại chỗ cũ. Vài lần quên, quyển Play Boy mở đôi giữa giường, phim con heo bước vào đoạn kết, anh về chẳng nói gì, thỉnh thoảng còn ngồi xuống xem tiếp. Vợ anh cũng chẳng nói gì, không biết có nhìn thấy không. Vợ anh trước gỡ máy chữ cho đại sứ quán Việt Nam ở Bun, người Thái Bình, trình độ cấp hai, được chân ấy nhờ ông chú họ làm việc trong bộ Ngoại Giao. Biết chồng có em út, nóng giận một thời gian, lên hàm thứ trưởng phụ nhân thì không bao giờ để ý tới chuyện cũ. Nhu cầu sinh lý chuyển thành nhu cầu ẩm thực, khám phá cơ thể đàn ông không xong, quay ra khám phá quán xá Hà Nội, đi làm về là

lang thang ngõ ngách, từ ngày có ô-sin tìm được đồng minh, hai cô cháu thi nhau săn hàng quà, chán chê lại quay về ốc luyệt, có ngày tiêu thụ vài cân. Ô-sin là đồng hương Thái Bình, ở lâu thành người trong nhà, nghĩ gì nói nấy, không biết giữ ý giữ tứ bao giờ. Mặc áo dây, vú nhảy ra ngoài gần một nửa, kêu oai oái khi anh trai Liên đi ngang quệt tay vào, lúc thì vô tình lúc thì hữu ý. Vợ anh nghe thấy chạy ra ngó một cái rồi quay đi. Lần sau đi siêu thị, thấy áo dây đại hạ giá, lại vác về cho ô-sin hai chiếc. Vô cảm như thế nhưng là độc giả tận tụy của tiểu thuyết Mạc Ngôn và khán giả trung thành của phim truyện Hàn Quốc. Vừa nhể ốc luyệt vừa tranh luận với ô-sin, con nhân vật chính khôn ở đâu để con em họ cuỗm mắt chồng chưa cưới, con em họ ghen thế mới gọi là ghen, tính cách phương đông thâm thật. Anh không hiểu vợ. Hơn ba mươi năm sống cạnh nhau anh không hiểu vợ đơn giản hay thâm cay, chỉ thấy nhiều bất ngờ. Bất ngờ thứ nhất là năm 1982 bảo nên rời sứ quán, về nước chạy chân vụ phó. Bất ngờ thứ hai là năm 1995 thuê thám tử theo sát cả tháng liền. Bất ngờ thứ ba là ba mươi sáu ngày sau, bí mật lên gặp bộ trưởng xin lại ba mươi sáu tấm ảnh màu. Bất ngờ thứ tư là đầu năm 2000 đồng ý đứng ra tổ chức đám cưới cho em út. Có thể giữa mười tám năm ấy còn những bất ngờ khác. Trí nhớ ít khi cùng chiều với thời gian. Nhưng bất ngờ cuối cùng thì anh không quên: cuối năm 2000 bán xe đời-rim đời mới lo cho Liên thị thực vào Pháp học tự túc, hai tháng sau mở lọ thủy tinh dẫu trong gậm giường lấy một nghìn đô-la mua cho Liên vé máy bay Hanoi-Paris. Bất ngờ cuối cùng được giữ đến phút cuối cùng. Hai anh em chia tay ở sân bay. Anh bảo: thôi em gái lên đường may mắn. Liên m lặng, trên lưng là một ba lô mì ăn liền, tay phải là túi du lịch đựng lạc rang và cơm khô, tay trái là túi du lịch đựng hai quyển từ điển Việt-Pháp và Pháp-Việt. Ô-sin bỗng dưng bảo: chín tháng nữa cô Liên mang về một cậu người yêu mắt xanh mũi lõ. Anh giật mình quay sang vợ. Vợ cười cười. Liên nhìn anh trai và chị dâu, không nói gì. Sau này, cũng không viết thư hỏi ai là người đã làm chuyện này từ A đến Z. Bốn năm thế mà cũng qua. Ô-sin có lẽ đã chán đợi xem mặt người yêu cô Liên. Anh trai và chị dâu cũng hết áy náy về cảnh độc thân của em gái. Anh trai Liên chịu đựng tuổi già một cách khó nhọc. Ba ngày lại lên một cơn nhớ em út. Play Boy bây giờ không còn dẫu dưới gối mà lăn lóc khắp nhà, có quyển chạy cả vào toa lét. Phim con heo, khuôn vẽ từng chồng, phim nào cũng chỉ xem được mười lăm phút. Nhạc kích thích thì biến hẳn. Ô-sin cũng không nghe nổi một phần tư, đem cho con bé bán ốc luyệt. Lần sau gặp lại, nó đưa trả bảo cho bảo tàng được rồi. Ô-sin ngượng, ném vào sọt rác. Chị dâu Liên vẫn chăm chỉ khám phá các hàng quà. Hình như được tuổi già bỏ quên. Một năm vài lần gửi cho Liên ô mai, táo dầm, mít sen. Có khi còn kèm hai quả trứng vịt lộn chưa luộc cộng rau răm và gừng tươi thái nhỏ. Liên cúi đầu bước. Chẳng có điều kì lạ nào xảy ra. Trí tưởng tượng tồn tại còn điều kì lạ thì không.

## Chương 17

*Ngay khi các hậu quả của trận nắng nóng 2003 được thông báo, chính phủ Pháp đã dự định bắt người lao động hàng năm phải đi làm thêm một ngày để góp tiền trợ giúp các nhà dưỡng lão. Ngày ấy (ngày lễ Hạ Trần tháng 6 hàng năm) được chính phủ gọi là ngày "đoàn kết quốc gia" đã bị dân chúng phản đối bởi ba sự khập khiễng sau:*

*- 15 000 tử vong bởi thiếu nhân lực và phương tiện y tế? hay vì các nhà dưỡng lão bị quản lý kém? hay vì chính quyền không làm chủ tình hình? hay vì sự kết hợp nguy hiểm của sức nóng, của ô nhiễm môi trường và của những viên thuốc an thần mà rất nhiều cụ già Pháp sử dụng? Trao đảo bởi nhiều đòn phê bình, chính phủ đã không đợi kết quả của các cuộc điều tra dịch tễ mà vội vã nhận định cần phải giúp đỡ tài chính các cơ sở trông nom người cao tuổi.*

*- Chính phủ quên rằng trong thời kì dân chủ hiện nay, đoàn kết quốc gia phải dựa vào tiền thuế chứ không phải tiền cống nộp hay tiền thu được từ lao động cưỡng bức. Thêm vào sự khập khiễng này là việc tổng thống Chirac đã hạ lệnh hạ bớt 3 tỉ euro thuế thu nhập trong khi thủ tướng Raffarin lại tung ra sáng kiến rút 2 tỉ euro trong tiền lương của ngày lễ Hạ Trần.*

- Nhưng sự khập khiễng đáng ngại nhất là việc dự án của chính phủ đã được lập luận trên nguyên tắc "lao động/của cải" đưa ra bởi nhà nghiên cứu kinh tế cổ điển David Ricardo (1772-1823) sau đó được sử dụng lại bởi Karl Marx (1818-1883). Theo lập luận này, sản lượng của xí nghiệp tỷ lệ với thời gian làm việc của công nhân viên, nghĩa là tổng thu nhập của xí nghiệp cũng sẽ tỷ lệ với thời gian làm việc. Chính phủ không biết rằng sản lượng và thời gian chỉ tỷ lệ với nhau trong trường hợp của các công nhân sản xuất dây chuyền hay công nhân lao động theo sản phẩm chứ không thể áp dụng cho những người làm việc văn phòng, những người làm việc trí óc, hay những người trong ngành thương mại đang chiếm đại đa số nền kinh tế ngày nay. Còn một điều nữa mà chính phủ cũng không hay là một sản phẩm chỉ mang lại của cải khi nó được bán đi. Ví dụ, một xí nghiệp sản xuất ô tô vào ngày Hạ Trần có thể sản xuất thêm được một số ô tô nữa ngoài dự định nhưng không vì thế mà bán hay xuất khẩu thêm được số ô-tô đó. Đã biết cánh tả luôn lấy nguyên tắc "lao động/của cải" làm cứu cánh, nhưng cánh hữu mà cũng dựa vào đấy thì thật đáng kinh ngạc. Các nhà chính trị rất thông minh của chúng ta mở miệng ra là nói về kinh tế thị trường nhưng bên trong lại thấm nhuần một nguyên tắc của chủ nghĩa Karl Marx lỗi thời. (báo Liberation 10/05/2005)

Bà gác cổng đợi sẵn ngoài đường thì chào: cô Liên có khách nhé. Liên im lặng. Bấy tảng thang gác đang chờ trước mặt. Hành lang tối như bưng. Bóng đèn công cộng cháy cả tuần nay mà chẳng ai buồn đến thay. Cắm chìa vào ổ, chưa kịp xoay thì cửa mở. Con gấu ngồi chồm chồm trên giường, nhìn Liên nhăn nhó: đi vắng mà không khóa cửa. Một mình chiếm hai phần ba căn phòng. Măng tô lông vắt hết nửa cái giường. Trên người mặc áo len nâu đất có sọc trắng chạy ngang ngực. Giọng đỡ khăn nhưng giày đã cởi, chân đi tất xù, hai đùi ních trong hai ống quần tây. Liên phải dựa lưng vào tường mới khỏi ngã. Con gấu bảo: mệt lắm à? Rồi không đợi Liên trả lời, lôi từ gầm giường ra một túi du lịch căng phồng. Liên vẫn chưa hiểu chuyện gì, con gấu lại nói: ăn đi, bánh đang nóng. Vừa nói vừa bày lên bàn hai chai Coca Cola và một hộp Pizza Hut. Bẻ một phần tư đưa cho Liên. Liên cầm lấy rồi ngồi xuống ghế. Con gấu bảo: ăn đi, cho đỡ mệt. Liên lắc đầu. Con gấu bảo: hôm trước say rượu trông kinh lắm hả? Liên gật đầu. Con gấu bảo: hôm trước làm một lít whisky. Hồi này hay uống quá. Bác sĩ dọa ung thư gan. Nhưng không uống không chịu được. Liên im lặng. Con gấu bảo tiếp: hôm trước ra tòa ly dị, vợ bỏ hẳn rồi, theo một thằng bạn thân, bao nhiêu năm lằng quằng với nhau mà không biết tạo nào. Chó má thật. Liên thở dài. Con gấu đứng dậy, thọc chân vào giày, khoác áo măng tô, tay chỉ ra ngoài: đi dạo một chút không. Liên ngần ngại. Con gấu bảo: ra bờ sông thoáng lắm. Liên vẫn ngần ngại. Con gấu im lặng, bước thẳng ra hành lang, chân nện thình thình trên cầu thang gỗ. Liên đến bên cửa sổ, nhìn xuống đường, thấy con gấu hùng hục lao đi, măng-tô lông kì quái lọt vào đám đông. Cái lạnh vẫn đang ở giai đoạn sung sức. Năm giờ chiều đèn đường đã bật. Người ta vẫn đi lại mãi miết. Chẳng hiểu để làm gì. Có gặp được ai không. Chốc chốc lại nhìn đồng hồ. Như thể chạm vài giây là trái đất bùng nổ. Giường lồm một miếng to chỗ con gấu ngồi lúc nãy. Liên thở dài nhớ lại bài báo Béo phải chăng là dấu hiệu của bất lực? Một cái thở dài cũng bắt đầu một buổi tối. Một buổi tối vừa nhai pizza nguội vừa xem vô tuyến. TF1 chiếu phim truyện Pháp, hai phụ nữ quần áo lịch sự ngồi ở đi vắng bọc nỉ đỏ, bên cạnh là lọ hoa hương dương, sau lưng treo bức tranh phong cảnh lồng khung trạm trổ. Bà áo vét xanh bảo: Bernadette ơi, chị với tôi thật may mắn có những ông chồng lo chuyện kinh tế. Bà áo vét đỏ bảo: nói thật với Rosalie, tôi không biết một tạo nào về chuyện ấy, nó không hấp dẫn nổi tôi thì đúng hơn. Bà áo vét xanh tiếp lời: chị có thấy thời buổi bây giờ đảo lộn không Bernadette, bọn con gái sẵn lòng đánh đổi tất cả vì những cái phiếu trả lương. Con cháu họ tôi ă n hỏi rồi mà còn hủy đám cưới, chỉ vì nhà chồng muốn nó thôi cái nghề không hay ho của nó. Bà áo vét đỏ hốt hoảng: nó làm gái nhảy hay sao Rosalie? Bà áo vét xanh xoa tay: chưa đến mức độ ấy, nhưng nó lái xe buýt tuyến Châtelet-Montreuil mà không khùng khiếp à. Bà áo vét đỏ lắc đầu: Rosalie, thẳng thắn mà nói, tôi chưa bao giờ đặt chân đến vùng 93, nghe bảo ngày nào cũng có vài vụ trọng tội. Bà áo vét xanh cũng lắc đầu: con bé cháu họ tôi ấy, nhà chồng nó cũng có cái ý của người ta, Bernadette thử xem ngay cả tiếng Pháp của chúng ta cũng không chấp nhận phụ

nữ làm cái nghề ấy, chúng ta chỉ có từ tài xế giống đực mà thôi. Bà áo vét đỏ hào hứng: Rosalie đứng đấy, chúng ta còn bao nhiêu nghề nghiệp không thể nào đổi sang giống cái, cái nghề mà tôi cho là nhỏ nhẻ nhất như họa sĩ chẳng hạn. Liên ăn hết miếng Pizza nguội, uể oải bật sang kênh khác. TF2 đang ở phút thứ ba mươi lăm một phim hình sự, cũng của Pháp. Hai thanh tra cảnh sát điều khiển ba nhân viên vớt một xe ô-tô từ đáy hồ lên. Phá cửa xe, lôi ra ngoài một thân thể phụ nữ trần truồng căng nước, mắt mở trừng trừng, ở ngực có một vết dài đậm màu. Hai thanh tra xem xét, mở sổ ghi chép, xong quay ra tranh luận về nguyên nhân dẫn đến vụ án. Thanh tra già bảo: tôi không tin là chồng cô ta có thể đâm vợ, một nhân chứng đã cam đoan nhìn thấy anh ta ở quầy giải khát khách sạn lúc một giờ khuya, tôi đã cho người đến kiểm tra sổ sách khách sạn, đúng là anh ta đã trả tiền phòng đêm hôm đấy. Thanh tra trẻ bảo: anh ta rất có thể đã uống một cốc rượu ở quầy giải khát rồi phóng xe với tốc độ hai trăm cây số giờ về nhà đâm vợ, xét về mặt tâm lý học thì anh ta ghen khủng khiếp vì nhân tình của vợ lại chính là người bạn thân nhất của anh ta, người kém anh ta mọi mặt nhưng lại bô trai và làm tình giỏi. Thanh tra già nhún vai, ngồi xuống tiếp tục khám nghiệm tử thi. Thanh tra trẻ cất sổ ghi chép vào cặp, leo lên xe phóng đi. Năm phút liền chỉ thấy mỗi cái Peugeot màu cam lúc ẩn lúc hiện trên con đường rừng quanh co. Hết chương trình quảng cáo, xe vẫn ở trong rừng. Liên đánh răng, rửa mặt, thay quần áo, tắt đèn, leo lên giường, phim vào phút thứ tám hai, hai thanh tra cảnh sát đang ở một cuộc tranh luận khác. Trong phòng làm việc, điện thoại reo liên tục mà không ai buồn cầm máy. Kết quả là thanh tra già nhún vai ngồi xuống, thanh tra trẻ lại lao ra xe. Đường rừng quanh co. Có vẻ như không bao giờ hết. Peugeot màu cam lang thang. Liên thiếp đi, không kịp tắt cả vô tuyến. Sáng hôm sau, đi làm muộn mười lăm phút. Thang máy vừa dừng đã thấy Mai Lan mở cửa chạy ra: Con My về rồi, thằng bò quận Mười Sáu đèo xe máy đi chơi hơn một ngày. Rồi không để cho Liên kịp cởi áo tháo khăn, sập cửa vào thì thào: Thằng bò hơn con My tám tuổi, hết năm thứ ba đại học, đi Sài Gòn thực tập sáu tháng, bây giờ về thi tốt nghiệp. Thằng bò chê Châu Âu lão hóa, động đến bộ phận nào cũng thấy rệu rạo. Thằng bò còng lưng ra học không phải để đầu tháng lo mua vé tàu điện ngầm, cuối tháng lo trả góp bất động sản, buổi sáng lo cặp lồng cơm cho bữa trưa, bữa trưa lo bánh mì và đồ hộp cho bữa tối. Thằng bò tuyên bố lấy bằng xong, nhất định không ở lại Pháp thêm một ngày. Bố mẹ thằng bò Gò-loa quận Mười Sáu, nghe thế cú lắm, dọa sẽ truất quyền thừa kế. Thằng bò cười khẩy. Các cụ bô mới năm soi, hàng ngày tập thể dục hình thể, hàng tháng đắp bùn tắm nước khoáng, mùa hè lướt sóng, mùa đông trượt tuyết, khéo mình chẳng nghèo trước tiên. Liên im lặng thờ dài. Mai Lan cũng thờ dài, về nghĩ ngợi, một lúc sau bảo: vào sa lông ngồi nghỉ, tao kiếm cái gì uống cho đỡ sầu đời. Phòng khách như trong cơn chạy loạn. Quần áo ướt giăng khắp nơi. Nước nhỏ thành từng vũng trên sàn gỗ. Mai Lan không biết sử dụng máy giặt, Liên dậy bao lần vẫn quên, vẫn lôi quần áo ra vắt bằng tay, rồi bấm điện thoại gọi thợ Trung Quốc đến sửa. Con My lững lững đứng giữa phòng, nhìn Liên nhếch mép cười. Mới có mấy ngày mà ngực mông ngồn ngộn, cứ như lớn thêm mấy tuổi. Liên im lặng mang quần áo ra ban công phơi. Phơi xong lại lấy khăn lau sàn. Con My nằm yên trên đi văng, Paris Match che kín mặt. Mai Lan cười từ cửa: chú Tàu Chợ Lớn hào phóng quá, biếu không hẳn một cái đùi vịt. Rồi bỏ từ trong túi ra một chai whisky, rót vào hai cốc đầy, đẩy về phía Liên: tao với mày thử xin một hôm xem sao. Liên lắc đầu. Con My ngồi dậy bảo: mới sáng ra đã uống rượu mạnh. Mai Lan cười cười: mày có muốn làm một cốc không? cái này giải sầu tốt lắm. Con My bảo: sao mẹ biết con sầu. Mai Lan bảo: tao là mẹ mày, cái gì của mày tao chả biết. Con My bảo: nó chẳng thêm rủ con đi Việt Nam với nó. Mai Lan bảo: mày chưa đến tuổi vị thành niên, nó động vào mày tao kiện cho sạt nghiệp. Con My bảo: mẹ biết thừa là con với nó ngủ với nhau. Mai Lan không nói gì. Con My bảo tiếp: mẹ cứ yên tâm, con uống thuốc tránh thai nghiêm. Mai Lan hỏi: mày đi khám bác sĩ à? Con My lắc đầu: con lấy trong tủ của mẹ. Mai Lan hỏi tiếp: mày có xem hạn không đấy? Con My gật đầu, một lúc sau bảo: nó ở Sài Gòn sáu tháng, ngón nào cũng biết, nó kể từng chơi cả bọn con gái mười hai tuổi, gầy trơ xương, chưa có cả hành kinh. Mai Lan cau mày quay mặt đi. Cả ba ngồi xung quanh đĩa thịt. Con My rót một cốc rượu, uống hai ngụm liền hết sạch, lão đảo vào phòng. Mai Lan nhìn theo lắc đầu: con này hỏng rồi. Lúc này giáo viên chủ nhiệm gọi điện,

cả tháng trốn học liên tục, chưa chắc đã đủ điểm lên cấp ba. Liên gấp một miếng dùi cho vào bát Mai Lan, xong lấy miếng bé hơn để vào bát trước mặt. Mai Lan nói tiếp: nhưng tao không sợ, tao hỏi luật sư rồi, bộ Giáo Dục không có quyền đuổi học sinh dưới mười tám tuổi. Con My không đủ điểm thì học lại, trường này không nhận thì trường khác phải nhận. Mày uống đi chứ. Thử xin một hôm xem sao. Thế rồi ngồi uống tí tí, một lúc hết nửa chai rượu, nhìn miếng thịt trong bát xua tay: lúc đi qua tiệm ăn đầu phố, chú Tàu Chợ Lớn chặn lại đòi mua mỡ hàng, bỏ đi cũng ngại. Liên cất chai rượu sang một bên, rót cho một cốc đầy nước lọc, đứng lên thu dọn bát đĩa. Vào đến bếp còn bị Mai Lan chạy theo, phả vào mặt một đồng hơi rượu: chú Tàu Chợ Lớn cứ tưởng tao nhiều tiền, chỉ cái nhẫn thủy tinh bảo chắc phải năm ca ra là ít, nhìn bộ váy dũi Hàng Bông, bảo đồ hiệu có khác ôm người thật. Chú Tàu Chợ Lớn không biết tài khoản của tao âm hai tháng nay, ngân hàng đang dọa phạt, không có tiền trợ cấp của bố con My thì ra khỏi nhà từ lâu. Chú Tàu Chợ Lớn không biết thằng Tô com-lê trắng, Mercedes cứng cựa, ngày lễ nào cũng mang hoa mang kẹo, nhưng tiền tao đi chơi tuần Noel vừa rồi vẫn chưa trả, hôm qua gọi điện đòi mượn năm trăm, tao cúp máy luôn. Chú Tàu Chợ Lớn không biết tao chỉ lo bốn năm nữa, bốn năm nữa là cái hạn của tao, con My mười tám tuổi, bố nó có quyền cắt trợ cấp, bộ Giáo Dục cũng có quyền đuổi học. Bốn năm nữa, tao hơn bốn chục, tăng lên bốn cân, có được rủ đi trượt tuyết hay lướt ván thế giá chỉ bằng một nửa bây giờ. Nói đến đây, gục đầu vào vai Liên rên rĩ: Liên ơi, tao còn mỗi mày là bạn. Liên thở dài, nghĩ tới vở cải lương từng xem ở vô tuyến Hà Nội, lâu ngày quá không nhớ nổi tên. Mai Lan lại rên rĩ: hóa ra chẳng ai hào phóng như Vinh, có lẽ nó yêu tao thật mày nhỉ. Liên im lặng. Giá mà biết thế nào là tình yêu.

## Chương 18

*Người ta cố giải thích rằng người cao tuổi bị tử nạn trong trận nắng nóng vừa qua là vì đã sống biệt lập. Cuộc điều tra của chúng tôi đã chỉ ra rằng chỉ có 16% trong số họ từng sống độc thân và 1% là vô gia cư. Số còn lại: 20% ở với gia đình, 63% sống trong các nhà dưỡng lão, các trại dưỡng cư, bệnh viện, trạm xá và trung tâm chữa bệnh chuyên khoa. Nạn nhân phần lớn (81%) ở lứa tuổi 75 trở lên, trong số đó 65% là phụ nữ. (France 2, 25/11/2003)*

Bà gác cổng đợi sẵn ngoài đường thì chào: cô Liên có khách nhé. Liên im lặng. Trước mặt là bảy tầng thang gác. Hành lang vẫn tối như bưng. Nhưng cửa phòng Liên mở một góc bốn mươi lăm độ. Hai con chuột sạch đẹp chủ nhà ngồi chồm chồm trên giường. Vẻ mặt nghiêm trang. Liên chưa kịp chào, chuột chổng đã lên tiếng: chúng tôi đến kiểm tra mạng điện. Chuột vợ tiếp lời: mạng điện vẫn chưa thay. Liên im lặng. Hai con chuột sạch đẹp đã có thời gian lục lọi bộ bát đĩa của khoa Tim-Phổi bệnh viện Đa Khoa Marseilles, chọc tay vào gói ruốc thần Hà Nội, đổ lọ kim chỉ Trung Quốc, lật từng thứ một trong va-li giả da Sài Gòn. Làm xong cái công việc của cảnh sát ấy thì ngồi vật xuống giường, để không bao giờ phát hiện ra vỏ chăn vỏ đệm dưới mông cũng từng được các bệnh nhân ung thư phổi và nhồi máu cơ tim quần quanh bưng. Chuột chổng lên tiếng lần thứ hai: chúng tôi đã ứng trước ba tháng tiền nhà. Chuột vợ tiếp lời: đúng theo pháp luật. Liên vẫn im lặng. Cách đây đã lâu, Liên từng có dịp bấm chuông căn hộ chiếm toàn bộ một tầng của hai con chuột sạch đẹp, có dịp ngồi sáu tiếng trong phòng khách hình lục lăng, sáu cửa sổ trông ra sáu hướng, sáu chiếc gương mài cạnh đỡ lấy sáu chùm nho mạ vàng. Chị người làm Mã Lai tạp dề trắng lớp ba mươi phút một lần lượn đến gần thò thẻ ông bà chủ vẫn trên sa lộ, chủ nhật tắc đường, tiếp tục đợi nhé. Chuột chổng lên tiếng lần thứ ba: chúng tôi có quyền lấy lại căn phòng. Chuột vợ tiếp lời: đúng theo pháp luật. Liên đợi đến tám giờ tối, chị người làm Mã Lai vào phòng khách lục lăng thấp lên sáu bộ nệm, lượn đến gần đưa cho một cái ghế gỗ rồi thò thẻ dừng ngồi lâu quá trên đi-văng, đi-văng Louis XIV quý lắm, lồm một miếng ở nệm là giảm giá trị mấy nghìn euro. Chuột chổng lên tiếng lần thứ tư: cuối tháng chúng tôi sẽ quay lại. Chuột vợ tiếp lời: nếu mạng điện chưa thay, phải trả lại căn phòng ngay lập tức. Liên đợi đến chín giờ tối, chị người làm Mã Lai vào phòng khách lục lăng thả

xuống sáu bộ rèm cửa, lượn đến gần dất vào bếp, chỉ cho một chỗ cạnh la-va-bô rồi thò thẻ dừng để ghé gối lâu quá trên thảm lót sàn, thảm lót sàn Thổ Nhĩ Kỳ quý lắm, lỡm bốn lỗ giữa thảm là giảm giá trị mấy chục nghìn euro. Đúng mười giờ tối, hai con chuột sạch đẹp đặt chân ở ngưỡng cửa. Chuột vợ bảo: một ngày khủng khiếp. Chuột chồng bảo: chỉ muốn lẩn quay ra ngủ. Chị người làm Mã Lai lướt lại tháo áo, tháo khăn. Hai con chuột sạch đẹp đồng thanh: không ăn tối đâu đấy nhé. Nói xong rầm rập bước vào phòng khách. Ngồi xuống hai ghé bành bọc nỉ đỏ. Chị người làm Mã Lai lướt lại đặt trước chuột vợ một cốc nước cam, trước chuột chồng một cốc bia lạnh. Cả hai vừa uống vừa ca thán đường xá sao mà khó khăn, nước Pháp mỗi năm nhận nửa triệu người nước ngoài làm gì cho chật chội. Chị người làm Mã Lai lướt lại đưa cho hai cái khăn mặt ướt. Chuột vợ lau xong bảo: đi ngủ ngay kể cũng hơi có khoảng trống ở bụng. Chuột chồng lau xong bảo: sáu tiếng lái xe đót hết sáu nghìn ca-lo năng lượng. Chị người làm Mã Lai lướt vào bếp, một phút sau lướt ra đặt trước chuột vợ một đĩa lườn gà luộc và đưa chuột thái mỏng, trước chuột chồng một đĩa thịt bò rô-ti và khoai tây rán. Cả hai gặm một miếng rồi đồng thanh: có cái gì uống được không nhỉ. Chị người làm Mã Lai rút từ túi trái tạp dề ra một chai rượu hồng rót cho chuột vợ một cốc, rút từ túi phải tạp dề ra một chai vang đỏ rót cho chuột chồng một cốc. Liên ngồi trong bếp đau quận ruột, xiu đi trong cơn mơ cực ngắn về một bát phở gà vàng ngậy có lá chanh và ớt tươi thái chỉ. Chị người làm Mã Lai lướt lại vỗ vai thò thẻ ra gặp ông bà chủ nhé. Hai con chuột sạch đẹp đang ăn đét-xe, ngẩng đầu nhìn Liên, quay sang nhìn nhau. Chuột vợ nhún vai. Chuột chồng nhún vai. Rồi đồng thanh: mỗi cái séc hai nghìn quan mà cũng phải đợi lấy hóa đơn. Liên đi bảy bến tàu điện ngầm, về đến nhà đúng mười một giờ đêm, không phải nhờ bát phở gà vàng ngậy mà nhờ một cốc kem sữa Haggen Dazs ngọt lịm lấm tẩm sô-cô-la. Trận đói ấy, Liên vẫn chưa quên, định quay ra gùm gùm hai con chuột sạch đẹp thì cửa phòng mở một góc chín mươi độ, còn đệm giường lồm hai hình tròn đường kính bốn mươi lăm xăng-ti-mét. Hai sự kiện hình học cũng bắt đầu một buổi tối. Một buổi tối vừa húp mì ăn liền vừa lo mắc lại mạng điện. Hai ông trung niên chống nạng ngó bằng điện. Ông mũ lưỡi trai bảo: điện đóm thế này, chấy nhà chạy không kịp. Ông áo trấn thủ bảo: ai đòi đến bây giờ còn giữ hai cái dây chì. Hai ông đưa mắt lướt căn phòng. Ông mũ lưỡi trai giơ tay gõ vào tường, lắc đầu: toàn thạch cao bên trong. Ông áo trấn thủ giơ tay gõ vào trần, lắc đầu: một trăm phần trăm bìa. Ông mũ lưỡi trai thờ dài: đục ra vút dây cũ cũng toi cả tuần. Ông áo trấn thủ thờ dài: lắp dây mới, trát lại, toi thêm hai tuần nữa. Ông mũ lưỡi trai quay sang bảo Liên: nói thật với nị, bọn tôi ngại nhất những hợp đồng lát nhất thế này. Ông áo trấn thủ tiếp lời: nói xin lỗi nị, bao nhiêu hợp đồng quan trọng bọn tôi còn chưa có thời gian. Hai ông đeo túi, nhăm nhăm bước ra khỏi nhà. Liên đi theo. Hai ông bắt tay bảo: nị cảm phiền nha. Mai Lan đưa cho một địa chỉ, viết thêm mấy chữ bên dưới, bảo chịu khó đến tận nơi, thẳng này không bao giờ cho điện thoại. Phòng tầng trệt. Cửa sổ trông ra phố chính. Chấn song dất túi ny lông vàng siêu thị Tang Freres. Liên tìm nút bấm chuông thì ông gác cổng chạy đến, dí ngón tay chỗ vào trán: chủ nhật cấm ăn chơi nhảy múa. Liên gùm gùm nhìn lại. Ông gác cổng cau mày bảo: đũa nào cũng đầu bò đầu biếu cả. Chuông nhấn lần thứ ba, một cặp mắt sư tử thò ra: làm gì mà loạn xì lên thế. Ai đó nói thêm: không đợi được tiếng nữa hay sao. Liên đứng im. Sư tử hất hàm: nghe rõ chứ. Sập cửa. Xoay chìa khóa. Liên vào siêu thị làm năm vòng, quay về cửa vẫn đóng. Lại nhấn ba lần chuông. Sư tử giơ tay nhìn đồng hồ: căn giờ kinh thật, rồi đá cửa đánh rầm. Ông gác cổng chạy tới, chưa kịp nói câu nào, bị ngay cánh cửa đập vào giữa mũi. Hai tấm đệm chiếm gần hết phòng. Một cặp ôm nhau ngủ say sưa. Đầu thẳng con trai rúc vào cổ đũa con gái. Bên cạnh, hai chiếc xi-líp gối lên nhau. Sư tử từ buồng tắm chui ra, cả cây thể thao trắng muốt, ngực áo in chữ Zidane Real Madrid. Liên trình tờ giấy của Mai Lan. Sư tử đọc xong bảo: trả tiền mặt đấy nhé. Liên gật đầu. Đưa con gái còm nhom không khác gì c n mèo ốm từ đầu tiến lại chui tọt vào lòng, kéo mặt sư tử xuống hôn chùn chụt lên môi, rồi vạch cả áo ra hôn chùn chụt lên vai, rồi cho tay vào lưng vuốt dọc theo xương sống. Đứng quần thể thao trắng giật cục liên hồi. Liên cầm túi đứng lên. Sư tử bảo: ở lại ăn sáng đã. Nói xong đẩy mèo ốm vào bếp. Mười lăm phút sau, cả ba ngồi quanh một thùng các tông, trên bày ba bát cháo tim gan nghi ngút. Sư tử đổ một thìa tương ớt vào bát Liên: cấm làm khách đấy. Chưa đầy phút sau,

cháo hết sạch mà bát còn bốc khói. Lại đẩy mèo ồm vào bếp. Liên tục như thế không hiểu đến lần thứ bao nhiêu. Liên vừa thổi vừa xúc, quét nước mũi, lau nước mắt, bụng đã đầy mà bát mèo ồm vẫn còn nguyên. Sư tử vánh mồm xỉa răng, chữ Zidane ướt sũng dính chặt vào ngực, một lúc sau khạc ra một cục thịt to bằng đầu ngón tay. Liên ôm bụng chạy vào toa lét. Bát cháo tim gan chìm ngấm dưới đáy bồn tiểu, để lại hai cái ợ chua cách nhau năm phút. Mèo ồm húp được hai thìa cháo lại bị đẩy vào bếp pha chè. Liên uống một hơi hết cả cốc đầy, cũng chèn được nỗi sợ vào dạ dày đang rỗng. Trên đệm, cặp kia vẫn ôm nhau ngủ say sưa. Sư tử lắc đầu bảo: cả đêm quần nhau, sức mấy nả mà đòi ra gió. Xong quay sang Liên hát hàm: biết thằng kia là thằng nào không? Liên lắc đầu. Sư tử hát hàm tiếp: biết Vietcombank không? Liên gật đầu. Sư tử bảo: ông bồ thằng kia tay hòm chìa khóa ở đấy. Liên im lặng. Sư tử nói tiếp: thằng kia được gửi sang Mỹ học, học được nửa năm thì qua Anh thực tập thị trường chứng khoán, không đầy ba tháng lại đến Pháp lấy tài liệu nghiên cứu, chuyển nào cũng chơi máy bay hạng nhất, ông bồ bảo muốn đi đâu cũng được, tiền bao nhiêu cũng không tiếc, miễn là năm năm vắc được cái bằng em-bi-ây về. Liên không nói gì. Sư tử chỉ vào ngực, đúng chữ Zidane, hát hàm: biết thằng này là thằng nào không? Liên lắc đầu. Sư tử hát hàm tiếp: biết xứ bọ què ta không? Liên gật đầu. Sư tử bảo: ông bồ thằng này liệt sĩ, bà bồ thằng này bán xăng lậu ngoài đường quốc lộ. Liên im lặng. Sư tử lại bảo: thằng này sang Nga buôn lậu, được ba mươi tờ thì nhẩy tàu qua Tiệp, được ba mươi tờ nữa thì lườn rừng qua Đức, được đúng một trăm tờ thì mua vé xe ca đến Pháp. Bà bồ bảo muốn đi đâu cũng được, ở lại bao lâu cũng không kêu, miễn là năm năm vắc được hai trăm tờ về. Sư tử uống một ngụm chè, ngửa cổ súc miệng sòng sọc. Mèo ồm từ bếp chui ra lại ngồi tọt vào lòng, kéo đầu sư tử xuống hôn chùn chụt lên môi, rồi vạch cả áo ra hôn chùn chụt lên vai, rồi cho tay vào lưng vuốt dọc theo xương sống. Liên im lặng nhìn. Sư tử chỉ mèo ồm hát hàm: biết con này là con nào không? Liên lắc đầu. Sư tử hát hàm tiếp: biết Hải Phòng thành phố hoa phượng đỏ không? Liên gật đầu. Sư tử bảo: ông bồ con này là cán bộ trung cấp, bà bồ con này là nhân viên thương nghiệp. Liên im lặng. Sư tử lại bảo: con này sang Pháp học cắt tóc, mở tài khoản mười hai nghìn ợ, định học xong mười hai kiểu tóc thì về. Được kiểu một thì chữa lần một. Rút tài khoản bốn nghìn ợ đi nạo. Được kiểu hai thì chữa lần hai. Rút tài khoản bốn nghìn ợ nữa đi nạo. Được kiểu ba thì chữa lần ba. Rút tài khoản bốn nghìn ợ cuối cùng đi nạo. Ông bà bồ bảo muốn đi đâu thì đi, muốn ngủ với thằng nào thì ngủ, muốn nạo bao nhiêu lần thì nạo, muốn bước chân xuống sân bay Nội Bài thì nộp mười hai nghìn ợ ra trả nợ. Liên thở dài đứng lên. Sư tử tiến ra cửa dặn: chuẩn bị trước tiền mặt đấy nhé. Liên gật đầu. Một nỗi sợ từ đâu vụt đến, hoàn toàn vu vơ, nhưng cũng chẳng có gì để chèn vào dạ dày.

## Chương 19

*Trận nắng nóng mùa hè 2003 đã không gây nên một tử vong nào ở Đức nhưng mang lại cái chết cho 15 000 người ở Pháp. Tại sao lại có sự khác biệt đến như vậy? Nguyên nhân chủ yếu nằm trong cách tổ chức hệ thống bệnh viện và y tế. Chúng ta biết rằng ngay từ tháng 7 năm 2003, các bác sĩ cứu thương đã yêu cầu được cung cấp thêm phương tiện để có thể đối mặt với trận nắng nóng...*

*Bạn tưởng là các giám đốc bệnh viện chỉ cần trưng dụng nhân viên rồi đẩy đến những nơi cần thiết. Không phải đơn giản thế đâu. Chúng ta đang ở trên lãnh thổ lục lằng của nước Pháp nên bất cứ cái gì cũng phải qua tay Nhà Nước. Kế hoạch cứu thương tháng 8 vừa rồi, có tên gọi là kế hoạch Màu Trắng, chỉ có thể được phát động từ chính phủ, sau đó mới dội đến các tỉnh trưởng, từng tỉnh một. Vậy mà ông Raffarin lại còn phát động nó vào ngày 13 tháng 8 khi mà cơn nắng nóng đã gần kết thúc, và cũng chỉ phát động trong vùng ngoại ô Paris. Đấy, sự thật đáng buồn này hầu như chưa báo nào nói tới.*

*Chính kiểu tổ chức hết sức tập trung của nền y tế đã là nguyên nhân của thảm họa. Việc bắt giam vào mùa thu 2003 một giám đốc nhà dưỡng lão và gán cho ông ta tội giết người không*

*chủ ý thì đúng là một si căng đan. Tháng 8 năm 2003, ông Patrick Allemand - phó chủ tịch vùng Provence-Alpes-Côte d'Azur, người của đảng Xã Hội, đã đã nghị thực hiện kế hoạch Màu Trắng trong vùng này nhưng không được chấp nhận. Ông ta cũng không có ý định đòi cho vùng quyền đồng quản lý các bệnh viện công. Tại sao vậy? Bởi vì các nhà lãnh đạo cả tả lẫn hữu đều không muốn cải tổ hệ thống hiện nay. Qui trình "chính phủ - tỉnh trưởng - giám đốc bệnh viện" sẽ chẳng bao giờ được đem ra bàn luận. Các bệnh viện công ở Thụy Sĩ phụ thuộc vào tỉnh, còn ở Đức thì các tiểu bang. Nhưng ở Pháp, chính phủ thống trị toàn bộ đất nước không chia cho địa phương một chút quyền hạn nào. (báo Alsace d'abord, 10/2003)*

Mai Lan bảo: tháng này mày cho tao chịu nhé. Hôm nào thằng Tom thanh toán, tao trả mày ngay. Liên im lặng. Mai Lan bảo tiếp: tao bắt nó viết một tờ cam kết đúng mười lăm tháng này thanh toán đầy đủ, chậm một ngày phạt mười phần trăm. Xong phá lên cười: tao cũng khiếp thật, nó bảo tao còn sòng phẳng hơn Tây. Liên im lặng. Mai Lan hỏi: mày vẫn lo cái mạng điện à? Liên gật đầu. Mai Lan nghĩ ngợi một lúc bảo: hay mày đi làm trợ lí hội nghị 2005. Docteur Mignon mới gọi. Hóa ra phải chuẩn bị sớm hơn dự kiến. Được bao nhiêu, mày lấy hết, không cần chia cho tao. Ông thường trực bảo: giám đốc dự án đi công tác, gặp phó giám đốc nhé. Liên gật đầu. Ông thường trực chỉ thang máy: tầng bảy, phòng năm. Liên chưa kịp gõ, cửa đã mở. Một thằng trẻ trẻ, áo mút quần thun đen tuyền, nhào ra bắt tay. Bạn của Mai Lan hả, tên là gì nhỉ, mình là Tony, cứ gọi là Toto nhé, Mimi đi tỉnh họp, tuần sau về. Giời ơi, làm bọn này đợi mãi, hội nghị đến nơi rồi, quan trọng cực kì đấy. Nói được tiếng Pháp chứ? Liên gật đầu. Gõ được vì tính chứ? Liên gật đầu. Tuyệt vời. Nhìn này, cái ảnh này chụp ở Hà Nội năm ngoái, con trai nuôi đấy, mỗi tháng gửi cho hai mươi lăm đô, xinh trai không, ngoan lắm nhé. Nhìn này, cái ảnh này chụp ở Hạ Long, hai bố con đi tắm biển, thuyền buồm bơi cạnh núi đá nhấp nhô, đẹp mê li. Nhìn này, cái ảnh này chụp ở Đà Lạt, hai bố con đi nghỉ mát, hồ Than Thở đấy, lãng mạn ơi là lãng mạn. Nhìn này, cái ảnh này chụp ở Hội An, hai bố con đi thăm quan, cầu Nhật một trăm phần trăm, Nhật hơn cả Nhật thật, tinh tế chưa từng thấy. Đã đói chưa? Liên gật đầu. ăn được cơm Tây chứ? Liên gật đầu. Tuyệt vời. Hai đứa đi dọc hành lang. Các phòng làm việc đã tắt đèn. Mọi người lục tục kéo ra thang máy. Tony gặp ai cũng chào, rồi bảo: ăn ngon nhé. Một ông đeo kính đi ngược chiều, môi bóng nhẫy, dừng lại vỗ vai Tony: nhanh chân lên Toto, hôm nay có thần đà điều đấy. Tony khoái chí quay sang Liên: chịu khó chạy một tẹo nhé. Vút một cái đã đến cuối hành lang. Đám đông đứng quanh một bà đứng tuổi giả giọng bắt chước thủ tướng Raffarin: tôi tin rằng, đã đến lúc, chúng ta phải cắt giảm ngân sách vẫn dành cho các viện nghiên cứu khoa học, chúng ta cũng phải cắt giảm ngân sách vẫn dành cho bảo hiểm xã hội, chúng ta cũng phải cắt giảm cả ngân sách vẫn dành cho giáo dục và y tế, chúng ta phải cắt giảm hết, không những thế tháng sáu chúng ta phải làm thêm một ngày, những người cao tuổi cần số tiền đó để mùa hè không bị chết thiêu, tôi thì không cần vì tôi và gia đình sẽ đi tắm biển ở Guadeloupe, tổng thống Chirac cũng không cần vì tổng thống và phu nhân sẽ đi trượt tuyết ở Canada. Mọi người vỗ tay tán thưởng, hai cô gái ôm bụng cười sặc sụa. Bà đứng tuổi phẫn khởi quay ra bắt chước Chirac: phục vụ bao giờ cũng là niềm sung sướng đặc biệt đối với tôi... Năm phút thang máy vẫn chưa thấy đâu. Tony lắc đầu bảo Liên: chịu khó leo cầu thang nhé. Nói xong vút sang hành lang khác, rồi biến mất sau một cái cửa màu xanh. Hai đứa đứng trong căng-tin rộng mênh mông. Một hàng dài, mỗi người một khay nhựa. Tony bảo: cá hồi hun khói nhé. Liên gật đầu. Tony bảo: xa lát ngô nhé. Liên gật đầu. Tony bảo: pho mát nhé. Liên gật đầu. Tony bảo: bánh a tô kem nhé. Liên gật đầu. Tony bảo: rượu vang nhé. Liên gật đầu. Khay nhựa nặng trĩu. Hai đứa nhích mãi cũng đến quầy đồ ăn nóng. Tony sung sướng nháy mắt với Liên. Hai ông phục vụ, tạp dề trắng, mũ trắng, tươi cười. Tony chỉ Liên bảo một ông: cho cô này đùi gà nướng và đậu cô ve luộc. Quay sang bảo ông kia: cho tôi thần đà điều rán và cà rốt xào hành. Hai ông phục vụ hì hụi cắt thịt, chan nước sốt, múc rau, lại cho thêm mỗi đĩa một quả cà chua nướng. Khay nhựa nặng gấp đôi. Tony tung tăng đi trước. Liên ì ạch theo sau. Hai đứa tìm được một bàn cạnh cửa sổ. Đang ăn, Tony nhăn mặt. Thế là vút dao đĩa, vút ra chỗ hai ông phục vụ, nói nói, cười cười, một phút sau vác về một miếng thịt mới, máu chảy ròng ròng.

Thang máy đông nghịt. Tony nhìn Liên bảo: giờ ời, sao bỏ lại nhiều thế, hèn nào gầy là phải. Rồi vừa xoay người vừa giang tay sang hai bên: nhìn Toto này, chẳng tập tành gì mà mông to bụng bé. Toto ăn trưa nhiều, tối chỉ làm một quả táo là xong. Hai đĩa đứng trước tủ tài liệu cao quá đầu người. Tony hỏi: biết soạn hồ sơ không? Liên gật đầu. Thuộc bằng chữ cái không? Liên gật đầu. Tuyệt vời, hai mươi báo cáo viên, mỗi người một hồ sơ, một tuần có xong không? Liên gật đầu. Chịu khó chia với Toto cái phòng này nhé. Nói xong, vút ra ngoài, đui mông như nhóc. Ngày làm việc đầu tiên cũng kết thúc sau hai đợt uống cà phê. Một tuần liền sau đó Tony vắng mặt. Không để lại chữ nào. Một tuần đủ để Liên làm quen với ba nhân viên của Viện. Hôm đầu tiên, bà thư kí gọi điện tìm Tony, năm phút sau Liên được biết bà ấy sống một mình với đứa con gái mười chín tuổi, suốt ngày đòi ra ở riêng. Hôm thứ hai, Liên tìm xu lẻ mua cà phê, một con bé tròn tròn lại gần đổi cho một vốc to. Tên nó là Nát, làm kế toán, gốc Liban, mới lập gia đình, anh chồng cuối tuần phải đến nhà vợ cũ mang thằng con trai đi chơi. Hôm thứ ba, một ông mũ bê-rê lên tận phòng gõ cửa tự giới thiệu là nhân viên thư viện, đảng viên đảng Cộng Sản Pháp, quyết tâm làm một vòng phe xã hội chủ nghĩa trước khi về hưu, đã đi Việt Nam cách đây mười hai năm, hè vừa rồi sang Cuba, năm tới muốn qua Bắc Triều Tiên, xin mãi thị thực chưa được. Ông khoe từng tự nguyện làm tài xế cho đoàn đại biểu Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam Việt Nam tại hội nghị Paris. Hội nghị kết thúc, lại xếp hàng mua thịt cho đoàn làm nem chiêu đãi bạn bè quốc tế, tiệc kéo dài suốt đêm, khách tặng hoa, chủ nhà tặng nem. Ông hỏi thăm hai bà tướng họ Nguyễn. Liên im lặng. Ông bảo có biết bà Định, bà Bình không. Liên gật đầu. Ông sung sướng khen nắm vững lịch sử rồi ca thán thanh niên Pháp chỉ biết hưởng thụ, hỏi một trăm đứa thì cả trăm đều không rõ tổng bí thư đảng Cộng Sản là ai. Trước khi về ông bảo ông có tên Việt Nam là Tanh. Liên nhướn mắt. Ông lấy bút viết lên giấy. Hóa ra là Thành. Ông bảo thích được gọi tên Việt hơn tên Pháp. Liên gật đầu, hứa từ nay sẽ gọi ông là Tanh. Thứ hai, Liên đẩy cửa bước vào, một mái đầu chẻ ngôi xẹt gồm đang cúi xuống chong hồ sơ. Liên chạy ra ngoài vác về một cái ghế đầu, ngồi trong góc phòng hai tiếng liền, tê hết cả chân, mấy lần suýt ngã vì ngủ gật, mở mắt ra vẫn thấy mái đầu chẻ ngôi xẹt gồm cúi chăm chú trên bàn. Góc tường, bốn cái ảnh Toto chụp với con trai nuôi bị gỡ ra lúc nào không biết. Đi ăn trưa về, phòng vắng ngắt. Ba giờ chiều, chuẩn bị xuống nhà mua cà phê thì mái đầu chẻ ngôi xẹt gồm bước vào. Bên dưới là một bộ com lê là ủi thẳng đờ. Dưới nữa là đôi giày đánh xi bóng lộn. Có biết Tony đi đâu không? Liên lắc đầu. Tony có dặn gì không? Liên lắc đầu. Có ai gọi điện tìm Tony không? Liên lắc đầu. Nửa tiếng nữa sang phòng 707. Liên gật đầu. Mang cho tôi chong hồ sơ. Liên gật đầu. Phòng 707 không ghi số chỉ dán một băng năm dòng chữ:

*Michel Mignon*

*Tiến sĩ Xã Hội học, đại học Sorbonne*

*Giáo sư danh dự, đại học Tổng Hợp Québec*

*Trưởng phòng nghiên cứu Gia đình-Phụ Nữ-Trẻ em Thế giới thứ Ba*

*Giám đốc dự án Phụ nữ Đông Nam Á trước thêm thiên niên kỉ mới*

Docteur Mignon đặt chong hồ sơ lên bàn, ánh đèn nê-ông phủ một lớp bụi tím lên mái đầu chẻ ngôi xẹt gồm và bộ com lê là ủi thẳng đờ. Docteur Mignon ra hiệu cho Liên ngồi xuống ghế đối diện. Cô Liên sang đây năm 2000? Liên gật đầu. Cô Liên tốt nghiệp đại học Mô-Địa Chất Hà Nội? Liên gật đầu. Cô Liên chuẩn bị luận án tại đại học Paris? Liên gật đầu. Cô Liên nói được tiếng Anh? Liên gật đầu. Cô Liên biết chương trình Excel? Liên gật đầu. Cô Liên có thể xử lý ảnh màu bằng máy vi tính? Liên gật đầu. Cô Liên sử dụng tốt internet? Liên gật đầu. O.K, đây là địa chỉ e-mail của hai mươi báo cáo viên, còn đây là pass word, chiều nay cô Liên có viết xong thư giới thiệu không? Liên gật đầu. Một tuần liền sau đó, lại đến lượt docteur Mignon vắng mặt. Cũng không để lại chữ nào. Tony vẫn mắt nhắm tịt. Bà thư kí đi ngang bảo: sướng nhỉ, tha hồ mà ngủ. Buổi trưa gặp Nát trong căng tin. Một mình một bàn. Làm xong một đĩa thịt bò rán và mì ống trộn bơ, chạy ra xin thêm nửa đĩa, ông phục vụ dẻo tay múc cho một muôi nước sốt kem. Vừa nhai vừa hỏi: mày có tin là càng bị stress càng ăn nhiều không? Liên gật đầu. Hỏi ở

Việt Nam mà đã biết stress là gì chưa? Liên lắc đầu. Từ ngày sang Pháp tao học thêm một đồng thuật ngữ về sợ. Tiếng bọn tao chỉ có một từ, sợ là sợ, thể thôi. Liên im lặng. Mà hợp đồng chín tháng à? Liên gật đầu. Sau đó đã biết xin đi đâu chưa? Liên lắc đầu. Tao hợp đồng sáu tháng, thay kế toán của Viện nghỉ đẻ. Liên im lặng. Mang cái bằng Liban đi xin việc, chẳng công ty tư nhân nào chịu nhận, người ta bảo cố mà thi lại bằng tương đương của Pháp. Liên im lặng. Tao gốc Liban nhưng theo Thiên Chúa giáo, cưới người đồng hương khó lắm. Trước khi gặp chồng tao bây giờ, tao có mấy thằng bồ, cứ nói đến chuyện đăng kí là chúng nó biến mất. Thằng đầu tiên bảo tao lấy nó để có quốc tịch. Thằng thứ hai bảo tao lấy nó để đến nhà nó ở. Thằng thứ ba bảo tao lấy nó để mang cả họ sang Pháp. Thằng thứ tư bảo cho tiền cũng chẳng dám lấy vợ A-rập, thế nào cũng có ngày bị anh em nhà nó đón đường đánh. Liên im lặng. Chồng tao gốc Tiệp. Nhạc sĩ vĩ cầm. Kéo đàn trong bến tàu điện ngầm Châtelet. Tai bị tiếng tàu làm hỏng hẳn, tay cũng hỏng hẳn vì suốt năm kéo ngàn ấy bài, thỉnh thoảng kéo theo yêu cầu khán giả Tình ca du mục và Người đàn bà yêu. Cách đây mấy hôm có một ông khách du lịch cho mười euro để nghe Quốc Tế Ca, thiếu tướng KGB về hưu, nghe xong khoái lắm bảo phải tâm hồn Đông Âu mới chơi được bài này, lại cho thêm mười euro nữa để nghe Ca-chiu-sa, trước khi chia tay, chồng tao chơi tặng Chiều Mát-xcơ-va, thiếu tướng cảm động, rút tờ một trăm mới coong ra tặng. Khán giả hào phóng hiêm như bạn tri kỉ, cả đời mới gặp một lần. Khi li dị, toà bảo chồng tao không có phiếu lương nên xử thằng con về ở với mẹ. Liên im lặng. Căng tin chẳng còn ai. Quán cà phê bên cạnh cũng trống ngoác. Thang máy chạy một mạch lên tầng bảy. Hành lang thăm thẳm. Nát hoảng hốt hỏi Liên: mọi người đi đâu hết rồi. Vừa nói hết câu thì chuông báo động nổi lên. Hai đứa lao ra hành lang, cửa hành lang đóng chặt. Hai đứa quay lại thang máy, cửa thang máy đóng chặt. Nát mặt tái mét. Tuần trước nó ở lại làm phi □? lương cho Viện, tám giờ nằm xuống đến tầng trệt, cửa chính khoá trái, cửa phụ khoá trái. Chồng nó kéo đàn xong về đến nhà mười một giờ đêm, không thấy vợ đâu, gọi điện cho cảnh sát, cảnh sát bảo mất tích quá bốn tám tiếng mới đủ tiêu chuẩn điều tra. Mười hai giờ đêm, chồng nó gọi lại, đòi nói chuyện với thanh tra cảnh sát, thanh tra hỏi tên, họ, quê quán, xong khuyên chồng nó liên lạc với bố mẹ vợ, khả năng tội phạm nghiêng về phía Liban nhiều hơn phía Pháp, cuối cùng đưa cho danh sách mười nhân vật khủng bố nguy hiểm nhất vùng Vịnh. Một giờ sáng, chồng nó vẫy tắc xi đến cổng Viện, đập cửa mười lăm phút, dân xung quanh chỗ ra chửi tới tấp. Chồng nó vẫy tắc xi về nhà lấy vĩ cầm rồi quay lại. Kéo xong xô-nát cung son trưởng của Bach thì nó nhận ra. Nát bảo năm năm sống với nhau, nó biết chồng nó yếu ở nốt nào. Liên im lặng. Chuông báo động vẫn kêu điếc tai. Bỗng một nhân viên cứu hỏa, đồng phục đỏ au, nhảy từ cửa sổ vào kéo hai đứa đến một cánh cửa mở sẵn, đẩy xuống cầu thang rồi hét: chạy đi. Thế là ù té. Tim mấy lần suýt rớt khỏi lồng ngực. Xuống tới mặt đất, mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt. Đám đông quay lại trợn mắt nhìn hai đứa, một giây sau phá lên cười, nghiêng ngả, lăn lộn. Bà lớn tuổi từng bắt chước thủ tướng Raffarin rập cả lưng xuống đất. Hai cô trẻ ôm nhau rú rít. Bên cạnh, hai mươi bộ quần áo đỏ chạy rầm rập, hai xe cứu hỏa đang kéo vòi rồng và thang dây. Không một sợi khói. Bà thư kí nín cười chạy đến bảo: Viện vừa sửa chữa xong cực kì tốn kém, chiều nay muốn thử bộ còi báo động, nhân viên được lệnh sơ tán xuống sân, nhân tiện gọi cứu hỏa đến tập một thể, chúng mày không đọc thông báo à. Liên im lặng. Nát gườm gườm nhìn bà thư kí. Bà thư kí hãi quá, quay mặt đi. Những người khác cũng im thin thít. Liên nhận ra vũ khí tự vệ của mình. Bỗng thấy Nát như là bạn lâu ngày. Cả viện lại đi lên làm việc. Trong thang máy, Liên nắm chặt tay Nát. Mọi người né ra một bên. Chẳng ai nói năng gì. Năm giờ chiều, hai đứa chia tay ở trạm Nation. Nát bảo: mày ở phía Tây cơ à. Liên ngượng ngịu quay mặt đi..

Paris, tháng 6 năm 2005

\*\*\*

**Thang máy Sài Gòn**

## Tuột xích

(Trích tiểu thuyết *Thang máy Sài Gòn*)

Tin chú Điền “tuột xích” ở lại Pháp do công an khu vực báo một cách không chính thức cho vợ con chú Điền. Công an khu vực bất ngờ bước vào nhà, đứng giữa phòng khách, đưa mắt nhìn quanh rồi hất hàm hỏi vợ chú Điền: — Chị có tin tức của anh Điền?

Vợ chú Điền không có tin tức gì của chú, nhưng linh cảm thấy chuyện chẳng hay, nên im lặng nhìn xuống mười đầu ngón chân.

Công an khu vực chỉ vào chiếc áo màu trứng sáo và chiếc quần bộ đội của chú Điền vẫn treo ở mắc, hỏi tiếp: — Trước khi đi anh Điền có biểu hiện khả nghi?

Vợ chú Điền lắc đầu, lần nào đi công tác xa, chú cũng về quê thăm bố mẹ và các em.

Công an khu vực lại chỉ vào cuốn từ điển Pháp-Việt của chú Điền vẫn để trên giá sách, hỏi tiếp: — Anh Điền có họ hàng ở Pháp?

Vợ chú Điền lắc đầu lần nữa, lý lịch chú khai thế nào thì vợ chú tin thế ấy.

Trước khi đứng lên, công an khu vực nhìn thẳng vào mắt vợ chú Điền, nghiêm giọng: — Bất cứ khi nào có tin tức của anh Điền, chị phải có nhiệm vụ báo ngay cho chúng tôi.

Trong lúc vợ chú Điền còn đang cuống cuống sợ hãi thì công an khu vực rẽ vào nhà ông tổ trưởng khu phố, đặt lại tất cả các câu hỏi vừa đặt cho vợ chú Điền, cũng không nhận được câu trả lời khả quan hơn. Trước khi ra khỏi cửa, công an khu vực nhìn thẳng vào mắt ông tổ trưởng rồi nghiêm giọng: — Bất cứ khi nào có dấu hiệu khả nghi từ vợ con anh Điền, ông phải có nhiệm vụ báo ngay cho chúng tôi.

Trong lúc công an khu vực về văn phòng gọi điện lên Sở báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo thì khu tập thể nhà chú Điền náo loạn bởi tin chú Điền “tuột xích”. Hai chữ này, không biết ai là người nghĩ ra đầu tiên, nhưng ngay lập tức trở thành hai chữ được sử dụng nhiều nhất trong toàn khu. Chúng vang lên ở khắp mọi nơi, bên máy nước công cộng, trên cầu thang, giữa sân, ngoài cổng, bên hành lang, thậm chí cả trong mấy hàng dài rỗng rảnh trước quầy bánh mì phân phối hay trước hốc xí tập thể nằm ở góc sân chung... Đầu tiên, người ta nói với nhau thế này: trên đường đi Cuba, chú Điền đã “tuột xích” ở Pháp. Mấy tiếng sau, người ta nói với nhau thế này: trên đường đi Cuba, vừa đặt chân tới sân bay Paris, chú Điền đã “tuột xích” lại nhà họ hàng ở Pháp. Ngày hôm sau, người ta nói với nhau thế này: họ hàng ở Pháp của chú Điền trước năm 54 từng phục vụ cho quân đội Pháp (vì thế chú mới không dám khai vào lý lịch), bây giờ đã giải ngũ và làm chủ mấy quán ăn Việt Nam ở Paris, rất cần một kỹ sư thực phẩm có khả năng chế tạo từ chất liệu Tây Âu các loại đặc sản Bắc Kỳ như đậu phụ, tương Bần, mắm tôm, trứng vịt lộn. Họ đã liên lạc với chú Điền và ngỏ ý mời chú qua Pháp hợp tác, họ bảo chỉ cần chú đặt chân tới sân bay Roissy, phần còn lại họ sẽ chịu trách nhiệm, bảo đảm trả lương tương đương kỹ sư thực phẩm Pháp. Điều này giải thích tại sao trong khi các kỹ sư Viện Thực phẩm Hà Nội tranh nhau đi Liên Xô, Đông Đức, Tiệp Khắc thì chú Điền chỉ lẳng lặng đăng ký một suất đi Cuba ngắn ngày, chú đã tìm hiểu và biết rằng máy bay Mạc tư khoa—La Habana nhiều phần trăm phải ghé Paris để mua thêm xăng và bánh mì dừa, rất tiện lợi cho kế hoạch “tuột xích”.

Từ ngày hôm đó trở đi, vợ và con gái chú Điền không dám ló mặt ra ngoài. Thời ấy, dân thủ đô có thể ghen tức với nhau chỉ vì cùng là gạo bán theo sổ nhưng nhà này mua được chỗ ít mốc hơn nhà kia, cùng là cán bộ công nhân viên nhà nước nhưng nhà này ăn rau muống ngoài còn nhà kia ăn rau muống mật dịch. Vì thế cái sự kiện chú Điền “tuột xích” ở Pháp, được đón tiếp nhiệt tình, được trả lương hậu hĩnh... khiến cả khu tập thể nhà chú Điền mất ăn mất ngủ một thời gian dài. Chẳng ai có đủ bình tĩnh để suy tính xem những tin đồn ấy có đáng tin cậy hay không, và vào cái giờ phút mà ai nấy lông lộn lên trước sự may mắn hiếm có của chú Điền thì rất có thể chú đang lang thang ở một gầm cầu hay một xó xỉnh nào đó của thành phố Paris, không có giấy tờ nên chú không dám lai vãng những nơi công cộng xin một chân bốt vác hay lau cửa kính, là đảng viên và cán bộ của miền Bắc xã hội chủ nghĩa chú cũng không dám gõ cửa cộng đồng Việt kiều xin một chân rửa bát hay phụ bếp, sứ quán đương nhiên là nơi chú

tránh từ xa, được người qua đường hảo tâm cho ít quan Pháp và rất muốn đánh một bức điện về nhà cho vợ con nhưng qua một đêm suy nghĩ, chú đành lắc đầu tự nhủ chưa phải lúc.

Từ ngày hôm đó trở đi, vợ và con gái chú Điền không dám ló mặt ra ngoài. Sau mấy hôm nằm nhà, vợ chú bị cơ quan gọi lên làm kiểm điểm và nhận quyết định thôi việc. Sau mấy hôm nằm nhà, con gái chú bị ban giám hiệu gọi lên làm kiểm điểm và nhận quyết định chuyển sang lớp dành cho học sinh cá biệt. Tổ trưởng khu phố và công an khu vực thay nhau hằng ngày viết báo cáo lên trên. Hai mẹ con đi đâu, làm gì, gặp ai, lúc mấy giờ, thậm chí mặc áo hoa hay áo trơn cũng được trình bày chi tiết.

Cho đến khi một tin sét đánh nữa lại nổ ra giữa bầu trời toan hoản của khu tập thể nhà chú Điền: một người quen của một người quen của một người quen của một ai đó, trong lần quá cảnh tại Paris, mang ô mai sấu phố Hàng Điều ra ngòai bán ở phố Tolbiac, gặp chú Điền khoác tay thân tình một phụ nữ Việt kiều. Sau ngày “tuột xích”, chú đã vào dân Tây và lấy tên Tây, chú trẻ ra, nhanh nhẹn và ăn mặc rất oách, chú không còn phụ trách sản xuất đậu phụ và tương Bần cho quán ăn của họ hàng mà làm chuyên viên nghiên cứu thị trường cho một công ty đang có kế hoạch xuất khẩu rượu vang đỏ và pho-mát bò cừi sang Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa. Tuy thế, cái tin sét đánh này khiến cơn ghen tập thể tăng nhiệt nhanh bao nhiêu thì cũng hạ nhiệt chóng bấy nhiêu: trong vòng nửa ngày, nó kịp biến thành lòng thương hại, đương nhiên cũng mang tính tập thể. Người ta nói đuôi nhau gõ cửa nhà chú Điền để chia buồn cùng vợ và con gái chú. Mấy hôm sau, vợ chú được cơ quan gọi lên đề nghị đi làm lại, còn con gái chú được ban giám hiệu gọi lên cho phép quay về lớp cũ.

Một buổi chiều, căn hộ nhà chú Điền mở toang, một cặp vợ chồng mới từ đâu chuyển đến đang hăng hái vứt ra cửa những thứ mà vợ và con gái chú Điền đã cố tình bỏ lại — chiếc áo màu trứng sáo và chiếc quần bộ đội cùng toàn bộ sách vở của chú Điền, trong đó có cuốn từ điển Pháp-Việt Đào Đăng Vỹ cũ kỹ, vừa hăng hái vứt ra đã có người hăng hái lấy đi, thời ấy trí thức thủ đô vẫn chưa có một học tiếng Pháp để đi Pháp luyện tiếng Pháp nhưng một quyển từ điển cũ hay mới cũng được chai chè đồng nát thủ đô trả vài chục đồng tương đương với hai bát phở mậu dịch thủ đô. Buổi tối cùng ngày, bên hành lang của khu tập thể, cặp vợ chồng mới chuyển đến lại hăng hái thông báo với hàng xóm rằng vợ chú Điền đã được một người đàn ông goá vợ cùng cơ quan thông cảm hoàn cảnh và đón về chăm sóc cả hai mẹ con. Nhưng đó chỉ là một dạng “góp gạo thổi cơm chung” mà thôi vì có muốn hợp lý hoá cũng không có quyền: vợ chú Điền trên giấy tờ vẫn là vợ chú Điền, chú Điền trên giấy tờ vẫn đang thực tập tại Cuba, hai chữ “tuột xích” trên giấy tờ vẫn chỉ dùng cho các loại xe đạp.

Từ đó, người ta ít nhắc đến chuyện chú Điền. Cơn ghen tập thể lần lượt tìm được những đối tượng khác không hề kém cạnh chú Điền: một chị ế chồng bỗng dưng lọt vào mắt một chuyên gia Thụy Điển được cử sang làm lại hệ thống máy nước cho toàn thành phố Hà Nội. Một ông cả đời chưa bao giờ được sờ đến đô-la, đi công tác vào Sài Gòn tình cờ mua ở chợ trời Huỳnh Thúc Kháng một cái đài bán dẫn cũ giá chưa tới một bát phở, về nhà mở không kêu, đem búa tạ ra phá thì tá hoả thấy một tập tiền xanh lịm. Nhưng ấn tượng nhất là một anh thất nghiệp thuộc loại nghèo nhất khu, chạy chọt được một chân xuất khẩu lao động ở Liên Xô, sau một hồi đánh quả, được dân làm ăn bên ấy phong hân chức “soái”, tháng nào cũng ùn ùn gửi về cho gia đình một công-tơ-nơ hàng biển cơ man tử lạnh, giữa tử lạnh lại cơ man nôi hầm, rồi giữa nôi hầm lại cơ man vòng bi và thuốc kháng sinh, cái này lồng vào cái kia gia đình mở mãi mà không hết, y hệt như người ta mở những con búp bê Matriochka xinh đẹp của nước Nga.

Độc giả thân mến, đến giờ phút này, hai chữ “tuột xích” trên giấy tờ vẫn chỉ dùng cho các loại xe đạp, hoặc một đôi khi cực chẳng đã để ám chỉ hiện tượng xuất tinh sớm ở nam giới; tuy vậy, chúng đã tồn tại với một ý nghĩa khác, thú vị hơn, trong câu chuyện có thật của một người đàn ông tên Điền, xảy ra vào những năm đầu tám mươi của thế kỷ trước.

\*\*\*

## Tôi ở phố Sinh Từ (chuyên đề Trần Dần)

Phố đã bước vào thơ Trần Dần như thế. Mở đầu *Nhất định thắng*. Mở đầu bi kịch Trần Dần.

Tôi ở phố Sinh Từ  
Hai người  
Một gian nhà chật  
Rất yêu nhau sao cuộc sống không vui?

Phố xuất hiện dưới cái tên cụ thể và quen thuộc, kèm theo những từ, những con số, giản dị và chính xác giống như một bản khai lý lịch. Không nhận được một tính từ nào nhưng Phố Sinh Từ lại mở ra nhiều tưởng tượng, xung quanh cái tên riêng tin cậy, xung quanh khu phố bình dân không xa ga Hàng Cỏ, xung quanh lớp người thuộc về nó. Không được là mục tiêu của một sự miêu tả nào nhưng Phố được đặt vào câu thơ đầu, bên cạnh người kể chuyện-nhà thơ, giống như một quan hệ cần nhắc đến trước tiên. Nhưng cũng ngay lập tức Phố và hai nhân vật bị khép lại trong không gian giới hạn của *ngôi nhà chật* và biến mất trong câu thơ tiếp theo khi tất cả bị đặt trong thể nghi vấn: *Rất yêu nhau sao cuộc sống không vui?* Từ câu thơ thứ năm, cái riêng tư được thể bởi *Tổ quốc*, tôi được thay bằng *chúng ta*, tổ ấm khuất sau *đất Bắc và miền Nam*, cô gái Hà Nội chưa kịp vào thơ đã chìm trong đám đông hỗn độn người, âm thanh, nước mắt và mưa...

Tôi ở phố Sinh Từ  
Những ngày ấy bao nhiêu thương xót

Phải đợi chín mươi hai câu thơ sau Phố mới quay lại. Vẫn là phố Sinh Từ trong cái tên riêng của nó nhưng được đặt trong khái niệm thời gian của *những ngày ấy bao nhiêu thương xót*. Không thấy những từ chỉ số lượng chính xác như ở đầu bài thơ. *Những ngày ấy* không được đếm. Tính chất khẳng định đã thay đổi.

Lần xuất hiện thứ ba liền ngay sau đó nhưng tên Sinh Từ không được nhắc đến nữa. Phố cũng không còn được đặt trên cùng một dòng với người kể chuyện-nhà thơ. Câu thơ bị chặt thành những bậc thang nhỏ, mỗi bậc bắt đầu bằng một khoảng trống, một đứt đoạn, mỗi bậc như một lời than dài. Ngay từ thời ấy, Trần Dần đã quan niệm thơ của ông đòi hỏi những cấu trúc âm nhạc cùng những hình ảnh thị giác. Thơ không chỉ được đọc ở nội dung của câu và chữ mà còn ở cách chúng được xếp đặt như thế nào trên một trang giấy. Thơ Trần Dần dừng ngâm mà hãy đọc bằng mắt, đọc cả những phần có chữ lẫn phần trắng, đọc cả lời lẫn sự im lặng.

Tôi bước đi  
không thấy phố  
không thấy nhà  
Chỉ thấy mưa sa  
trên màu cờ đỏ

Phố trở lại nhiều lần sau đó, luôn bị phủ nhận bởi *không*, *bởi mưa* và *cờ đỏ*. Không thêm một chi tiết nào khác. Không có miêu tả. Nhưng chỉ ngần ấy thôi, Phố lại chiếm một trong những vị trí trung tâm của bài thơ, ám ảnh và ray rứt. Chỉ ngần ấy thôi, Phố đủ đẹp đủ buồn. Phố trở lại, nhấn nhục và chịu đựng. Như thân phận cô gái Hà Nội lủi thủi tìm việc dưới mưa. Có phải ngẫu nhiên mà các chuyến đi về của cô được xếp giữa hai lần lặp lại của những câu thơ, giữa hai lần phủ định của Phố và nhà, giữa hai lần *mưa sa trên màu cờ đỏ*? Có phải trong tâm tư tác giả, những gì còn lại của cô gái và Phố là sự giống nhau? Mưa đánh mất hình dạng của Phố. Mưa cũng dấu đi khuôn mặt của cô. Khó có thể biết câu trả lời đích xác vì cô gái Hà Nội mà nhà thơ đã yêu Phố hay vì phố Sinh Từ mà ông đã yêu cô gái Hà Nội. Mỗi lần Phố xuất hiện đều báo trước sự đến ngay sau đó của cô, hoặc chỉ ít cũng để nói với cô, hoặc để nói về

cô. Cũng trong trường đoạn cô gái Hà Nội, câu thơ *những ngày ấy bao nhiêu thương xót* được nhắc lại hai lần, một lần mở, một lần kết thúc như để khẳng định thêm hành trình tình cảm khép kín giữa nhà thơ, cô gái Hà Nội và Phở. Cả ba chữ đều là những gì thân thiết nhất của tác giả, là tình yêu, là cái đẹp, là thơ. Phở, cô gái Hà Nội không được bộc lộ cảm xúc, không được miêu tả chi tiết ngoài động *tác cúi đầu, nghiêng vai*, không kể gì về mình ngoài câu duy nhất:

-Anh ạ!

Họ vẫn bảo chờ...

Vẫn những khoảng trống, những đứt đoạn, những lời than. Nhưng chỉ ngần ấy thôi, như Phở, cô gái Hà Nội lại chiếm một trong những vị trí trung tâm của bài thơ, ám ảnh và ray rứt. Chỉ ngần ấy thôi, cô đủ đẹp đủ buồn.

*Cổng tỉnh* được kí tên bốn năm sau, năm 1959, sẽ là những khám phá mới của Trần Dần về đề tài Phở. Phở ở đây giống như một ám ảnh thường trực, chạy suốt một trăm bảy mươi trang, mỗi lần xuất hiện mỗi khác. Trần Dần là nhà thơ của tỉnh thành. Sinh trưởng ở thành phố nghèo Nam Định, toàn bộ thời thơ ấu của ông trôi qua trong các Phở nhỏ đầy áp huyền thoại. Có những Phở với tên cụ thể: *đường Hàng Song xanh lấm tẩm sao chiều*, hay Phở Năng Tĩnh nơi ông sinh ra. Có những Phở vô danh, *phở ngang, phở dọc, phở dốc*. Và vô vàn những Phở được Trần Dần đặt tên: *phở mạng nhện, phở trắng, phở lam, phở cánh sen, phở đào, phở cưới, phở héo, phở úa, phở bỏ coi, phở góa, phở rỗng, phở nịt vú, phở rơi voan, phở chết, phở đói, phở rét, phở nứt, phở châu Á, phở què, phở khổ, phở giày đinh, phở xác, phở tha ma, phở nhà mồ, phở nhộng, phở vôi bột, phở gá thổ, phở đổ hồ, phở nhót, phở vàng lò, phở ca lâu*... Các nhân vật đều được đặt trong những Phở rất riêng: *phở me Tây cởi yếm, phở xúc xắc tổng tình* là Phở của dân chơi bời, *phở lam trông thành* là Phở của một người đang yêu, *phở coóc-xê non* là Phở của các cô gái làm tiền ít tuổi, *phở chéo chênch chênch* là Phở của một kẻ ăn mày, *phở trắng chông chênch trồng hoa trồng nụ* là Phở của thuở thơ ngây... Mở bất cứ chương nào của *Cổng tỉnh* cũng dễ dàng tìm thấy Phở trong những trật tự vô cùng kinh ngạc của chữ, của câu, của nghĩa. Chưa bao giờ có một trường hợp tương tự trong văn học Việt Nam, trước cũng như sau này.

Phở thất cổ có ngọn đèn hoang

Phở hoang có ngọn đèn thất cổ... (t.18)

Phở của *Nhất định thắng* không giữ nổi một chi tiết liên quan đến Phở.

Phở của *Cổng tỉnh* bề bộn đèn đường và ngã tư:

Phở vắng mắc ngọn đèn buồn

Đại lộ chiêm bao mắc ngọn đèn mù

Ngọn đèn phũ phàng mắc đại lộ tình yêu

Đèn tan nát đèn bơ vợ mắc phở nào cũng được... (t.41)

Phở hay tình yêu:

Chời gác tím Sâm ơi! Kỉ niệm man mác phở đầu em?

Em gói cho anh một nửa

Anh dắt theo dọc đường phòng nhớ những khi mưa

Có lẽ thu rồi em nhỉ

Em chớ khóc nhiều vàng óng tư xưa... (t. 141)

Phở hay khắc khoải:

Thì đi thôi! Có phở nào xanh

Hoa lay hàng đậu tím?

Có phở nào chờ tha thiết tự ngày xưa? (t.30)

Phố của *Nhất định thắng* không được xác định, không được miêu tả và chìm trong im lặng. Phố của *Công tình* là một không gian nhiều chiều, được ghép lại từ muôn vàn mảnh vỡ, muôn vàn âm thanh. Phố như một tác phẩm hội họa lập thể. Hiếm có nhà thơ giàu tình cảm với Phố đến thế. Trong tập *Bài thơ Việt Bắc*, viết vài năm trước đó, lấy bối cảnh của chiến khu làm địa điểm, vậy mà Phố cũng được kể đến, *phố lạnh Ngân Hà* (chương 8) là Phố không có thực, *các vì sao đi họp cuối năm / để phố rộng trên trời tắt điện* (chương 10) cũng là Phố trong nỗi nhớ Tết, *một đống Tết xa nhà đã han rỉ lên*, được nhắc đến lúc giao thừa trong quân ngũ. Tập thơ *Mùa sạch*, sáng tác giữa 1964-1965, bắt đầu một chuyến biến lớn về phong cách, rất khó đọc bởi những kết hợp giữa cái cụ thể và cái trừu tượng, cái có nghĩa và cái không có nghĩa, được xuất bản ba mươi hai năm sau, nghĩa là gần một năm sau khi tác giả qua đời, còn làm độc giả bỡ ngỡ vì cách sử dụng từ chưa bao giờ có, vì những tập hợp từ chưa bao giờ thấy. *Mùa sạch* được công chúng đón tiếp một cách dè dặt và bị phê phán kịch liệt bởi một số nhà phê bình chính thống<sup>[1]</sup>. Và kì lạ thay, tập thơ dài 117 trang này được mở đầu bằng một câu thơ hai chữ: *Phố trong*. Rồi cũng trong *Mùa sạch*, Hà Nội hiện ra ngõ ngàng đèn đường và Phố:

Anh vẫn tìm em qua thành phố sạch  
Qua tình mơ xe cộ sạch  
Qua chiều sương tỏa lạnh  
Tìm em

...

Anh vẫn tìm em qua chiều thứ bảy sạch  
Qua dặng đèn đường mảy mảy sạch  
Qua tắc xi hày hạy sạch  
Qua khu Tám Mái sạch  
Qua bộ hành qua lại sạch  
Qua bàn pinhpông nhà máy sạch  
Qua dòng người vội vội sạch  
Qua đường thành thoải thoải sạch  
Qua nhà cây cậ sạch

Tìm em

Tập *Thơ 63-64* (chưa in), sáng tác trước đó một năm, câu đầu tiên cũng lại là Phố:

Phố mới - nước sơn tươi  
Người đi dửng dăng cửa sổ

Và trong cái *phố mới* ấy, cô gái Hà Nội đáng thương ngày nào của *Nhất định thắng* không còn là hình ảnh tủ nhục, đau khổ, không còn là cái đẹp của đức tính. Cô đã thay hình đổi dạng thành những cụm từ kết hợp độc đáo, thành một vẻ đẹp hoàn toàn mới và thẩm mỹ. Mưa 1964 chỉ làm cho cô thêm phần gợi cảm:

Mưa rơi phay phay  
Ngã tư năm ngoái  
Biết tôi khờ dại  
Em đi không sao chống cự nổi  
Đại lộ tai hại  
Em dài man dại  
Em dài quên che đậy  
Em dài tê tái  
Em dài quên cân đối  
Em dài bối rối  
Em dài vô tội  
Em dài - khổ tâm...

Tác phẩm chưa in này có thể được coi là một *Trần Dần tự xuất bản*, bao gồm nhiều bài thơ được tác giả viết tay nắn nót, đánh số thứ tự, số trang, được trang trí theo phong cách riêng, rất Trần Dần, và đặc biệt có kèm một số tranh vẽ của chính tác giả. Thường gặp một người phụ nữ trẻ với cặp đùi dài quá khổ và bộ ngực nhòn nhọn, cũng quá khổ, mà Trần Dần từng gọi là *ngực rằm*. Trần trường, kiêu hãnh, đầu không *cúiva* và vai không *ngiên* như tám năm về trước trong *Nhất định thắng*, cô xuất hiện giữa Phố, giữa ngã tư, bên cột đèn đường. Như thể chỉ có vị trí ấy mới xứng đáng với cô. Như thể chỉ có cô mới xứng đáng với vị trí ấy. Rồi không hiểu vô tình hay cố ý mà Trần Dần hay vẽ cô cạnh những người đàn ông trong tư thế ngồi, tay khoanh đầu gối, và cúi đầu. Tám năm đủ cho cô gái Hà Nội chín muồi, tám năm đủ cho nhà thơ biết những thềm khác khác?

Đáng lý em không nên đẹp!

Đùi len mã vĩ

Triển lãm vườn hoa lửa thể

Anatomie lá hẹ

Ồi chào! Ngón chân thường lệ!...

Mông non phi lý

Em mang chức năng bé tí...

...

Tôi đứng thần thờ

Đại lộ ngu si.

Có thể nói, trong hành trình tới những thẩm mỹ mới của Trần Dần, ngôn ngữ có một bạn đồng hành trung thủy là Phố. Phố Trần Dần những năm sáu mươi là những chữ vừa quen vừa lạ: *phố dài vô lễ, đại lộ ngu si, đại-lộ-lập-thể, đại lộ tai hại, sừng bay lèm nhèm đại lộ, phố thờ vĩa hè to, chuồng khánh thần thờ / lũng cũng ngã tư xưa ...* Phố Trần Dần những năm bảy mươi là *thơ lê: Phố. Mây trắng. Sổ nhà đen. Hạt đèn thuở nọ ...* Phố Trần Dần những năm tám mươi là những từ không có trong từ điển, những *sinh linh* như Trần Dần từng gọi: *Phố mòn son triệu nốt / chân rêu? Cả mình lẫn những bạn mọn? Phố mòn bạn mọn nốt chân rêu ...* Trong một *Sổ bụi* năm 1988, Phố còn là câu thơ *cổ tình* cụt:

Ồi những phố cổ tình vắng vẻ...

Để khói hè

Cũng cần nhắc đến *Jờ joax*, viết năm 1963, gồm nhiều tìm tòi kỳ lạ, kỳ lạ ngay từ cái tên. Nguyên việc trình bày lại trên giấy như tác giả mong muốn cũng là một việc không đơn giản. Nguyên việc phát âm đúng một câu thơ cũng là vấn đề. Nếu *Mùa sạch* bắt rễ từ *suối nguồn ca dao - đồng dao* <sup>[2]</sup> thì *Jờ joax* khai thác những từ ngữ tầm thường đến cục mịch. Từ chữ *Sẹo* <sup>[3]</sup>, Trần Dần tạo cả hành tinh ngông cuồng *sẹo công viên, sẹo đại lộ, sẹo bong bóng, sẹo nước, sẹo đường đôi, sẹo lai ơn, sẹo trắng non, sẹo vườn hoa, sẹo khói, sẹo tắc xi, sẹo mưa, sẹo đèn, sẹo cửa kính, sẹo tàu, sẹo-bàn-ghế-tử-nam-nữ-đồ-đạcx...* đến *sẹo hài nhi, sẹo bộ hành, sẹo nữ, sẹo nách nữ ...* rồi *sẹo hội họa, sẹo xéchx, sẹo chữ ...* Sẹo không lùi một ly <sup>[4]</sup> để bước chân vào thi ca Trần Dần:

Ai ján sẹo tem thư nhờ nhạt ngực phong bì?  
hay chưa con nữ kĩ sư trường dục cưới!!!

...

Nữ chủ nhà đi vắng  
để lại trong gương một đợc sẹo lưng trần.

...

Jường jọc jềnh jềnh ôm  
kỉ niệm sẹo lò so.

...

Tội lỗi của bình minh

là  
tứ phía sẹo-người đi

Và cũng bất ngờ không kém, *Jờ joạcx* mở toang một thế giới khác của thi ca Trần Dần, thế giới của nhục dục. Mười bảy *thiên thơ ướt lướt* thêm khát bùng nở từ một đêm 1963 trong *buồng trường* nơi *toàn tường trường chỉ tự trang trí bằng thịt của kí ức ngực mùa nực*. Mười bảy thiên thơ huyền tường *thằng trường* và *nữ kĩ sư trường* với *đường đùi, bẹn jờ, sàn trường, mưa trường, nữ ngực, nữ găng tay, nữ ôtô, li jượu nữ, khuy iếm nữ, slip nữ, màn mùng chần nữ, lược nữ, nìn nịt nữ, capót nữ, dụng cụ nữ, bồn tắm nữ, biệt thự nữ xa xa kín ba công nữ, nữ mayô ján trịt thịt nịt, hồng hồng danh thiếp nữ hờ niêm phong ...*

Trong tác phẩm Trần Dần gọi là *thơ-tiểu thuyết một bè đềm* này, Phố được chọn làm một trong bốn địa điểm chính, đặc biệt có mặt ở hai thiên X và XV. Không còn dấu vết của *Nhất định thắng hẳn Cổng tỉnh*, khác xa *Mùa sạch* và *Thơ 63-64*, hai tập thơ được viết cùng thời với *Jờ Joạcx*:

Ừ jòng jành đường đến nhà em... 17 phố tòi 13 cột điện hờ  
Ừ... tòi...liệu có nữ kĩ sư trường gặp dượt bầu đềm?  
tòi 1  
đan lát phố dọc chi chít sẹo nhà  
cổ một tầng và chín chịn jài tầng.  
tòi 2  
vài sẹo bộ hành  
thưa gần xa và joen joét sẹo tắc xi jườn  
jược nước  
đại lộ mở tòi 3  
ướt thướt jừa ngã tư một người  
vành tai dính trên dây điện sẹo – A lô! Cho tôi thắng trường! ...

Một năm sau Trần Dần viết *Những ngã tư và những cột đèn* (tiểu thuyết, chưa xuất bản) cũng lại về Phố và nơi gặp gỡ của Phố. Cơn ám ảnh của Phố sẽ chẳng bao giờ chấm dứt trong ông, giống như một món nợ truyền kiếp, giống như một khao khát, về một tuổi thơ chẳng bao giờ quay lại, về một vẻ đẹp chẳng bao giờ với tới mà từ *Cổng tỉnh* nhà thơ đã nghiệm trước cho mình:

Ai có thể bắc cầu dò vào cõi sao bay?  
Hãy cho tôi một ngày - một ngày thơ ấu hẳn  
Hãy cho tôi một góc phố nào sương xuống thật thơ ngây...  
(*Cổng tỉnh t.136*)

Câu thơ như một tiếng khóc cho cái-không-thể. Cái-không-thể đó chính là Phố. Những người thân trong gia đình Trần Dần kể lại, sau này, khi đã luống tuổi, bị dày vò bởi bệnh tật, ông thường chống gậy ra Phố và chọn một góc dưới cột đèn đường để ngồi một mình nhiều giờ liền. Những năm sau này, phố Sinh Từ của *Nhất định thắng* được thay thế bởi một Phố nhỏ khác cũng bình dân, cũng không xa ga Hàng Cỏ. Nơi ông ngồi là nơi gặp gỡ của phố nhỏ Vũ Lợi và Phố lớn nếu tiếp tục đi sẽ trở thành đường quốc lộ số Một, sẽ qua thành phố Nam Định quê ông, sẽ chạy một mạch đến tận Sài Gòn và xa hơn nữa. Nơi ông ngồi vô cùng ồn ào, nhiều người qua lại, nhiều bụi bần, không một chút thơ mộng, không một bóng cây. Trong khi đó chỉ cần đi về phía ngược lại, sẽ tìm được nhiều chỗ yên tĩnh và mát mẻ cho những ai muốn nghỉ ngơi.

*Sổ bụi 1989* gồm những ghi chép cuối cùng của Trần Dần. Có thể đọc được ở đây những dòng rất xúc động về *ga cuối, tuổi cuối, hai bàn chân cuối, xứ cuối, tia cuối, mây cuối, con mắt cuối, đấm đuối cuối, tim cuối, bóng cuối, mùa quả cuối, ngày hạ cuối, chân trời bóng cuối...* Rồi,

không thể nào khác, con người đang chuẩn bị ra đi mãi mãi hay chuẩn bị về *chiêm bao trong vịnh cửu đất* ấy lại dành những dòng xao xuyên nhất cho Phó:

Hoa soi? hoa sỏi. hoa sòi. hoa khói? ga cuối của lòng? tim cuối? hai bàn chân cuối? đây rồi phó cuối? – khóc đi thôi?

...

Tim cuối lê về phó cuối  
Hay là tia khói cuối đã tan đi?

...

Cho tôi ngồi phó khói? ga khói của lòng? bướm khói liệng sân ga?

Nỗi niềm Phó của Trần Dần chỉ có thể ví được với sự tận tâm mà Bùi Xuân Phái trong công cuộc tìm kiếm hội họa đã dành cho Phó. Nếu Phó Trần Dần là những câu thơ xù xì góc cạnh khó được coi là thơ ca thì Phó Phái với những nét vẽ to đen nguệch ngoạc cũng khác thường so với nền mỹ thuật đương thời vẫn mê mải nghệ thuật trang trí tả thực và hiền lành. Sự gần gũi này giải thích lý do hai người lúc sinh thời tuy không phải là bạn chí cốt nhưng luôn trọng nhau, giải thích cái danh hiệu *người Quốc họa* mà Trần Dần đặt cho Bùi Xuân Phái. Trong lòng người dân Việt tên Phái gắn liền với những họa phẩm nuôi tiếc cho một vẻ đẹp Phó không còn nữa. Cũng trong lòng người dân Việt, tên Trần Dần luôn đi kèm những câu thơ của *Nhất định thắng*, ở đó Phó bị từ chối. Có thể, một cách vô thức, người đọc chia xẻ được phần nào nỗi đau của nhà thơ. Ngày ấy có ai biết Phó đã và sẽ làm nhà thơ đau đớn biết chừng nào?

Nếu thời gian của *Nhất định thắng* không còn chỗ cho kỉ niệm và khát vọng thì bản thân Phó, vượt lên hết, lại chính là hiện thân của cái đẹp. Phó Sinh Từ vì vậy không thể được hiểu là tình yêu đơn thuần trao cho một địa điểm cụ thể, một địa chỉ riêng, như người ta vẫn thường quỵn luyến nơi ở của mình. Phó Sinh Từ cũng không thể được hiểu trong một tình yêu nam nữ nào đó mà ai cũng có thể tìm thấy một hay nhiều lần trong đời mặc dù ở đây Phó được xếp cạnh cô gái Hà Nội, cạnh mỗi tình của nhà thơ và cô gái. Phó Sinh Từ cần được hiểu trong nghĩa rộng hơn nhiều, khác hơn nhiều. PHỔ chính là THƠ.

Ngày ấy có ai biết đằng sau những câu thơ về Phó là chân dung của một nhà thơ hoài nghi, hoài nghi đến tuyệt vọng. Hai mươi chín câu hỏi nằm rải rác trong *Nhất định thắng* không phải lúc nào cũng nhận được trả lời, không phải lúc nào cũng dành cho một ai đó. Toàn bộ bài thơ giống như một câu hỏi lớn về số phận của cô gái Hà Nội, của cuộc di cư vào Nam, của người dân miền Bắc. Nhưng câu hỏi lớn nhất vẫn là câu hỏi về số phận của thơ:

Nhưng hôm nay  
tôi bồng cú đầu  
Thơ nó đi đâu?

...

Tôi là người vô địch của lòng tin  
Sao bồng đêm nay  
Tôi cúi mặt trước đèn?

Nếu nỗi hoài nghi của *Nhất định thắng* có vẻ đến từ ngoại cảnh, nằm ở sự lựa chọn giữa *thơ* hay *thơ chính trị*, giữa làm nhà thơ hay làm nhà chính trị thì *Cổng tỉnh* đề cập một cách trực tiếp hơn nỗi hoài nghi trong chính mối quan hệ thu hẹp giữa thơ và người sáng tác. Bốn năm sau *Nhất định thắng*, nhà thơ nhiều lần tự hỏi bóng của mình:

... Có gì an ủi được hơn thơ?  
Có mộng tưởng? Cho tôi một ngụm?  
(*Cổng tỉnh*, t.103)

Các số bụi Trần Dần chi chít dấu hỏi. Năm 1988, hơn ba mươi năm miệt mài con chữ hay *sửa sang cầu Tràng Tiền-Quốc ngữ* như ông tự định nghĩa, hoài nghi vẫn khiến Trần Dần phải viết: *Buồn bã? Thơ? một cái TÔI-KHÔNG-BIỆT-CÁI-GÌ, un JE-NE-SAIS-QUOI? tôi vẫn VÔ*

TÍCH SỰ cả một VÁN ĐỜI GIỮ QUYẾT CON CHỮ...tôi vẫn THUI THỦI MỘT MÌNH – THUI THỦI CHIÊM BAO - tới ngày tận thế. LỜI LANG THANG ván chiêm bao? ván chiêm bao? Cứ thế tới ngày tận thế. MỖI NGƯỜI THĂM ...THĂM...- MỘT CHIÊM BAO.

Hoài nghi đã gạt Trần Dần, ngay từ *Nhất định thắng*, ra ngoài lề nền thơ ca đương thời trong đó các nhà thơ cứ mỗi lần làm thơ lại thấy mình tràn đầy vui sướng, trong đó thơ ca luôn nhận được những lời khen ngợi đến từ chính...các nhà thơ, theo kiểu hết sức ngây ngô: *Ồ thích thật, bài thơ miền Bắc*; và lý do đơn giản đến tội nghiệp: vì nó rất vui, rất vắn <sup>[5]</sup>.

Hoài nghi của Trần Dần đương nhiên là không bao giờ được quyền có mặt trong kim chỉ nam cho người viết và nghề viết: *Nay ở trong thơ nên có thép / Nhà thơ cũng phải biết xung phong*. Định nghĩa này sau đó đã được công thức hóa rõ ràng hơn trong cách đòi hỏi mọi nghệ thuật đều phải có *tính Đảng và tính chiến đấu*, bên cạnh rất nhiều tính khác, cũng lạc đề tương tự, như *tính đại chúng, tính dân tộc, tính công nông*... Định nghĩa này được một đội ngũ đông đảo văn nghệ sĩ đi theo, củng cố và hoàn thiện để có thể được kí bởi một phong cách chung: *phong cách Xã hội chủ nghĩa*, bởi một chữ kí chung: *nền văn học Xã hội chủ nghĩa*. Định nghĩa này thành công đến mức kể cả những tác giả lớn cũng có thể kí thay Tố Hữu trong những lời ca ngợi đất nước:

Việt Nam đất nước ta ơi  
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn

hoặc trong những lúc nói về thơ:

Tay người như có phép tiên  
Trên tre lá cũng dệt nghìn bài thơ <sup>[6]</sup>

Nếu như lạc quan cách mạng có thể khiến Nguyễn Đình Thi bỏ lại những trăn trở với cách tân nghệ thuật để tiến tới một vị trí lãnh đạo trong nền văn học đương thời thì hoài nghi lại dẫn Trần Dần đến những thử nghiệm không mệt mỏi:

Đi đâu?  
Đi  
đâu  
ra  
khỏi

Trần gian – Ba chiều

Một khao khát chiều thứ tư? Bát ngát? Bát ngát? chiều thứ tư khao khát? Điên rồ  
Mọi người yên tâm trong hữu hạn?  
Mình lại điên rồ thềm khát vô biên?  
(*Sổ bụi*, 1988)

Hoài nghi về sinh mệnh của thơ. Hoài nghi về khả năng của thi sĩ. Hoài nghi trong trường hợp Trần Dần đồng nghĩa với sáng tạo. Về ba mươi ba năm khuất bóng, nhà thơ trả lời ông *được cái hoạn nạn*. Thơ đã tách Trần Dần ra khỏi những bi kịch cuộc đời để đưa ông vào một bi kịch khác, bi kịch của nhà thơ. Càng về sau, sáng tác của ông càng trở nên khó đọc. Ngày nay những ai hiếm hoi có dịp được tiếp xúc với chúng vẫn không làm sao quen được phong cách không ngừng mới và đầy bất ngờ của ông. Trong khi độc giả Việt Nam còn nhớ mãi những câu thơ về Phó Sinh Từ, về *mưa sa trên màu cờ đỏ*, về cô gái Hà Nội, thì *Nhất định thắng* đã bị từ chối lâu lắm rồi bởi chính tác giả của nó.

(Paris, tháng 3 năm 2003)

<sup>[1]</sup>đọc Trần Mạnh Hảo, "Thơ hay là hành vi tôn xưng ngôn ngữ dân tộc", *Văn Nghệ Quân Đội*, Số 9 tháng 5-1998.

<sup>[2]</sup>Chữ của Dương Tường trong "Lời bạt" của *Mùa sạch* (Nhà xuất bản Văn học, 1997)

<sup>[3]</sup>Sọ là chữ của Đặng Đình Hưng. Trang đầu của *Jờ Joạcx*, Trần Dần trích thơ Đ.Đ.H và ghi chú điều này.

<sup>[4]</sup>Trong cuộc nói chuyện với văn nghệ sĩ Huế năm 1988, Trần Dần nói: "...Văn là mình, không thằng nào giống thằng nào. Nó phải tự khẳng định cái tôi của nó, không lùi một ly..." (*Trần Dần – Ghi*, td mémoire, 2001, trang 439)

<sup>[5]</sup>Tố Hữu, "Bài ca mùa xuân năm 1961".

<sup>[6]</sup>Nguyễn Đình Thi, "Bài thơ Hắc Hải", 1958.